

NĂM THỨ HAI

SỐ MỚI: 11

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 110222

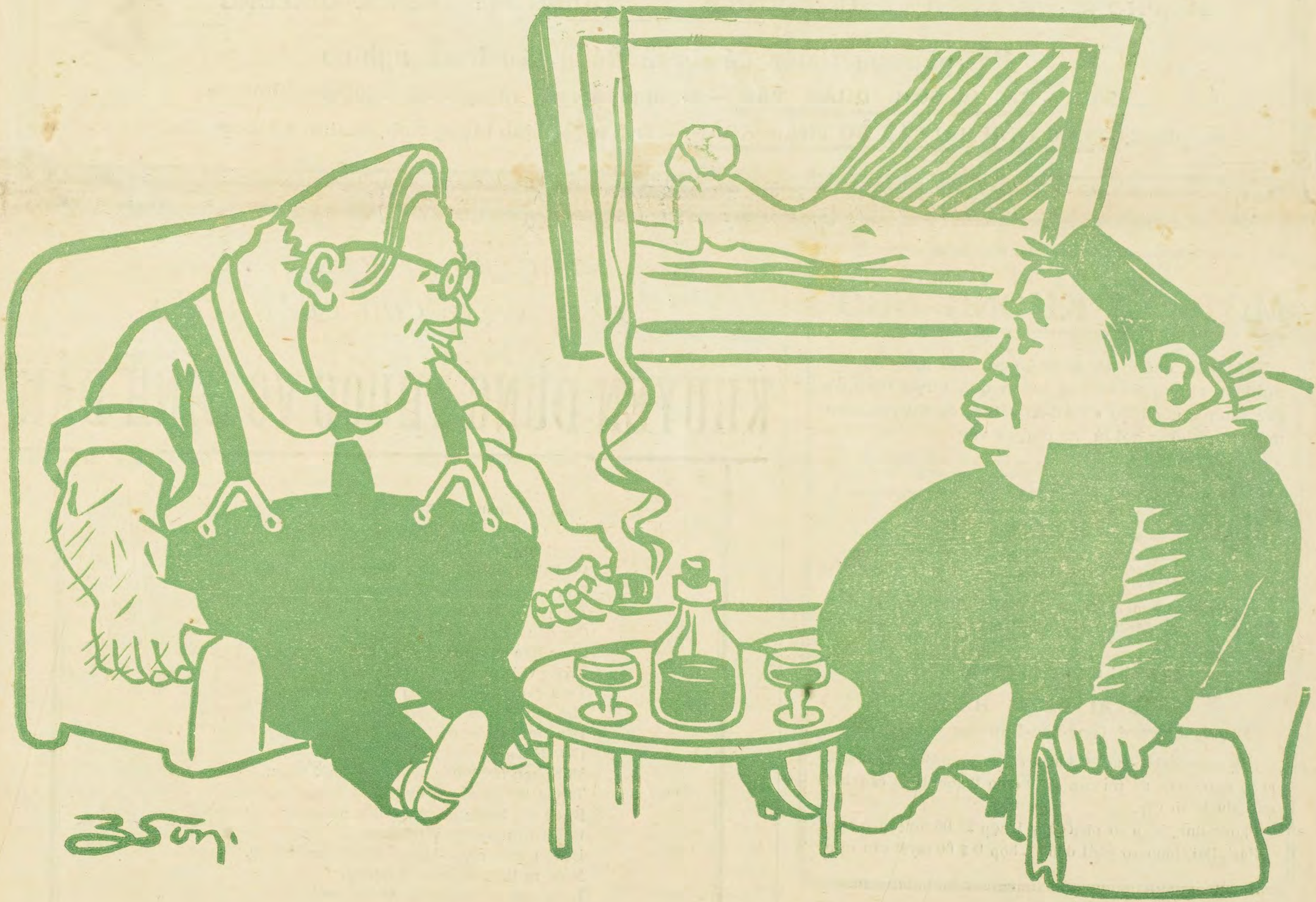
SAMEDI 13

NOVEMBRE 1937

Chu-nhiệm: DAO-TRINH-NHAT • TUAN BAO RA NGAY THU' BAY • Bao-quan: 150, Rue Lagrandière - SAIGON

PHÁP NAM BÌNH DẰNG

Bữa ở Hội-đồng Quản-hạt, ông **Neumann** xướng lên việc khuyến-khích thể-tháo,
là lập Vận-động-trường ở Saigon, nhưng ông **Lê-quang-Liêm** và đại-biểu Annam
không tán thành. — TIN CÁC BÁO



NEUMANN.—Anh với tôi to béo thể này đều nhờ thể-tháo, thế sao anh lại không tán thành
cái đề-nghị của tôi xin lập Vận-động-trung ở Saigon...

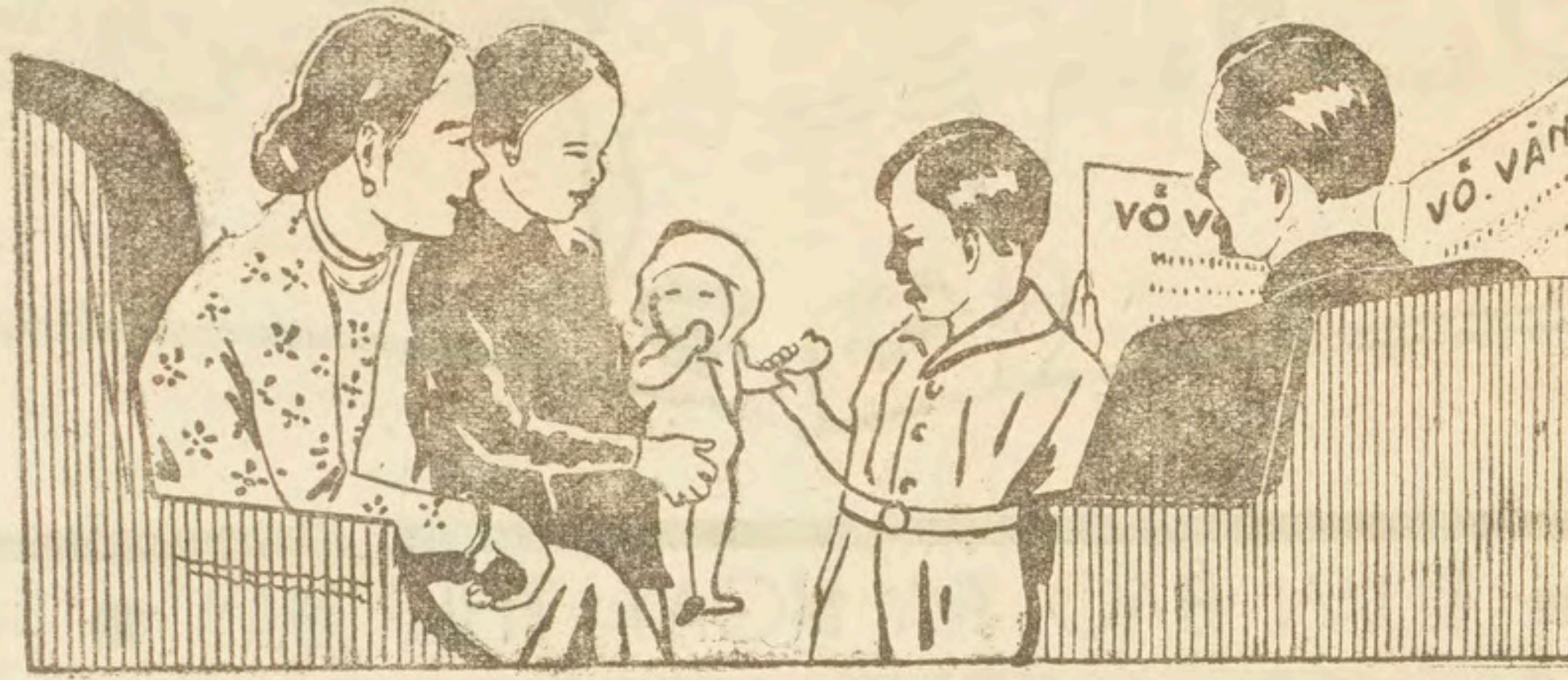
LÊ-QUANG-LIÊM.— Thế ra anh bảo tôi to béo là nhờ thể-tháo à?

20 TRUONG — GIA MƠI SƠ 0 \$ 12

GIA BAO: 1 NAM 6\$00 — 6 THANG 3\$00 — 3 THANG 1\$60 — 1 THANG 0\$50

HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH !

TRONG GIA-ĐÌNH MẠNH MỀ VUI VẺ LÀ TRONG KHI ĐAU ỒM DÙNG THUỐC CỦA



Nhà thuốc Annam **VỎ-VÂN-VÂN**

Danh tiếng và lớn nhứt trong cõi Đông-Pháp, tinh chế đủ các thứ cao, đơn, huồn, tán, tri đũ bệnh, linh nghiệm phi thường. Đã đăng thưởng nhiều médaille vàng bạc và nhiều bằng danh dự trong các kỳ đấu xảo; trên lại được Đức Đại Nam Hoàng-Đế ân tứ cấp bằng tài năng và nhứt hạng ngân-tiền

Tổng cuộc : THUDAUMOT — COCHINCHINE — Số điện thoại : 4

C H I - C U O C :

SAIGON: 229, RUE D'ESPAGNE, Tél. 21.442

HANOI: 86, RUE DU COTON

HAIPHONG: 75, AVENUE PAUL DOUMER

TOURANE: AVENUE DU MUSÉE

HUÉ: 87, RUE PAUL BERT

QUINHON: AVENUE GIALONG

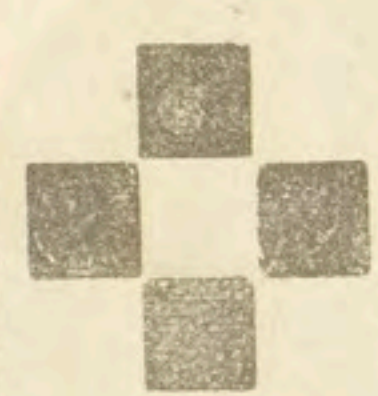
Hai phương thuốc đã được Đồng-bào hoan nghinh

Số 1. — **BẮ ĐÁ SƠN QUÂN TÂN.** — Trị bệnh tứ cung và bạch đới khỏi cần bơm rửa

Số 2. — **TAM TINH HẢI CẦU BỒ THẬN HOÀN.** — Trừ tuyệt bệnh mộng-tinh, di-tinh và huột-tinh

MỘT SU' KHÔNG NGỜ'

Thật vậy, chúng tôi không ngờ, sau mấy lần thí nghiệm, chúng tôi đương nhiên quá quyết tung hô các môn thuốc hiệu « BẮC-ÁI » thật đã chuyên-môn mà cũng không gọi là hư truyền vậy.



Giữa lúc các nhà y-dược cạnh tranh nhiệt-liệt, khắp trong nước cũng đã có lắm nhà bào chế phát hành, mỗi nhà ít ra cũng là 40-50 thứ thuốc; vậy mà « BẮC-ÁI » chỉ đầu độ 16 thứ, thì ba con thứ nghĩ xem có mong gì đứng vững được. Nhưng không đâu, họ quả quyết lắm, quả quyết vì nhờ nơi linh nghiệm của thuốc và sự tín nhiệm của khách hàng.

Sự ứng dụng của thuốc « BẮC-ÁI » để làm cho chúng tôi và thân khách của chúng tôi được hài lòng, vì thế mà chúng tôi không phải là người ngoa vậy.

Ai đã dùng rồi lại mách với bà con. Ai chưa dùng lại dùng thử. Ấy là hai đặc-tính của người mắc bệnh mà nước nào cũng vẫn có.

Hỡi người có bệnh! mau mau đến nhà,

BẮC. ÁI DƯỢC. HÀNG

100, Boulevard Tổng-đốc-Phương — CHỢ LỚN

Hay là các nhà Đại-Lý khắp Trung-Nam-Bắc. Mà xin lấy cuốn dược mục để tra cứu từng môn thuốc, từng căn bệnh mỗi khi khẩn cấp.

Phong-tinh, bệnh sơ phát dùng 1 hộp 2 \$ 00 tuyệt-nọc ngay.
Bạch-Đái, bệnh sơ phát dùng 1 hộp 0 \$ 60 tuyệt-cần ngay

THƯ DÙNG VĂN KIỀU
LÀM VIỆC CHO QUẢNG-CÁO

KHUYÊN DÙNG THUỐC VỎ-ĐÌNH-DẦN

Quần bao tháng đợi năm chờ,
Thuốc thần cho đến bây giờ mới sang.
Ngoài song thỏ-thể oanh vàng,
VỎ-ĐÌNH-DẦN (1) hiệu, tiếng vang lạ lùng.
Đồn rân Nam, Bắc, Tây, Đông,
Trăm năm để một tấm lòng từ đây.
Ồm đau đã có thuốc hay,
Phúc nào độ được giá này cho ngang.
Trong vơi trời bể mệnh-mang,
Tình càng thấm-thía dạ càng ngẩn-ngơ.
Mai sau dầu có bao giờ,
Đến nơi Phán-cục, tóc tơ đành rành.
Gót đầu mọi nỗi đình ninh,
Một phen lấy thuốc bệnh lành một phen.
Trong tay đã sẵn đồng tiền,
Rước chi thuốc lạ dám phiền mai sau.
Đầy trời ngọc đá vàng thau,
Lòng người nham-biêm biết đâu mà lường.
Nghĩ ra thiệt cũng, nên đường,
Lòng quê đi một bước đường một đau.
Yêu nhau xin nhớ lời nhau,
Dưới đời tri-kỹ trước sau mấy người.
Mười bảy năm, tiếng khắp nơi,
Cao đơn hoàn tán đều trời ngợi-khen.
VỎ-ĐÌNH-DẦN hiệu đã quen,
Tìm đâu thì cũng biết tên rõ ràng
Đáng giá ngàn vàng.

Trúc-sơn : TÔ-YẾN-TỬ.

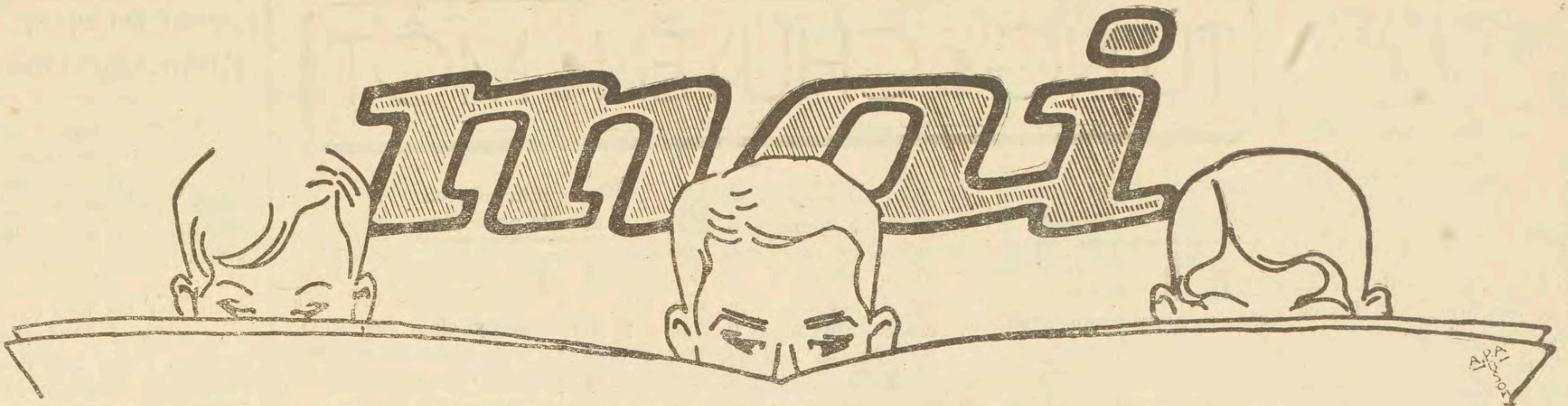
(1) Hiệu VỎ-ĐÌNH-DẦN là một nhà thuốc có danh lâu năm ở Chợ Lớn.
Những cao đơn hoàn tán của hiệu ấy bào-chế thì thật không còn ở đâu bằng.

TRƯỜNG HỌC

PHẠM-KHẮC-MINH

72 à 80, Boulevard Kitchener -.- Cầu Ông Lãnh -.- SAIGON

Trường đáng cho phụ-buynh
học-sanh tin cậy



Kính gởi cho phái bộ
«điều tra năm nhà» ở Paris

NGUYỄN - VỌNG CỦA NGƯỜI VIỆT-NAM

Có dân-tộc xứng đáng mới có những nguyên-vọng xứng đáng, chúng tôi biết vậy.

Người Việt-Nam chúng tôi có phải là một dân-tộc xứng đáng được hưởng những sự cải cách rộng rãi không? Nói ngay rằng xứng đáng, có lẽ các ông bảo chúng tôi là tự-phụ hay bất tự-tri. Nhưng một điều mà chúng tôi dám chắc, là dân-tộc chúng tôi gồm 20 triệu người từng có lịch-sử, có võ-công, có văn-hóa, có thông-minh, có đặc-tánh tốt nhiều ít. Đất nước chúng tôi lại nằm trên đường Âu-Á giao-thông, nó không phải là một hoang-đảo nào, hay chúng tôi không phải là một bộ-lạc nào sống lút trong non cao rừng thẳm.

Vậy thì nước chúng tôi không thể bị xóa bỏ đi được, dân-tộc chúng tôi không thể nào hủy-hoại, tiêu-diệt được.

Chúng tôi muốn sống, chúng tôi phải tấn-hóa, chúng tôi cần tranh sống giữa các dân-tộc khác, ở dưới bóng mặt trời này.

Nhưng sự ngẫu nhiên của lịch-sử để nước Pháp tới bảo-hộ chúng tôi; tình thế cường-bách chúng tôi làm đưa con nít trở lại, mặc dầu chúng tôi đã thành nhơn trên hai ngàn năm nghĩa là từ lúc Triệu-Đà lập ra nước Nam-việt (111 trước T.T) Cũng là tình thế ấy bắt chúng tôi ra trước đời mới, lại phải tập đi lững-chững lại như đứa con nít, mà có nước Pháp ra công dìu-dẫn. Chúng tôi đã mất quyền tự-vệ, và nước Pháp đã đảm-nhiệm hộ-vệ chúng tôi.

Chúng tôi đành thân chịu vậy. Nhưng, nếu chúng tôi sống ở giữa một thế-giới bình trị...

Đầu này không, đầu chúng tôi có ngồi trên tay mẹ Pháp chúng tôi, chúng tôi cũng phải e-ngại, lo sợ với tiếng gầm-hét, với nanh-vuốt của những nước cạp sói dã-tâm, như Nhật và Xiêm chẳng hạn.

Đứng trước sự hăm-dọa chẳng những của Nhật, Xiêm thôi, mà của hết thảy cường-quốc «tham tâm vô yếm» đời nay,

chúng tôi xin mẹ Pháp để cho chúng tôi đứng xuống, bắt dạy chúng tôi thể-thao cho ra gân-cốt, trao cho tôi một khúc cây cho chúng tôi có quyền tự-vệ đôi chút, cho chúng tôi yên-ủi nỗi sợ-sệt, mà chúng tôi vẫn đứng núp bên mẹ.

Thư ngỏ lại 70
năm về trước.

KHÔNG phải tinh-cờ đưa người Pháp đến chiếm nước Nam, cũng không phải nước Pháp cốt vì nhơn-đạo vì thiên-chức mà đi khai-hóa nước hậu-tiến. Nếu có một người Pháp nào dùng thuyết nhơn-đạo khai-hóa để trả lời câu hỏi của chúng tôi, nếu chúng tôi có hỏi: «Nước Pháp tới đây làm gì?», người Pháp ấy chỉ quyết muốn mù-lòa chúng tôi; chẳng những nói không thật-tình với chúng tôi lại còn tự dối với mình nữa. Người Pháp ấy không ngay thẳng.

Sự thiệt, nước Pháp chiếm nước này, đầu tiên, duy có mục-đích hoạch lợi (tôi muốn nói tiếng Pháp là exploiter), cốt chiếm thị-trường cho nước Pháp và chỗ dung thân lập tức cho người Pháp ở phương Đông này. Chính ông Albert Sarraut trong cuốn «Grandeur et Servitude Coloniales», đã ngay thẳng nhìn nhận như thế. Cho nên động tình ái-quốc, người Việt-nam lúc đầu chỉ biết coi người Pháp là kẻ cừu-địch. Phụ-huynh chúng tôi lúc trước chỉ có một chí nguyện là khu-trục người Pháp, khôi-phục nước Nam, những Trương-công-Định, Thủ-khoa-Huân, Phan-đình-Phùng, Hoàng-hoa-Thâm v. v... chính là những người đó.

Bởi vậy, nếu như lúc ấy đã có ống truyền thanh mà người Pháp dùng để la lớn cho khắp cả dân nước Nam nghe rằng: mình vì thiên-chức này nọ nên buộc phải đem tàu súng, quân lính đến chiếm giữ bảo-hộ

Không được bắt cộng-sản

Lệnh mới của quan Đông-
ương Tư-Pháp Giám-
đốc Dupré



LÍNH.—Anh làm nghề gì?

—Tôi làm cộng-sản chuyên-môn.

LÍNH.—Ça-va bon!

nước Nam, thật không bao giờ phụ huynh chúng tôi chịu tin. Vì sao? Như chúng tôi đã có nói trên: chúng tôi là một dân tộc có ít nhiều vĩ-tích trên lịch-sử, chúng tôi đã từng xua đuổi những kẻ cường-địch ngoại-xâm muốn thôn tính nước chúng tôi nhiều phen, nào Tống, nào Mông-cổ, nào Minh. Chúng tôi, bởi chứng-cớ đó, có một quốc gia hân hoi. Từ văn-hóa đến võ-công chúng tôi vốn là một dân-tộc đàng-hoàng; một dân tộc từng biết phấn đấu góm ghê để giữ lấy nền độc-lập của mình, chứ không khi nào lấy sự bị-trị làm vẻ vang.

Chúng tôi nhắc lại lai-lịch trên đây là chứng dẫn một việc làm để nói qua một chuyện khác. Chúng tôi không phải dụng ý khoe khoang gì. Vì cái danh dự trên đây chỉ là xứng đáng với tiền-nhân của chúng tôi thôi. Đến lớp chúng tôi là một giống ương-hèn không đáng nói. Người Việt-Nam nào của chúng tôi mà lấy vĩ-tích trên đó làm tự-hào là người không có lương tâm.

coi tiếp trang 8



chuyện môi luân

LÀM MƯƠN KHÔNG CÔNG?

Hôm 10 Novembre rồi, làng chúng tôi có cuộc hội-âm, không phải là mổ bò quay heo để tế-lễ ông Thành-hoàng nào, mà chỉ là đặt năm ba món chiến xào trong Cholon để cúng-tế ông Thần-Khẩu của chúng tôi, gọi là mỗi năm có một lần anh em tụ họp đàm đạo cho vui.

Nếu chuyện chỉ có thế thôi, thì có gì đáng nói.

Nhưng cũng có chuyện đáng kể cho nên chúng tôi mới viết.

Viết để đọc-giã quốc-dân biết làng chúng tôi bây giờ đồng tâm cộng-phần và có lệ-luật nghiêm trang đạo đức.

Hôm đó, anh em trong làng tổng khư một tên dân bất-nhã, không cho đồng bàn cộng-lạc với mình.

—Ồ! mấy anh lại nhậu cho đã, rồi sanh sự gấu ó nhau chứ gì.

Chắc có người vội tưởng như thế.

Mà nào có phải.

Sự tổng-khư ấy xuất hiện trước khi nhập tịch kia mà.

Là vì tên dân ấy bất-nhã, như chúng tôi mới nói ở trên.

Số là có một ông chủ nhà in tây ở đây, sửa soạn xuất-bản một tờ báo hằng ngày bằng quốc-ngữ, mà ông đang dò hỏi lựa chọn người làm.

Phải biết mỗi khi có một tờ báo mới ra đời, là cuốn sổ văn-sĩ thất nghiệp có dịp bôi bỏ đi năm bảy tên. Nhứt là lúc này những ngọn bút nằm khô nhiều lắm.

Trong khi ông chủ nhà in nọ, đang tình chọn người và trù-định số tiền cần dùng xứng đáng cho việc biên-tập, thì tên dân bất-nhã kia ở làng chúng tôi chạy lại ngửa tay xin. Với nghề này, một cái xin đã là khá rồi. Mà tôi đồ ai biết anh chàng kia xin thế nào không?

Cả trăm phần trăm chắc hẳn không ai nghĩ ra, vì nó là sự ra ngoài ý-tưởng thiên-hạ, chẳng hề ngờ đến.

Phải, và xin, mà xin ông chủ nọ để cho va cùng mấy người bạn nào đó của va không biết, xách bút mực nhà tôi làm tờ bao của ông trong ba tháng không lấy xu nhỏ lương bổng nào. Một người tây chưa hề thạo biết ai làm báo quốc-ngữ hay dở ra sao, nay thấy có kẻ tới xin làm công không, ông ta khỏi tốn tiền bạc về bộ

biên-tập, tự-nhiên chịu liền.

Hay được chuyện đó, anh em rong làng chúng tôi cho tên dân ấy đã làm một cái cử chỉ nhục nhã dễ tiện cho nghề mình, nên chỉ trong làng mới có không khí tẩy chay anh ta nổi lên ngùn-ngụt.

Đến con dĩ cũng không khi nào chịu bán thân của nó công không, chớ đừng nói một anh văn-sĩ đi xin làm mướn không công như thế.

Đáng lý một số anh em có địa-vị và lương bổng dung thân mà tên dân kia đi xin làm mướn không công, chẳng khá gì hại lẫn bà con và làm rẻ gì nghề mình, hèn chi anh em họ ghét cũng phải.

M.

Khảo-cứu bằng-quơ

LỊCH-SỬ CHỮ «COCHINCHINE»

TRONG chúng ta, ai ai cũng biết mặt, cũng thuộc lòng chữ «Cochinchinois» hết. Nhưng tôi dám chắc nhiều người không biết lịch-sử chữ ấy vì sao mà có? Hôm nay tôi xin làm thỏa mãn cái ý muốn biết ấy của các bạn. Mà một cách vui.

Hồi năm một ngàn tám trăm.. lị (hồi vì 2 số sau lị nên tôi đọc không được), một vị Đô-Thống cai trị xứ Nam-kỳ này có tiếp một đoàn người Pháp, tự xưng là đoàn Thám-hiêm Đôn-Phuơng. Đi thám-hiêm mà không có cụ bị đồ ăn theo. Khi ghé vào dinh vị Đô-Thống của ta thì bọn người Pháp ấy đói quá, gần xỉu. Vị Đô-Thống lật-dật dạy gia-dinh mau mau nấu cơm và làm đồ ăn cho ngon để thết khách quý phương xa.

Cơm dọn lên, chủ khách phân ngôi thứ, rồi cầm đũa gắp, và! Không quen mùi đồ ăn Annam xưa, nhưng vì đói quá, các nhà thám hiêm cũng cứ mạnh bạo nuốt. Vị Đô-Thống của ta hồi ấy cũng là người kiêu cách, hay khoe-khoan lắm, cho nên đến món ăn chót, ông ta không để cho người bếp bưng ra như lúc này, mà lại sai có hầu non đẹp của ông ta bưng ra. Mấy ông khách Tây, trong cơn đói, không để ý đến có hầu của quan Đô-Thống, mà chỉ đưa mắt nhìn trông-trọc đĩa đồ ăn mới dọn ấy thôi. Một người trong bọn thám hiêm ấy vừa đưa

muỗng múc vừa hỏi: « Cách xa-xà ? » (Qu'est-ce que c'est ?) Tôi nghiệp! Quan Đò-Thống trông khách hỏi: « Ai bụng đĩa đồ ăn này đó? » Quan muốn khoe khoang cho nhiều, nhưng bém vì quan không biết tiếng tây; quan chỉ biết có mỗi một tiếng mỗa (mồi là tôi) mà thôi. Quan bèn trả lời: « Chì này há? Có Son nhà mỗa đó ». Vì có lần ấy tên Son. Anh Tây cứ « cách xa-xà? », quan Đò-Thống cứ trả lời: « Có-Son mỗ đó! Có-Son mỗ » Khách không hiểu chủ, chủ không hiểu khách. Sau cùng, một nhà thám hiểm khác trong bọn làm ra mặt thạo, thông ngôn cho bọn mình: « Il dit cochon chinois » (người nói đó là con heo tàu).

Cái món «con heo tàu» đó ngon thật. Sau khi từ giả quan Đò-Thống để đi thám hiểm chỗ khác, mấy người Pháp ấy cứ nhắc nhở với nhau món ăn ngon ấy hoài. Và cứ mỗi lần nhắc đến món ăn ấy thì họ gọi là « cochon chinois ». Về sau, khi lấy hết Nam-kỳ, người Pháp tra theo đồ mà đặt trại lại một chút là « Cochinchinois » hay vì « cochon-chinois ».

L. P.

Cái óng khóa bí mật??

Đêm ngủ thường tư tưởng mơ ước thấy việc này hay là trong mình sức lực yếu tính thần suy kém, thì thể nào cũng bị xuất lộ nguyên-tính (đi-tính, mộng-tính) hay đau lưng lặn thẩn mỗi một, ăn ngủ không được, việc chi cũng chán nản.

Muốn dứt tuyệt và trừ chứng bệnh khác hai đó, người bị bệnh đi-tính, mộng-tính, mua thuốc **BO DI TINH** hiệu ĐỨC TRỌNG là một thứ thuốc gia-truyền uống thường, thì chẳng khác nào như cái óng khóa, để khóa cửa cho mình trong lúc ban đêm, đương ngủ đầu mơ mộng thấy ăn-nằm với đàn-bà cũng không ra nữa, thuốc **ĐỨC TRỌNG** hiệu, hạp chứng bệnh với người **thanh-niên**, Một ve 1 \$ 00.

Có đau bao-tử, ruột, đau bụng nên lo trước

Mỗi khi tùy vì suy kém, sự **âm-thực** không điều độ, cái bao-tử (dạ-dày) yếu sức vận động, đồ ăn uống không tiêu, cho nên sinh ra bốn vấn sinh ruột, đau bụng no hơi tức nghẹn, ợ chua, chảy nước dãi, uất đi sống không được, no cũng đau, đói cũng đau, bệnh dễ lâu rất nguy hiểm, nên lo trước uống thứ thuốc gia-truyền **ĐAU RUỘT** hiệu ĐỨC-TRỌNG, uống vào đại trường thông-hoạt, bộ máy tiêu hóa kiện toàn, chứng đau bụng hết, ăn ngon ngủ được. Thuốc **ĐAU-RUỘT** này có thể trị chứng bệnh đau bao tử, đau bụng lâu năm, không đợi bệnh mới phát, thuốc dễ uống rất linh nghiệm, đã cứu được nhiều người.

Một hộp 0\$60

Nhà thuốc ĐỨC-TRỌNG

Số 280, đường Dellefosse

(Xóm cũ) CHOLON

Đề bán tại Nguyễn-thị-Kính và khắp các nơi.

BÂY GIỜ MỚI KHỎI SỢ???

Người đương nhiên Á phiến nên nhớ Phù-Dung trực độc số 20 là thuốc được uống vào từ bốn uất, ăn ngủ ngon tây nhựa ố, dầu và độc Á phiến tích tụ lại thâm cang cổ để trong ruột gan ra hết thấy mà ghê sợ, thì khỏi sợ mặt búng da chỉ mới xanh mướt mà trở nên mập mạp hồng hào.

Người muốn giải nghệ sau khi đã uống Phù-Dung rồi thì uống Đông-Pháp giới yên số 19 chắc chắn bỏ ghiên rất mau và dễ dàng vì thuốc làm tiêu tan nỗi các độc Á phiến trong các giấy thần kinh, đã được 1 bác sĩ Langsa công nhận thật hay.

Nhà thuốc

ĐINH-THÀNH-SONG

112, Rue d'Espagne SAIGON

TÙ'NG CHUYỆN MỘT

Chánh-trị-phạm không ăn mà sống?

HÌNH như chánh-phủ Bảo hộ tưởng rằng chánh-trị-phạm đã tu thành tiên, không cần phải ăn cơm gạo cũng sống được, cho nên sau khi ăn xá họ về rồi, lại buộc họ «hồi dân quần thú».

Nhưng không phải là tiên, thì ai cũng cần làm mới có ăn cần ăn mới có sống được. Bởi vậy, ngoài cái số được nhà nước châu-cấp — số rất ít, — nhiều chánh-trị phạm xin phép nhà nước rồi đem cha mẹ vợ con lên tỉnh thành để mua bán sanh nhai, hay là tự tìm công việc làm ăn.

Họ đang mưu sanh yên ổn, bỗng dưng sở Mật-thám đem nghị định của quan Toàn-quyền ký ngày 23 Aout ra thi hành, mà đuổi họ tỉnh nào trở về tỉnh này hết thấy.

Bỏ dở cuộc làm ăn, họ bị tổn hại vô số. Bây giờ lại bị nhốt vô trong vòng bốn tỉnh và hương thôn hẹp hòi, họ làm sao mà sống được đây không biết?

Những người ấy lại mon-men hoạt động chánh-trị, cho nên nhà nước phải tổng họ hồi hương quần thú chăng?

Quả vậy thì cảnh sát kia, tòa án kia, lại làm tội họ sao thì làm; còn không thì cứ để họ ở đâu sanh-nhai yên ổn tự ý, sao lại đánh tuyệt đường sanh-tồn của họ đi?

Ông có ra tòa vì sự tra khảo đánh đập

CÁ trong Nam ngoài Bắc mới đây có 9 ông có và Sơn đâm bị ra tòa án vì khoản tra khảo đánh đập người ta tàn-nhân.

Một hiện tượng mới.

Một thời đại mới.

Một chánh-sách mới.

Thật là lần đầu tiên ở xứ Đông-dương này mới thấy chánh-phủ và pháp luật không dung những kẻ cầm quyền cảnh sát đánh đập tra khảo người ta trong lúc xét hỏi.

Lời hứa của quan Tổng-trưởng Moutet đã thấy thực-hiện đó.

Chúng tôi trông mong sao hai vụ án ấy sẽ có ảnh hưởng tốt đẹp, là khiến cho dân-chúng từ đây có thể yên miễn kinh trong có hót. Dầu kể có tội cũng thế, mỗi khi ở trong cửa đó ra sẽ đem theo những cảm-giác tốt, chứ không thường bị sưng mặt đau xương như trước nữa.

Càng cao danh-vọng càng dày vinh-hoa

MỘT lần thứ nhất, chúng tôi thấy câu nói này của cụ Nguyễn-Đu nói sai: «Càng cao danh-vọng, càng dày gian-nan».

Nếu lấy việc đánh thuế huê-lợi mới bỏ thăm ở Hội-dồng Quần-hạt mà nói, thì phải nói càng cao danh-vọng càng nhiều vinh-hoa mới đúng.

Vi thuế huê-lợi ấy chỉ đánh những ca-nhơn nào mỗi năm có huê-lợi 3600p. trở lên, chứ không đánh các hội tư-bồn. Thế là các nha băng, các hội cao xu, các công-ty thương-mại lớn đều khỏi nạp thuế huê-lợi.

Nhà nước cũng có lý phải mà nói rằng các hội tư-bồn ấy đã có nạp thứ thuế chia lợi 9,6% rồi. Nhưng trong khi nhà nước có công-tâm muốn bãi thuế thân, bắt nhà giàu phải chịu thuế cho nhà nghèo, mà những hội tư-bồn kia khỏi thuế huê-lợi, chúng tôi tưởng không phải thật là một thiện-sách.

Té ra, càng những cơ-quan tư-bồn lớn chừng nào càng được kiêng nể chừng ấy, chứ họ có gian nan gì đâu. Món thuế 9,6% họ đóng, không đắp cho công-nho Nam-kỳ này được 1 triệu mỗi năm. Còn những điền-gia nghiệp-chủ kia, từng đóng thuế ruộng đất, thuế ba tăng, bây giờ lại thêm thuế huê-lợi nữa thì sao?

Thượng-quốc đã ngó qua dân lụt Đông-dương

TIN điện sáng thứ tư rồi cho chúng ta hay rằng quan Tổng-trưởng Moutet sẽ xin Nghị-viện truất ra 3 triệu quan — tức là 300.000 đồng bạc ta — để cứu giúp dân lụt Đông-dương.

Ngài nói rằng Thượng-quốc phải tỏ cảm tình với dân thuộc-địa, hưởng chi năm nợ ở miền nam Pháp-quốc có tai-nạn, Đông-dương đã từng quyền giúp bọn băng, ngày nay thuộc-địa có nạn, tự nhiên Thượng-quốc nên giúp lại.

Phải lắm, hồi nào tới giờ chúng tôi chỉ trông mong có bấy nhiêu đó thôi.

Không nên thấy dư 12 triệu mà mừng

CÔNG nho Đông-dương, theo sự dự-toán, hình như năm nay trội ra được 12 triệu đồng.

Chắc nhiều người tưởng đó là dấu tỏ ra xứ này phong-phú và tình-trạng kinh-tế đã khởi phục, cho nên công-nho mới được dồi dào dư-dật như thế.

Trái lại, chúng tôi muốn rằng công-nho thuộc-địa này năm nào vừa xài năm đó mà mọi việc mở mang đầy đủ thì quý hơn.

Thiệt vậy, dự dật mà làm gì, trong khi nội xứ có bao nhiêu vết thương tại nạn chưa hàn gắn cho lành, bao nhiêu còn trẻ đang thiếu trường học, bao nhiêu chốn hương-thông không có một nhà để, một nhà trường!

Tàu mất cả Hoa Bắc là phải lắm

OUÂN Nhựt đã hạ Thái-nguyên-phủ, tức là cả tỉnh Sơn-tây chưa mất hết, nhưng cũng như mất rồi, tức là cả Hoa-bắc ngũ-tỉnh của lâu đã lọt vào tay Nhựt.

Sự mất này, cứ nói cho ngay, tại quân-sự kém sút phần ít mà chánh-trị vụng về phần nhiều.

Những tay lãnh-tự Hoa-bắc, từ Diêm-tích-Sơn đến Tống-triết-Nguyên hồi nào tới giờ, tiếng rằng họ nói vì dân vì nước nhưng họ vẫn còn giữ cái óc phong-kiến, cái thói địa-bản, chỉ lo địa-vị tư-lợi mình hơn là dân chúng. Thành ra binh nhựt họ không thân-ái và huấn luyện dân-chúng về mặt quốc-phòng, mà binh-gia khi-giới của họ lại dờ. Đến giờ quân giặc tràn tới, chỉ mũi gươm vào chỗ nào là chỗ đó tan tành, quân Tàu không có sức đầu cự nổi. Hết thành nọ trấn kia thất hãm một cách dễ dàng.

Phàm muốn hộ-vệ một quốc gia, cần trông vào lực-lượng chung cả dân-chúng, chứ không phải chỉ có quân lính khi giới mà đủ. Thì ở miền nam, Tàu cầm cự ở Thượng-hải gần 80 ngày nay và Phước-kiến, Quảng-dông không để cho Nhựt kích công dễ dàng như trên miền bắc, là nhờ vậy đó.

Cho biết cái chánh-trị binh-nhựt là cái rất cần dùng quan-hệ cho khi hữu sự. Tại Hoa-bắc chánh-trị binh nhựt vụng về cho nên bây giờ bị mất lệ làng mau chóng như thế.

Lời than thở của những người buôn bán ở chợ Honquan

NHỮNG người buôn bán ở chợ Honquan bị ông Cò ở đây phạt nặng nề. Nguyên do là vì họ phần nhiều biên giá hàng (f), không rõ hoặc chưa làm kịp cái bảng a f, mà họ phải bị ông Cò phạt mỗi người những 4 hoặc 3 đồng.

Về việc biên giá hàng trề hoặc không được rõ, không phải là cái tội tày trời, mà họ bị phạt quá nặng nề như vậy. Thiệt là một sự hằn nhừ quá đáng.

Quan chánh Thudầumột thì sốt sắng lo việc từ-thiện, mà ông Cò Honquan thì ra làm bạn với sự phạt vạ thẳng tay. Thế là trong một tỉnh mà 2 người có quyền, mỗi người có cách cư-xử với dân mâu-thuân nhau.

Người ta ước ao ông Cò nên thương giùm những kẻ buôn bán què mùa dốt nát, mà nơi tay cho họ nhờ.

PHÒNG VĂN BIỆN SỰ Phan-văn-Thiết

Cử Nhơn Luật — Tốt nghiệp, Cao-dẳng thương học Pháp-quốc 45 Rue Aviateur Garros Saigon. Mỗi lần chỉ về về một khoản pháp luật giá 5 đồng; làm đơn trạng, lý đoán, lời kết luận (conclusions), náo khế-uớc, tờ tương phản v. v. tính riêng từ 10 đồng sắp lên 50 đồng.

Ở xa xin viết thư nói cho rành và gửi số bạc theo.

Có bán: Ấn Tòa-hộ (sách cắt nghĩa 40 vụ kiện về việc hộ annam) giá 1\$20

Luật Làng Tổng (được quan Thống-độc cho là rất cần kíp cho hương chức) giá. 0\$70

Luật Lao động (cần kíp cho tất cả chủ và người làm công trong năm xứ Đông-Dương) giá. 0\$70

Nài cho đặng

Savon hiệu PHUNG-HOANG

Bọt nhiều, ít hao, Không mục đồ. Giá rẻ.

Là bốn cái đặc-sắc của nó. Phải nài cho đặng savon **Phụng - Hoàng**. Cần nhiều đại lý.

— Savonnerie PHENIX — 139, Rue des Marins 139 CHOLON

BỎ HÚT



Lúc chưa gặp thuốc Nhựt-Tân-Hoàn

Lúc đã gặp thuốc Nhựt-Tân-Hoàn rồi

Lấy chi làm bằng cứ chắc cho bằng trông vào chữ nhơn là người lâu nay tiêu tụy vì ả Phù-dung mà nay đã thoát khỏi, mập mạnh, nên công hiến thuốc Nhựt-Tân-Hoàn cho đồng bào ai còn đương đắm đuối.

Thuốc không pha, không dùng chất độc nội trong 30 hườn thì mạnh.

Giá mỗi hộp 5 hườn 1 \$ 00.

Thuốc Nhựt-Tân-Hoàn dùng toàn thuốc Bắc, bảo chế theo toa của ông Docteur Nguyễn-văn-Nhà cho.

Viết thư và mua thuốc, gửi cho

Dương-văn-Xuà ở Cẩngan (Travinh)

THƠ-TIN

Được tin này, thầy phải đem tất cả sổ sách về bureau 45, Rue Aviateur Garros, tỉnh cùng tôi. Xin thầy chờ có điện tri sẽ có lời-thời. PHAN-VĂN-THIỆT.

(Handwritten signature)

ĐỪNG ĐỂ HO

Bởi vì thuốc **PULMOGÉNINE** trị bệnh ho như thần

Có bán ở các nhà thuốc và

nhà thuốc **J. MUS** ở Saigon

- 5 **Nêu theo thông-tư của ông giám-đốc
Tư - pháp Đông - dương Dupré thì...**

CƠ-QUAN CỘNG-SẢN DƯ'OC TỰ'-DO TỔ-CHỨC NHƯNG, HOẠT-DỘNG THÌ...Ồ' TÙ !

GẦN đây, ông Dupré làm giám-đốc tư-pháp Đông - dương mới thông - tư cho các tòa-án xử này từ nay không được truy tố những người tham dự hoặc tổ chức các cơ quan cộng-sản nữa, vì những việc ấy không phạm đến điều 91 luật-hình.

Hay tin ấy, một phần đông quần-chúng ở đây mừng cuống quít. Họ hình mũi lên, tưởng rằng đó là chánh-phủ Bình-dân Pháp đã cho ta quyền tự-do kết-đăng lập-hội chánh-trị rồi đó.

Nhưng, người cần-thận còn bóp óc bóp trán suy-nghĩ để tìm hiểu cái tin đó là sự thật hay chỉ là cái tin con vịt một cẳng !

Không dám nói láo tí-tí nào hết, chính chúng tôi mấy hôm rày cũng phải bỏ ăn bỏ ngủ vì cái tin ấy nữa ! Là vì lâu nay, nhà cầm-quyền xử này không bao giờ « yêu » cộng-sản chút nào hết, bởi một lẽ rất giản-dị là nó hay « rầy rà » cuộc trị an của chánh-phủ lắm.

Mà chúng tôi tin chắc chắn rằng thông-tư ấy có thật, chờ ông Dupré không khỏi-hại ở đâu. Như vậy thì rồi đây, mấy « ca-má-rách » lê-ninh-ních, mắc xích, xích-ta linh-ních, trốt-kích hay hốt-kích » gì đó ở xứ ta sẽ tha - hồ mà xách búa, vác liềm chạy cùng đường, kêu gọi quần-chúng lao-nông chánh-thức thành-lập lại các đảng-phái cộng-sản đã bị nhà cầm-quyền giải-tán hay sao ?

Mà các người tin-ngưỡng các chủ-nghĩa khác như quốc-gia, xã-hội, cấp-tiến v.v.v. cũng được tự-do tổ-chức tuyên truyền hay sao ?

Thật là khó nghĩ hết sức ! Ở xứ này, một cái thuộc địa mà các quyền hạn tự-do chánh-trị chỉ rộng bằng... cái lỗ mũi, bỗng dưng một tờ thông-tư của nhà cầm quyền pháp-luật thỉnh linh mớ hết giới-hạn ấy ra khiến cho ta phải suy-nghĩ lắm vậy.

Sợ bà-con đồng-bào bất-bình ậm-ức, thuở nay thiết tha mong mỗi - ăn chay năm đất, cầu trời khấn Phật cho quyền hạn chánh-trị đây được nở rộng ra, - hay tin ấy vội mừng quá, không kịp xét kỹ, mà « làm » cần thì phải cạo đầu khò oan-mạng, chúng tôi đến hỏi các ông biết luật coi thử ra sao ? Trước hết chúng tôi đến hỏi trạng sư Trịnh-đình-Thảo, là ông thầy kiện Annam thuở giờ có tiếng hay bình-vực chánh-trị-gia an-nam, như là hay mong-ước xứ mình được hưởng những tự-do cần-thiết cho sự tiến-bộ và dân-trí mình.

Trạng sư Trịnh đình Thảo nói tuy vậy cũng còn đợi tin lên chánh-quốc sẽ gởi qua

của TRẦN-VĂN-LAI

Điều 91 hình-luật cho ta lập đảng phái chánh-trị...

Trạng sư Trịnh-đình-Thảo nói cho chúng tôi biết rằng điều 91 luật Hình cho phép chúng ta tự-do tổ-chức, thành - lập chánh-thức các đảng phái chánh-trị. Mà các đảng ấy phải xin phép chánh-phủ trước đã.

Ta cứ xem như đảng Dân-chủ chẳng hạn, vẫn chánh-thức thành-lập. Nhà đương-cuộc có ngăn cản cuộc tổ-chức, hội-hợp, tuyên-truyền của đảng ấy bao giờ đâu.

Chỉ còn có các đảng khác như xã-hội, quốc-gia, xã-hội cấp-tiến và như là cộng-sản thì vẫn bị nhà cầm-quyền truy-tố mà thôi. Các người có tham-dự vào hay chỉ tin-ngưỡng các đảng nói trên, xưa nay cũng bị chánh-phủ lên án, cầm ngục, đày đi rất nhiều.

Như thế, kể ra thì cũng ưc lắm !

Một tí-dụ gần đây, như năm vừa qua, binh-dân vô-sân xử này nghe đồn phong-phanh rằng Ủy-ban điều-tra của chánh-phủ Bình-dân Pháp sẽ qua quan-sát các thuộc-địa. Họ mới tự hợp bàn tán cách tiếp-rước cho thật long-trọng và đưa lên nguyện-vọng của giai-cấp lao-khổ. Các lãnh - tụ cộng-sản hối-hã lập ra Đông-Dương Đại-Hội, và các ủy-han và tiêu-ban hành-dộng cũng nổi theo, mọc lên như nấm ở khắp Đông-Dương.

Chưa gì hết, họ chỉ mới uống nước trà bàn - tán với nhau im lặng trong nhà, thế mà chánh-phủ đã ra lệnh giải-tán. Rồi, những cuộc bắt bớ, xét nhà, đuổi nhân-công có tham-dự vô vàn lên án v.v... đủ thử nổi nhau làm cho lao-công phải đảo ngược quay cuồng một keo !

Thế rồi, chủ - nghĩa « đỏ » độ này hóa ra chủ-nghĩa « đen » sao không biết mà bắt đi. Thì nay, ông giám-đốc tư-pháp Dupré xét ra sự tham-dự và tổ-chức cộng-sản, cũng như quyền tự-do thành-lập đảng phái chánh-trị ở xứ này, không có phạm vào điều khoản 91 luật Hình tí ti nào cả. Nên ngài mới ra tờ thông-tư như đã nói trên.

Nhưng, nếu hoạt-động thì... tù đã !

Tuy vậy, đạo hình-luật 91

đâu, lại bị cho là « làm rối cuộc tri an » và các cuộc bắt bớ không ai lường trước được lại sẽ xảy ra nữa !

Tuy vậy, cũng còn đợi tin chánh - thức bên Thượng-quốc xem sao

Còn bà-con ta ở trong hai xứ Trung-Bắc-kỳ lại càng không nên mừng chút nào về thông-tư Dupré này nữa, là vì bên cạnh nó, còn có Hoàng-Việt Tân-luật và điều khoản *yêu thơ yêu ngó* sờ sờ kia mà !

Trạng-sư cho chúng tôi biết thêm rằng tuy vậy người ta vẫn còn mong chờ tin - tức bên chánh-quốc gởi qua nữa. Thông-tư Dupré chắc gì khỏi bị một thông-tư khác lòi vào sọt giấy ?

Té ra quyền-hạn các đảng phái chánh-trị xứ ta trước sao thì nay cũng vậy, chờ chẳng có màu thay đổi gì đáng mừng hết.

Ấy, thì thế nào Đông-dương cũng vẫn còn là Đông - dương mà ! Những sự tự-do rất tầm-thường mà rất cần - thiết cho hạnh-phúc của dân, cũng không làm tổn - hại quyền - lợi của chánh-phủ chút nào cả, như tự-do đi lại, tự-do lập nghiệp-đoàn và tự-do ngôn-luận kia, đã ban-hành ở Pháp hồi đời « ông Nhạc ía cứt xu », mà các thuộc-địa có cái diêm-phúc nằm gần mẫu-quốc đã được hưởng lâu rồi, chỉ có « *Hòn ngọc Viễn-Đôn* » của nước Đại-Pháp này vẫn còn đứng ngó thêm gần nhều nước miếng và thấp-thỏm như chó ăn vụng bột !

Hưởng chi bàn đến chuyện hoạt-động chánh-trị, mà như là cộng-sản, một việc không « hạp ý » chánh-phủ ở đây chút nào hết !

Tóm lại, việc làm của ông giám-đốc tư-pháp mà dư-luận đang mừng cuống-quít lên và bàn tán đủ-dội chỉ là một sự *trả ại cho ta cái quyền hưởng tạm-thời khoản 91 luật Hình mà thôi*. Nhưng đã nói « tạm-thời » thì ta phải thận-trọng đợi tin chánh-thức ở chánh-quốc sẽ gởi sang.

Dầu sao đi nữa, chúng tôi tưởng bà con Nam-Việt cũng nên nhớ rằng: ta chỉ được phép lập đảng kết hội cộng-sản - hay một chủ-nghĩa chánh-trị nào khác cũng vậy -, nhưng làm sao thì làm, miễn là việc hành-dộng của mình không có tánh-cách « bạo-động » không có thể bị khép vào tội « làm rối cuộc tri-an của chánh - phủ » thì thôi.

Chánh-phủ cho ta quyền tổ chức tham-dự cộng-sản. Nhưng chánh-phủ sẽ có đủ cách lên án ta, bỏ tù ta, đày ta rất dễ-dàng, như trạng-sư Trịnh-đình-Thảo đã nói, nếu ta hành-động trái luật một chút thôi.

TRẦN-VĂN-LAI



Các bà mẹ, muốn cho con mình mạnh khỏe luôn luôn, thì bao giờ cũng nên dùng « SỮA MẸ BỔNG CON » là thứ sữa tốt hơn hết của hãng.

FREXOR

59, à 65, Bd Charner - Saigon

chế tạo riêng cho trẻ em xử nóng dưng.

Hãng có sẵn nhiều cỡ mụ, có bang cấp để tiếp qui bà qui có, và chỉ cách dùng sữa nuôi trẻ.

Hãng cũng xin tặng sách nuôi trẻ em in bằng quốc âm, cho qui bà qui có gởi thử hỏi.



15 NGÀY VÔ Ở NHÀ THƯƠNG BAC-HÀ

MỖI TUẦN NẠP 3.000 CON RẸP

TIẾP THEO SỐ 10

Lúc này, mâm đèn chỉ còn có cô Năm và tôi, nên hai chúng tôi nằm đối-diện nhau, rộng rãi thông thả. Một lúc, tôi nằm yên để coi cô Năm hút, có khi tôi cũng cầm ống chiếu lên ngọn đèn cho trúng để cô hút cho khỏi cháy điều thuốc. Vì cô hút đã, cặp mắt limdim, đến đôi cô chiếu cái nôi ra ngoài ngọn đèn mà kéo hơi không cũng không tự biết, ngó đề tức cười.

Cái tình bè bạn gây ra giữa cuộc bàn đèn hình như mau gần bó thân-thiết lắm, bởi vậy mới có mấy giờ mà thấy mỗi chúng tôi cũng như là bạn cố-giao tri-kỷ đã từ bao lâu rồi. Tuy vậy, tôi không dám thừa cơ gan hỏi cô Năm những việc trong nhà thương một cách đồn-đả quá, sợ không được vui câu chuyện mà không chừng cô lại sanh nghi nọ kia, cho nên thỉnh thoảng tôi cũng phải xen chuyện kia việc nọ.

Đêm càng khuya, tình càng thân, cô Năm hỏi tôi:

— Chị làm sao mà phải bị vô trong này đó? Từ hôm chi vô tới nay tôi cứ ngó chị hoài, tôi thấy chị có cái khác lạ trong con mắt tôi, là tôi thấy chị: *Không phải người chơi đời.*

Nghe câu nói đó, tôi hơi giật mình. Tôi phải tìm lời nói trở:

— Tôi vì quê mùa cục-mịch nên có thấy khác dân Saigon chớ gì.

Tôi vừa trả lời mà trong lòng thấy nao nao: Chà! con mắt cô ghiền này hay dóm ngó và tinh khôn dữ vậy!

Rồi tôi nói tiếp:

— Tôi ở Rạch-giá, vì chồng con lười thôi, nên tôi tính lên Saigon kiếm phương thế làm ăn, chẳng may lên trên này gặp *xứ người đông cửa hiểm*, vất vả đã mấy tháng mà không được chỗ làm nào. Sau rốt túng thiếu quá, tôi phải nhắm mắt đánh liều kiếm chác chút đỉnh cho qua ngày qua tháng. Dè đâu, vận rủi, ngày xui, nên gặp linh phong-tục nó xen. Thôi! *lạc mới trái mùi dương thế!* phải hôn cô?

— Thiệt tội nghiệp quá, có thiệt thà mà cũng bị hoạn nạn! Cô năm nói, mà tôi dóm ý hình như cô không tin câu trả lời của tôi.

Cô ngồi dậy lấy một trái bôm gọt vỏ rồi cắt làm hai, mời tôi nửa trái, cô nửa trái.

— Cô Năm! tôi hỏi, cô chơi

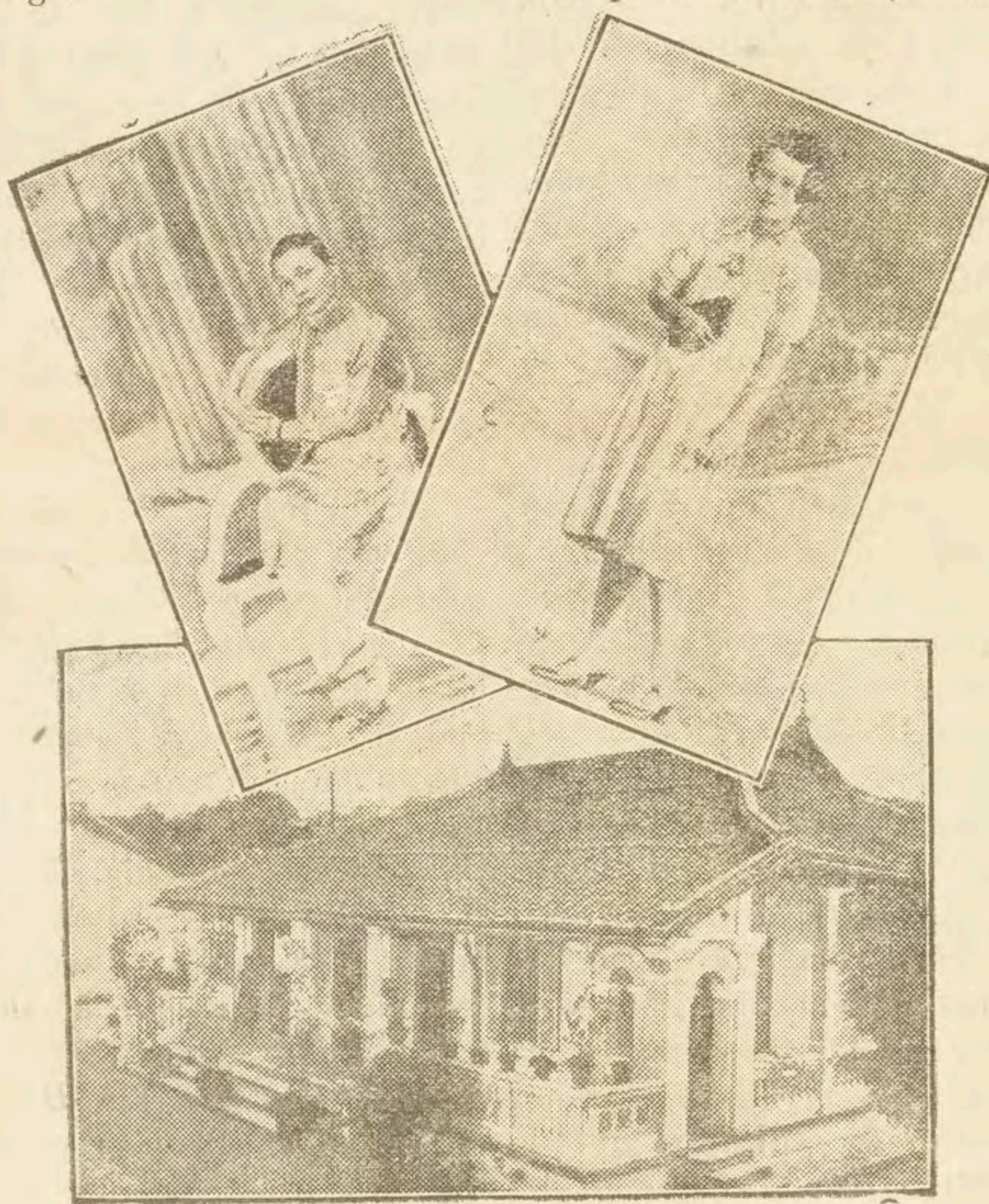
thuốc phiện đã bao lâu rồi cô?

— Tôi ghiền lâu rồi chị à, tôi biết hút từ hồi 20 tuổi, còn ghiền thiệt tình thì đã sáu bảy năm nay.

— Cô năm à! Chỗ chị em quen biết tôi thấy cô vui vẻ tôi mến quá, không phải tọc-mạch nghe cô, tôi muốn biết rõ tình cảnh của đời cô, không biết cô có vui lòng cho tôi nghe chăng?

30 người tắm chung với nhau.

Tắm phải cổi hết quần áo. Bất cứ già trẻ lớn bé, ai ai cũng vậy, tôi nhận thấy thói quen làm mất tánh e lệ của phụ-nữ ta, chẳng ai có vẻ ngại ngùng hay mắc-cở mắc-kiểu gì hết. Thú thiệt, chính tôi lúc đầu còn ngần ngại e lệ, nghĩ bụng không muốn tắm, nhưng rồi cũng phải buộc mình theo thói quen. Tôi nhớ lại câu nói



Một vài thân-chủ Bạc-hà và một nhà chứa có tiếng nhất ở Saigon

— Thôi chị à! Tôi không muốn nhắc chuyện xưa, cái đời tôi! Hễ mỗi khi tôi nhớ tới, thì tôi đau, tôi xót, tôi trợn mắt nghiêng răng. Bởi vậy nên tôi không muốn nhớ. *Bởi vậy cho nên tôi phải ghiền!* Ghiền để mà quên đời, quên bà con, quên bè bạn!

Cái dòng nói của cô Năm tôi thấy chưa chan khi oán tức hờn phiền, cô nói xong thì rót nước trà uống và nói tiếp:

— Nhưng trong chỗ chị em, chị có lòng thương mà hỏi đến, tôi cũng không nỡ phụ lòng tốt của chị. Vậy để bữa nào rảnh có nhiều giờ tôi sẽ thuật cái đời trăm cay ngàn đắng của tôi cho chị nghe.

Trong nhà thương, mỗi tuần - lễ cứ ngày thứ tư và ngày thứ bảy, là hai ngày chị em được phép tắm giặt công-cộng.

Sáng nay nhằm ngày thứ tư, chị nào cũng lo việc vệ-sanh đó.

Gọi là tắm công - cộng, vì trong nhà thương chỉ có 3 phòng tắm, mỗi phòng chỉ chứa được 10 người, thành ra lúc tắm, chị em phải chia ra từng tốp 10 người, nghĩa là mỗi lượt có

chạy đều - cặm cùi vạch chiếu lật giường lên mà bắt rệp.

Một chị ngó thấy tôi chưa làm như họ, háy ngáy và nói:

— Không lo bắt rệp rồi có bị phạt cho đáng đời. Có nhan sắc một chút làm bộ nhi nhảnh!...

Chị em thấy chưa? Người ta có nhan sắc chính là cái lụy, cái khổ, chớ không phải cái vinh gì, bởi nó dễ ra cái ghen ghét. Cỗ nhơn đã lên án đàn bà sắc đẹp bằng câu *« xú nhu tửu đức »* hình như chỉ cho đàn bà xấu xí nét mặt đáng người mới là có đức mà thôi.

Tôi nghĩ cái gì không bắt rệp lại bị phạt? Nếu tôi vui lòng để cho rệp cắn thì sao?

Té ra trong nhà thương có lệ-luật riêng, buộc mỗi chị em đến ngày thứ năm mỗi tuần phải « tróc-nã » để « giải-nạp » bề trên ít nữa là 15' câu rệp.

Có lẽ tại nhà đương - cuộc hà-tiện dùng thuốc trừ rệp, cho nên bắt lấy nhơn - công thay vào.

Tính ra số chị em thường ở trong Sầu-thành 200 người, tức-thị mỗi tuần-lễ số rệp phải nạp lối 3000 con.

Nhưng rệp phải bắt sống mà giải nạp, chớ không được giải-nạp tử-thị. Rệp bắt phải sống y-nguyên và để trong tờ giấy dầu - tức là thứ giấy bóng bao ngoài gói thuốc ăng-lê - mà gói lại kỹ-lưỡng, để khi « vủ » xét, ngó vô cho rõ ràng, đủ số. Chị nào không tích-trữ giấy bóng, phải tốn tiền mua mỗi miếng một xu nhỏ.

Lệ nạp rệp trong nhà thương không khác nào ở vườn ruộng, dân phải nạp đuôi chuột cho làng, cho quan vậy.

Nếu sự nạp đuôi chuột ở đàn-quê có gian lận, thì sự nạp rệp trong Sầu-thành chúng tôi

cũng tránh không khỏi. Độc giả thử nghĩ coi rệp ở đâu mà mỗi tuần phải nạp tới 3000 con! Tuần nào người ta cũng xoi cũng xĩa gần nát cái giường, ấy vậy mà hề không có thì không được. Ai nấy phải chạy làm sao cho có, nếu không thì bị phạt. Bởi vậy mấy chị bắt rệp không được thì phải xuất tiền ra mua. Tự nhiên rệp trong này cũng có giá lên xuống: Khi nào có người bán nhiều thì năm xu 15 con, gặp lúc hút thì phải mua tới 0.10.

Giá đó bất cứ là thứ hàng chanh-hiệu hay gian lận.

Phải, cũng có rệp lậu.

Những rệp bắt trong nhà thương chúng tôi gọi là « rệp nhà nước » hay là « rệp công xi » còn rệp do bà con của mấy kẻ « đi nuôi » đem vô thì kêu là rệp lậu. Phần nhiều, hề tới ngày « đi nuôi » người nhà hay tình-nhơn đem bánh trái, trầu cau, chuối thuốc vô nhà thương, có gói rệp đem vô nữa, vì họ sợ thân-nhơn hay cục cưng của họ ở trong này bắt không được thì bị phạt. Rồi lúc thứ hàng đó hút, chạy đâu cũng không ra, mua mắc mấy cũng không có thì khốn.

Tới giờ nạp rệp, mỗi chị cầm gói nơi tay, đưa cho « vủ » xét. Khi « vủ » xem xét và điểm số mỗi phần đầu đủ đó rồi thì sẵn một thùng nước crésyl để kể bên, gói rệp của ai nấy cứ liệng nhầu nó vô thùng đó rồi kiêng đỡ xuống cống.

Nhờ có chánh - sách khôn khéo như vậy, nên ở trong Sầu-thành, đêm hôm chị em ngủ nghe được yên giấc, không có rệp ngán rệp muôn như ở các bót hay là như ở mấy hiệu khách sạn « rệp » kia.

(còn nữa)

MUỐN HIỂU RÕ TÌNH-HÌNH
THẾ-GIỚI HAY ĐỌC CUỐN

QUỐC-TÊ QUAN-HỆ

CỦA M. PHẠM-VĂN-ĐIỀU BIÊN THUẬT GIÁ 0\$ 13

Có bán khắp cả hàng sách Trung, Nam, Bắc
và tại nhà tác-giả 142, Rue d'Arras, Saigon

THẦY BÓI SÁNG — KHOA HỌC TRIẾT TU

CHỈ CẦN GỠI CHỦ KÝ VÀ BAO NHIÊU TUỔI
TỚI GIÁO SƯ HIỀN, 47, Bd CHARNER, SAIGON

Sẽ biết được rõ rệt đời Dĩ vãng, Hiện tại, Tương lai của mình từ nhỏ đến ngày chết và sẽ được lời chỉ dẫn rất linh nghiệm trong cuộc đời của mình về Sự nghiệp, Tình duyên, Hạnh phúc. Giáo sư HIỀN lại còn dạy phép, làm bùa để đạt ý tưởng của mình nữa. Coi đoán số mạng 1 \$ 00. Coi số Tử-vi 5 \$ 00. Hỏi riêng điều gì kèm có trả lời.

RƯỢU THUỐC ĐẠI BỒ
NÉO - TONIO
Của Bác-sĩ PÉRIÉ

TRỊ:

Đau máu, Đau mới mạnh, Lúe cổ thal
Và sau khi sanh sản, Ngừa bệnh Lao

Bán tại: PHARMACIE KIM-QUAN
Số 90, đường Bonard SAIGON

NÉT MỰC TÌNH

MỘT TẬP VẬN-VĂN CỦA CỤ CỬ NHƠN DƯƠNG-BÁ-TRẠC

Đồng-lầy Thư-Quán ở Hà-nội mới xuất bản «NÉT MỰC TÌNH» là tập thi-văn liên đối của cụ cử-nhân Tuyết-huy Dương-bá-Trạc, một nhà chí-sĩ duy-tân hồi Đông-kinh Nghĩa-thực 1908-1909, nổi tiếng ở Bắc-hà. Với những bức lão-thành tri-thức ở Nam-trung ta, như là miền Hậu-giang, Dương-tiên-sanh cũng không phải người lạ. Vì sau khi ở Côn-lôn về, nhà ông cuộc lưu tiên-sanh ở lại Hậu-giang ta mấy năm rồi mới cho về Bắc.

Được món quà quý này, không nỡ giấu riêng một mình, nên tôi muốn đem phân-phát cho bạn đọc mỗi người cùng thưởng thức một ít hoa thơm trái lạ của chính tay nhà thi-sĩ Hà-thành đã bồi-thức cho vườn văn, nhơn những lúc ngao-du đây đó. Hay nói rõ hơn, tôi sẽ phổ bày ra những cái hay ở trong tập văn rất có giá trị, về văn chương cũng như về tư-tưởng, của ông Chủ-bút già «*Văn học Tạp-chí*» ngày xưa. Lẽ tất nhiên, một người đã học đầu trong làng văn làng báo, thi thơ văn không còn câu nào non-nớt nữa, lời lẽ thanh-thoát, ý-từ dồi-dào là thường, điều đó ai cũng công-nhận, tưởng không cần phải nói. Song chẳng biết tại sao, tôi cứ muốn nhắc đi nhắc lại mãi, nhiều câu thơ mà trong khi đọc qua, tôi đã lưu ý đến.

Tức như bài:

TIỀN BẠN ĐI SAIGON

*Ai xui Nam Bắc rẽ đôi đường
Một bước phân ly một đoạn trường
Đò nặng, đày chèo nhờ đó chống
Gánh to, mình đỡ để tôi mang
v. v. .*

Đọc hai câu 3, 4, ta nghe như tác-giả đang tự ra sức chèo đò và gánh hành-lý đi tìm cho bạn để tiền bạn ra đi. Thần-tinh lạ! Nhưng ai nấy nên nhớ rằng: Cái gánh này là «Gươm-đàn nửa gánh» cái chèo này là «non sông một chèo» kia! lặn!

Bài «VINH ÔNG NGUYỄN-HUỆ TÂY-SƠN» có câu:

*Thuyền-hóa bay thuyền xưa
tướng Trịnh
Thượng-long phóng ngựa đạp
Quán Hồ.*

Mấy chữ «bay thuyền, xưa, phóng ngựa, đạp» làm cho câu thơ rất mực linh-dộng, đọc văn hình như mắt mình được trông thấy cái khí tượng anh hùng của vua Quang-Trung

đương vùng vẫy giữa chiến-trường. Xưa nay người ta nói rằng làm thơ cũng như vẽ tranh. Đây, bài thơ của cụ Tuyết-huy, tôi thấy không phải lạnh-lùng như một bức tranh, mà lại hoạt động như một phim ảnh mới lạ! Thế mà lối vịnh sử ấy, chừng như cụ chưa lấy làm đắc ý. Muốn phần khởi tinh thần của người đọc, muốn cho họ cảm động hơn, cụ lại làm sống lại những bức vĩ-nhân mấy ngàn năm trước, và bắt họ khăng khai «đăng-đàn diễn-thuyết». Tôi muốn nói về bài «VINH HAI BÀ TRUNG».

*Nước nhà gặp truân-bĩ
Trách nhiệm gái trai chung
Em ơi đừng cùng chị
Thù riêng mà nghĩa công
Quần chi phận bỏ liều
Kể vai gánh non sông
Bốn năm cò độc lập
Nhi nữ cũng anh hùng*

Toàn bài mượn lời Trưng-Trắc khuyên Trưng-Nhị, mà tả rõ thân thế công-nghiệp của hai bà, đó chẳng phải là một lối vịnh-sử khéo léo và mới mẻ lắm sao.

Thơ của cụ Tuyết-huy chẳng phải chỉ có chừng ấy là đặc sắc. Còn nhiều câu nên biết nữa. Đọc giả hãy xem tới thi biết. Bài CHƠI KIM SON, NHỚ CỤ NG-CÔNG-TRỨ.

*Tiếng thom Oai-viên nở trời
Nam*

*Công nghiệp như ông thực
khác phẩm*

*Có ruộng tôi cày, nước tôi
uống v. v. .*

«Lay trời mưa xuống, lấy nước tôi uống, lấy ruộng tôi cày...» Á ra tác-giả sánh công-nghiệp ông Trứ như trời. Cũng phải, ông Trứ từng đào sông cho dân có nước mà uống, mở đất cho dân có ruộng mà cày, giữa lúc dân trời gặp cảnh đói khát. Cha «Trời» toan bỏ con đi, may nhờ ông Trứ ra ơn tái tạo mà mở đường sinh tồn cho họ, há chẳng đáng tôn ông làm trời đấy ư? há ông chẳng phải là ông trời thứ hai đấy ư? Nếu có thể nói được trời là cha đẻ của muôn dân, thì ông Trứ là cha nuôi của trăm họ vậy. Cách so sánh ấy mới thấy có cụ Dương lần đầu.

Bài THẨM CẢNH SÀI-SƠN, cụ viết:

*Ta già rồi, lại hồng đeo-đăng
Núi xa to, mây trắng mịt-mờ*

Câu thơ tuyệt-tác ấy mấy năm

về trước tôi đã từng có dịp tán-thưởng ở trong *Văn học Luận San*. Song lúc đó chỉ nói được một chữ hay, rất hay. Bây giờ tôi muốn nói thêm cho rõ nó hay thế nào. Nhưng tôi cảm thấy sao tôi không nói ra được! Hay là một câu thơ thần cũng khó phẩm bình như một cảnh đẹp khó tả kia?

Trong tập thơ tiên sanh, vịnh cảnh nhiều lắm: nào là chơi Hạ-long, chơi Đầu-sơn, chơi núi Địch-lộng, chơi Hoa-lư, chơi hang Từ-Thức, chơi thuyền Hồ-Tây; nào là chơi chùa Trấn-quốc, núi Ngọc Sơn, hồ Hoàn-kiếm, qua sông Bạch-đăng, yết đền Kiếp-bạc; tóm lại danh sơn thắng địa nào cũng có chân cụ đặt lên, con mắt cụ thu vào, chẳng trách thơ-văn có được cái lời trôi chảy như nước Bạch-đăng, tốt đẹp như Vịnh Hạ-long, nghiêm-trang như cảnh chùa Trấn-quốc, hùng-dũng như sóng hồ Lăng-Bạc. Minh đọc đến những thi-ca này khác nào đứng trước phong-cảnh ấy, nhờ vậy mà tai được nghe biết bao nhiêu điều chưa nghe, mắt được thấy biết bao nhiêu điều chưa thấy?

Đọc hết «NÉT MỰC TÌNH» cũng như đã được du lịch khắp các cảnh Bồng-lai ở trên mặt đất Đại-Việt này rồi.

«NÉT MỰC TÌNH» đáng đọc!

Nó lại chứa đầy những thi-văn thù-tặng người còn, phùng diều kẻ khuất, cũng như một quyển sách quý dạy về xã-giao. Xã-hội ta vẫn hay dùng thơ-văn để tăng-hảo và bày tỏ cảm-tình với nhau, kể cũng là một lối xã-giao rất nhã. Ai chưa biết cũng nên học cho biết, đọc «NÉT MỰC TÌNH» sẽ biết.

Như mừng một ông lang ngoài 60 tuổi sinh đôi con trai, cụ có câu:

*Hoàn-dồng thuốc giỏi già
thêm mạnh
Hoạt thể ơn to thảo gặp
lành...*

Tặng hiệu Quế-hương Bắc-ninh, cụ Việt:

*Sóng Đức vun màu gốc quế
cao*

*Chi lan dưới bóng nở hoa
điều*

*Thân nhàn chỉ việc chăn con
bạn*

*Tinh kiệm nhưng ưa đãi
khách hào v.v..*

Là một khách-sạn, nên cho là «đãi-khách hào», ý-vị biết bao!

Đề cửa nhà hội Tập-phúc:

*Mở rộng cửa từ-bi, sống-thác có nhau tình một giống
Đi vào đường phúc-thiện của công góp lại việc trăm năm*

«Mở rộng cửa, đi vào đường», rõ ra câu đối đề ở cửa. «Từ-bi, sống thác có nhau tình một giống, phúc thiện, của công góp lại việc trăm năm» rõ ra nhà hội «Tập-phúc»! Câu đối như thế là chơi lắm vậy. Sao là chơi? Là câu đối làm cho ai, đề ở đâu thì chỉ có người ấy đóng vào chỗ ấy được.

*Khách đến chơi nhà, này rượu này trà, này đàn, này địch
Đời ai biết mờ, là thầy, là thợ, là chủ, là ông*

Đỗ đọc-giã biết là câu đối làm cho ai, đề ở đâu? trước hết ta nên chú-ý đến câu dưới: «Đời ai biết mờ, là thầy là thợ, là chủ là ông», nếu là một ông, một thầy nào thì tất không có khẩu khí như thế, vì có lẽ họ sợ mắc lấy «vạ miệng» rồi một ngày kia sẽ xuống bực thợ, bực chủ mất ư? Cho dầu họ không tin dị-đoan, song dân câu đối ấy tức là tự khinh mình, là ông là thầy, mà sao lại để cho có kẻ không biết, họ làm là thợ được.

Thế thì chắc là một chủ thợ nào mới dám câu ấy. Mà là một chủ thợ có tánh tự-cao tự-đại, tuy là phận chủ thợ, sang họ muốn làm ra cách ông thầy, nói ra cách ông thầy, mong rằng khi nên-trời cũng chịu người mà họ cũng ông cũng thầy như ai! Nhưng chủ thợ muốn ông, muốn thầy đó, chủ dân câu đối kia ở đâu? Muốn biết, thì ta xem về trên: «Khách đến chơi nhà, này rượu này trà này đàn này địch» chỗ mà có khách đến có rượu có trà có đàn có địch tất là chỗ phòng tiếp khách, chỗ ngồi chơi mới có. Chúng ta nghĩ phải đó. Câu đối này cụ Tuyết-huy «viết dùm một chủ thợ để ở chỗ ngồi chơi» đó thôi, lời tự nhiên, không gò-gắng gì mà thần-tinh đáo-đề!

Nhớ ngày nào «MAD» đã đem «Nét mực tình» ra giới thiệu qua với đọc-giã, khen rằng thơ

văn và liên đối của cụ hay lắm. Điều đó bây giờ đọc-giã đã trông thấy rõ-ràng.

Còn một điều mà tôi nên nói thêm là sao trong «NÉT MỰC TÌNH» lại có bài «Vào hè»:

*Ai xui con cuộc gọi vào hè,
Cái nóng nung người nóng
nóng ghê.*

Bài ấy của cụ Dương ư? Thế mà mấy lâu người ta thường tán tụng um sùm, cho là câu của cụ Yên-Đỗ. Trong lúc ấy cũng như ông Guibier Giám-đốc Lâm chánh Trung-kỳ, khi thấy người ta nhận bài «Sur la Rivière de Parfum» của mình làm là của đức Phế-Đế Duy-Tân, chắc nhà thi hào họ Dương chỉ mỉm cười mà thôi.

Tôi có một người bạn rất thông minh, tuổi còn trẻ, mà thơ đã có nhiều bài già-giặn, song các cụ đồ nho, mỗi khi nghe đọc, thế nào cũng bắt-bẻ cho được một vài chữ. Cậu lấy làm giận, sau có bài nào, cậu nói chơi là của cụ Nguyễn-hàm-Ninh, cụ Nguyễn-công-Trứ, Nguyễn-Du hay Nguyễn-Khuyến, thì ai nấy đều tặc-khen-ngợi, cùng học cho nhớ thuộc lòng, rồi truyền đọc từ miệng này qua miệng khác. Có lẽ cụ Dương lúc trẻ tuổi cũng gặp cái «ca» như ông bạn tôi, và cũng làm như thế chẳng? Không thì chắc bài thơ kia cụ cũng làm đầu đả-lâu lắm, ai đó lượm được, tưởng là cổ-thi, nên qui-quyền sở-hữu cho người xưa. Lẽ cố-nhiên, tác-phẩm ấy cũng có cái đặc-điểm thế nào, nghĩa là thơ cụ Tuyết-huy với thơ cụ Yên-Đỗ, hai bên cũng an-hem nhau, nên các học giả mới có sự lầm lẫn ấy. Như thế lại càng đủ chứng-rằng một mai nhà Trời sẽ vời cụ lên đề thơ ở lầu Ngọc, cụ cũng sẽ được kể vào ngang hàng với các thi-nhân đời trước. Đó là nói việc trăm năm về sau, chờ bây giờ cụ còn uống rượu rung đùi đề «Nét mực tình» sẽ ra luôn tập nhị, tam, tứ, ngũ, mà các bạn tri-kỹ của cụ đương sốt-lòng mong đợi.

ĐẦU-TIẾP

NÊN MUA ! NÊN XEM !

Hai bộ sách cần thiết cho hết thảy mọi người do Y-sĩ LÊ-VĂN-PHẦN biên chép, có các vị Bác-sĩ và danh nho phụ giúp:

ĐÔNG TÂY Y HỌC. — Sách gồm đủ các lý thuyết về y học, và các cách trị bệnh bên Âu Mỹ, Nhật-bồn, Trung-hoa, các bài thuốc Nam Bắc, gia truyền hiệu nghiệm, các điều thuộc về y lý, y phương, cách chẩn mạch, xét bệnh, trị và ngừa bệnh v. v.
NAM NỮ ÁI TÌNH. — Sách nói đủ các điều thuộc về Nam Nữ, về đủ mọi phương diện sanh lý, ái tình, xã hội, sản dục nhi khoa, các lý thuyết tự do sanh đẻ, các phương thuốc cải lão hoàn đồng, đủ mọi điều cần ích cho Nam Nữ, trọn 2 bộ giá: 2 \$ 00.

Có in ra từng cuốn nhỏ, bán 0 \$ 20 một cuốn. Cuốn số 1 có nói về đại lược 2 cuốn sách, có những bài thuốc Tây và Nam Bắc trị những bệnh lậu, giang mai, phong cùi, ghẻ, ngứa, Á-phiện v.v., coi có thể tự chữa lấy được.

Đã xuất bản và để bán khắp mọi nơi ai muốn coi thử một cuốn, gởi 0 \$ 20 về cho Y-sĩ Lê-văn-Phấn. Thơ và mandat đề:

Monsieur LÊ-VĂN-PHẦN.
N° 173, Rue Frère Louis, SAIGON.

Không có
thứ sà-bong
nào tốt hơn

Savon VIET-NAM

dùng đồ tôn
mà lại sạch
sẽ và thơm.

PHẦN HƯƠNG HỎA

TRONG mấy số báo trước tôi có nói gia-tộc là nền tảng của văn-minh Á-đông và sự hiểu thảo là một điều quan-hệ cho trật tự xã-hội, bởi vậy nhà lập-luật qui định đạo hiếu một cách rành rẽ, hề làm con mà phạm đến thì phải bị tội nặng.

Đạo hiếu, con cái không những chỉ phải giữ trong khi cha mẹ còn sanh tiền mà thôi đâu, lại còn phải giữ sau khi cha mẹ quá cố rồi nữa. *Sự tử như sự sinh*, cha mẹ chết rồi con cái phải thờ phượng cha mẹ. Sự thờ phượng này, pháp-luật cũng công-nhận vậy.

Thờ phượng ông bà cha mẹ để làm gì? Để mà nhắc nhở cho cả thấy nhơn-viên trong gia-tộc cái đời dĩ vãng của ông bà cha mẹ, đem những gương tốt, những tánh lành của các ngài mà thuật lại cho con cháu bắt chước, cốt duy trì sự thương yêu kinh mẫn tổ tiên luôn luôn. Cái *gia-tộc*, theo tâm-lý người Á-Đông, là món không thể tiêu-diệt hay đứt đoạn được.

Đến ngày giỗ quây, tất cả bà con lớn nhỏ trong gia-tộc đều nhóm nhau lại trong nhà vị trưởng-tộc trước là để lễ ông bà cha mẹ, sau nữa để chỉ bảo khuyên dạy lấy nhau. Trước bàn thờ, bao nhiêu những sự bất bình giữa bà con đều tiêu tan hết, ai nấy chỉ biết mình là con cháu do một gốc mà ra, mà gốc ấy chính là vị Tổ-tổ mà tất cả họp nhau để làm lễ kỷ-niệm ngày chết vậy. Như thế, chúng ta có thể nói rằng: sự phụng tự tổ tiên bảo tồn sự kính trọng những đức tánh tốt trong gia-tộc, duy trì những phận sự hiếu thảo và liên kết mối giây thân ái đoàn thể giữa những người cùng gia-tộc.

Đức Khổng - Tử có nói: « Khi cha mẹ chết, con cái phải tuân theo nghi lễ mà chôn cất người và tế tự người ». Cho được thực hành những nghi lễ ấy, mỗi người gia trưởng phải có một đứa con trai để khi mình chết rồi thì nối giòng cho mình và cúng kiến cho vong linh được thỏa.

Những nghi lễ ấy khi xưa rất là phiền phức, kẻ làm con coi đó là phận sự mình phải làm cho nó được rục rỏ và nghiêm-trọng. Bởi vậy, khi

chúng ta thấy con cái bán hết tư-sản mình để mà lo việc tống táng và làm mồ mã cho cha mẹ được xứng đáng hơn thiên hạ.

Vì những lẽ nói trên đây nên người Annam ta có một cái phong tục rất cũ kỹ là sự truất một phần sự-nghiệp của gia-tộc ra làm một phần ăn riêng để lấy hoa-lợi mà cung-cấp vào việc phụng tự ông bà cha mẹ. Phần ăn ấy tức là « phần hương-hỏa » vậy.

Hương là nhang, *hỏa* là lửa, phần hương hỏa tức là phần để dùng vào việc nhang khói, nghĩa là để dùng mà cúng quấy ông bà cha mẹ khi ngày giỗ ngày chạp và để kiến trúc hay tu bổ những nhà cửa, mồ mã dùng về việc phụng tự tiên-nhơn.

1 - Cách đặt ra phần hương-hỏa

Quyền đặt ra phần hương hỏa— lẽ tất-nhiên— là về người gia-trưởng. Có hai cách cho người gia - trưởng đặt phần hương hỏa.

1' Bằng sự tương phân hiện tặng (donation-partage)

2' Bằng chúc thư (testament)

Theo lệ thường thì người gia-trưởng làm chúc thư để lại định phần hương hỏa là bao nhiêu, nhưng vì người mình không thạo cách làm chúc-thư cho nên thường có sự thừa kế sau khi người gia-trưởng mất phần. Bởi vậy, hầu tránh sự cốt nhục tương tàn, người gia-trưởng mới thừa dịp mình còn mạnh giỏi mà đặt ra phần hương hỏa cho rồi, như dịp ấy tương phân tài sản của mình cho con cháu luôn thể. Cách này thông dụng lắm, người Pháp gọi là sự tương phân hiện tặng (donation-partage).

Cách tương phân hiện tặng có phần phương tiện hơn cách chúc-thư nhiều:

1' Người gia-trưởng đương quyền, các con cháu phải tùy theo, không dám cưỡng lại, sợ làm trái ý người mà người trước phần ăn đi chẳng. Chúng ta phải biết rằng vị gia-trưởng annam ta (le pater familias) là một người có quyền hạn

nặng đối với con cháu, vợ bé vợ lớn, hầu thiếp, tôi tớ. Trong một bài sau tôi sẽ bàn qua cái quyền hạn này.

2' tương phân tài sản cho con cháu trong lúc người gia trưởng còn sanh tiền thì cũng như giải phóng cho chúng được đảm đương cái trách nhiệm gia chủ, huấn luyện cho chúng lần lần, hầu sau khi mình chết rồi chúng đủ tư cách làm người gia trưởng đứng đắn. Như thế mà lại có thêm sự lợi lớn, là mặc dầu được làm chủ phần ăn của mình, con cháu không được hưởng huê lợi, mà như là không được tùy ý sử-dụng của cải ấy, bởi vì sự hiện tặng (donation) về pháp-luật Việt-Nam không có chi là thiệt thọ (définitif); người cho luôn luôn có quyền hủy bỏ (révoquer) sự tặng ấy mà lấy những bất động sản đã tặng lại.

3' Những cuộc tương phân hiện tặng (donations-partage), được nhẹ tiền thuế trước-hạ (thuế bách phần) hơn những cuộc tương phân giữa những kẻ thừa kế với nhau (partage amiable entre héritiers).

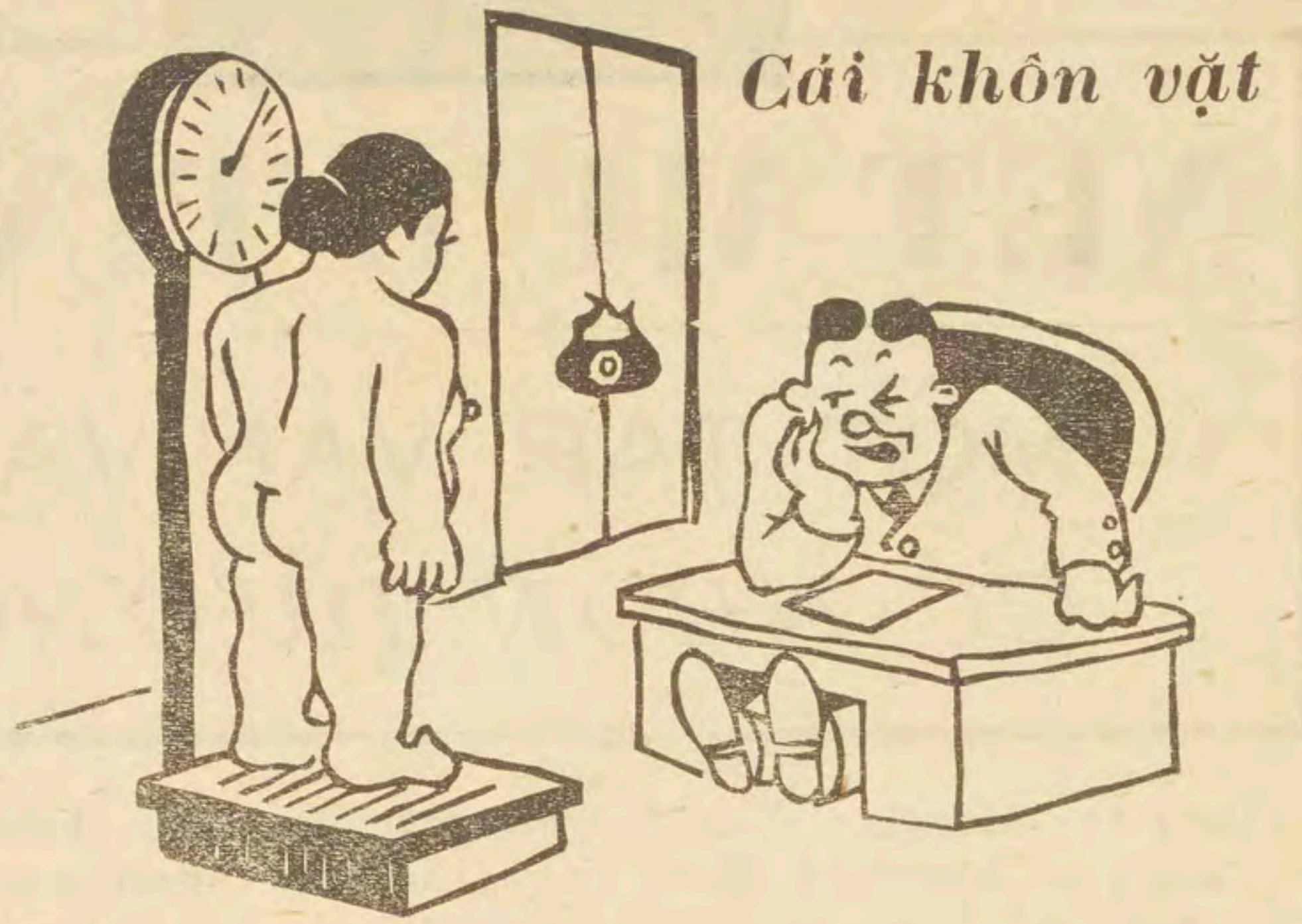
4' Những cuộc tương-phân hiện-tặng tài sản của mình cho con cháu do vị gia-trưởng đứng chủ trương thì con cháu thừa kế không có quyền chi tranh tron về sau cả.

Chỉ có vị gia-trưởng là có quyền *một mình* đặt phần hương hỏa mà thôi, ngoài ra không còn ai khác được quyền ấy. Tuy nhiên, nếu vị gia - trưởng là người điên cuồng, hay là người bị án chung thân nhục hình (peine infamante perpétuelle) thì mất quyền ấy đi.

Người gia-trưởng qua đời, vợ góa cũng được phần hương hỏa nhưng phải có tất cả những kẻ thừa-kế thành-niên và vị trưởng-tộc ưng thuận mới được. (Số sau sẽ tiếp)

PHAN-VĂN-THIỆT

(1) Trong độc-giã ai muốn cầu chỉ về về pháp-luật hay làm đơn, trạng, khế-uớc, lý đơn chi chi, thì hãy đến phòng văn của vị pháp luật cổ-văn chuyên môn Phan - Văn-Thiết, cử nhơn luật, số 45 đường Aviateur Garros Saigon thì quyền lợi mình sẽ được bình vực đến cực điểm mà lại ít tốn hao. Hỡi một khoản pháp luật chỉ tốn năm đồng còn có làm đơn trạng, khế ước hay lý đơn chi thì từ 10 đồng tới 50 đồng. Nếu có cần mướn trạng sư thì không lấy tiền huê hồng chi ráo.



ĐỐC-TƠ.— Có đứng thông thả để tôi nhắm xem... trái tim cô đập nặng nhẹ ra thế nào?

GIẢI TRÍ TRONG NHÀ

Một chai rượu đế

BỮA nọ, ông vô trong xóm kiếm mua một chai rượu đế, là thứ mà nhà Đoàn không ưa, tự nhiên việc mua bán phải lên lúc và vội vàng lắm.

Nhà bán rượu đòi 1p,10 cả ve lẫn nút. Nhưng ông hà-tiện không muốn tốn tiền nút, nên chỉ ông hỏi:

— Chai không thì bao nhiêu?

Người bán rượu nói:

— Nó mắc hơn cái nút 1p.

Vậy thì cái nút giá bao nhiêu?

Câu hỏi ấy làm sao phải trả lời tức khắc. Phần nhiều người lộn xộn rồi trả lời trật lất.

Lời giải của hai bài toán kỳ rồi

1'—Hết 16 ngày con ốc mới bò lên được trên miệng giếng.

Thiệt vậy trong 15 ngày nó lên được 15 thước. Nhưng tới ngày thứ 16 nó lên 5 thước, vừa tới miệng giếng thì thôi, không tuột xuống nữa.

2'— Người hành khách nói câu như vậy: « Tôi sẽ bị treo cổ lên ».

Nhờ vậy mà khỏi chết. Bọn cướp không lấy lễ gì mà giết anh ta được.

Chúng nó không có thể nào đem anh ta ra mà bắn, vì làm vậy té ra câu anh ta trả lời là một câu nói dối.

Mà chúng nó cũng không thể nào treo cổ anh ta lên, vì nếu làm như thế thì té ra chúng nhìn nhận câu anh ta trả lời là một sự thật.

Ở ĐÂU CÓ YÊN-NGỰA

và đủ đồ phụ tùng ??

Xin mời lại:

173 RUE D'ESPAGNE Saigon

đồng hồ

và đủ đồ băng đá: valise, ballon, cặp v.v...

THUỐC HỒNG-KHÊ

LÂU NĂM HƠN HẾT và được TÍN NHIỆM HƠN HẾT
Nên ngày nay nhà thuốc khuếch trương ra rất
lớn được rõ ràng tên tuổi khắp cả Đông-Dương

SỐ 60 BẠCH ĐÁI HẠ

Huyết trắng dầm dề khi nhiều khi ít, bầm đen vàng dợt, trắng đục lợt, có ghầy có nhọt, hôi tanh khó chịu, bệnh cũng dứt.

Giá 1 \$ 00, 1 hộp.

SỐ 84 SÂM NHUNG BẠCH BỔ HOÀN

Giúp được cho những người nào làm công nghệ thường mãi làm việc bằng trí não nhiều, khí huyết hư hao, tinh thần mỏi mệt, người đang đi học, các nhà văn đem hết tinh thần ra lo nghĩ quá nhọc, tổn hao gan óc, tâm huyết khô khan, mắt hoa đầu váng, ù tai, rụng tóc bạc đầu, là vì tiên thiên hậu thiên suy kém, vợ chồng lấy nhau lâu ngày không thai nghén. dùng SÂM NHUNG BẠCH BỔ HOÀN sống

Đàn ông dùng thuốc hộp Vàng.

Đàn bà dùng thuốc hộp Trắng.

SỐ 20

BỒ Á-PHIÊN

Đầu quí ngài ghiền nặng hay nhẹ đã dùng thuốc HONG-KHÊ số 20 thế nào cũng bỏ được một cách vui vẻ không mất sức không ngáp ghiền không vật vã mà cũng không sanh ra chứng bệnh gì khác.

Thứ viên. 0 \$ 50

Thứ nước. 1 00

HỒNG-KHÊ

Nº 88, Route de Huê HANOI
146, 148, 150 Bd Albert 1^{er} SAIGON

Bán lẻ Nguyễn-thị-Kinh, Maison Đức-Thắng Dakao, Photo Hà-Đông 16, Bd Delanoue Cantho, có Đại-lý khắp lục tỉnh miền Nam.

N.T. — Có tặng thêm 2 cuốn sách Gia-dinh y-dược và Hoa-nguyệt cầm-nang, rất có giá trị và rất cần thiết ở trong gia đình: Ở xa gửi 5 xu cò.

NGUYÊN - VONG CỦA DÂN VIỆT - NAM

Lợi cho mình cũng
phải lợi cho người

THỜI-kỳ chinh-phục đã qua. Thời-kỳ tổ-chức và khai-thác kể đến. Cho được thuận-tiện mọi bề, người Pháp lo việc mở mang xứ này như là các cuộc kiến-trúc, đặt đường xá giao-thông, vận-tải, v.v...

Bao nhiêu công cuộc mở mang ấy, chúng tôi phải nhìn nhận rằng lợi cho người Pháp một mặt mà cũng lợi cho người Nam một mặt; có thể nói hai bên hưởng lợi tương đương.

Trong lúc ấy cũng có người Pháp nhơn-đạo, sẵn lòng khai hóa nước này, muốn đem văn chương, mỹ - thuật, công-nghệ và nhất là những cái kết-quả tốt đẹp của khoa-học Thái-tây dạy bảo chúng tôi. Trong những người Pháp ấy, ví dụ ông Paul-Bert là một. Nhưng đầu những người như ông P. Bert có khéo chữa những vết nhơ bằng màu chính-phục thẩm - nhuộm rêu đất nước Nam đến đâu, cũng không làm tiêu-tan lòng nghi-ky giữa hai dân-tộc Á-Âu xung-đột, vì cái thời-kỳ của hai tấm lòng Pháp-Nam gặp gỡ nhau và điều-hòa với nhau còn lâu, ... lâu mãi về sau...

Vì mỗi grom chinh-phục đi trước, mà đầu óc khái-hóa đến xứ này sau, và lại là số rất ít, lẽ tất-nhiên nó không đặc-địa bằng những cái đầu óc thực dân. Cho nên bao nhiêu sự đốc lòng gắng sức của những người như ông P. Bert đều luôn luôn gặp một cái trở lực mạnh phi-thường. Vì trở-lực này mà chúng tôi kiệt-quệ về mặt lực-lượng tinh thần, lừng chừng trở lại học đi như đứa trẻ con. Những người nào may mà nhò đầu lên nổi, như Phan-châu-Trinh là một, dòm thấy sự văn - minh tấn - bộ của nước Pháp, rất thèm-thường khao-khát. Họ vùng-vẫy lên, hô-hào, cổ-súy đồng - bào mau mau tỉnh dậy, hưởng ứng theo tiếng gọi của người Pháp chọn-chính. Nhưng than ôi! họ đã rước cái không may về họ, họ bị coi là hạng người phản nghịch nước Pháp.

Hoặc giả cũng có người bình-tĩnh hơn. Họ chỉ cầu xin những việc cải-cách này nọ với nước Pháp, mà chỉ là những việc cải-cách rất cần dùng thích-hợp, chứ không phải là bắc-bực cầu cao, muốn đòi lên mặt trắng chút nào, nhưng mà người Pháp ở đây bảo chúng tôi: Tuần-tự mà tấn mới được. Họ bảo chúng tôi thử coi nước Pháp trải bao nhiêu phen đồ máu mới có được những sự tự-do kia khác, nào phải tự nhiên

mà có đâu.

Cái lý ấy cũng làm sao!

Những người Pháp cũng như chúng tôi, hãy định trí vô-tư mà xét cái lý ấy, coi ngày bữa nay, còn có thể đứng vững nữa được không.

Sở dĩ chúng tôi vui mừng được có nước Pháp bảo-hộ, là cốt mong nơi cái lương hiểu biết nhơn-đạo dân - quyền của nước Pháp ban bố tự do cần dùng cho chúng tôi một cách chúng tôi khỏi phải đổ máu mới quý, nếu đời tôi đổ máu thì cái sự chúng tôi được Pháp-quốc bảo-hộ khai-hóa có hơn gì ai?

Từ năm 1914-18 trở lại đây, biết bao dân-tộc suy yếu đã được hùng cường tấn bộ một cách phi thường, do nơi lực lượng của họ và thời-thế tạo nên cũng có, mà do nơi mấy nước Liệt-cường giúp đỡ họ và giải-phóng cho họ cũng có. Duy có nước chúng tôi còn phải lết đệt đi sau người ta mãi, mặc dầu được bảo-hộ bởi tay một nước văn minh thứ nhất Âu-châu. Có nhiều cái tự-do rất tầm thường và nhu yếu cho sự sanh tồn tấn hóa, người ta có bao nhiêu lâu mà riêng chúng tôi không được biết nó là gì.

Vận - mạng của hai dân-tộc Pháp-Nam ở miếng đất này, đã dính liú với nhau vì cảnh-ngộ của tình thế. Đáng lý có nhiều phương diện, nước Pháp nên giải phóng tự do cho chúng tôi thuận đường tấn-hóa, chứ không nên quá cầm giữ thắt ngạt như thời kỳ mới bắt đầu chinh phục kia nữa. Thiết có ít nhiều sự tự-do, theo trình độ chúng tôi ngày nay — đã chịu sự khai hóa của nước Pháp trên 70 năm đăng đăng — đáng được hưởng thọ giải-phóng, nhưng người ta cứ viện lẽ này nọ, coi chúng tôi như đứa trẻ con hoai, không muốn đưa dao cho chơi, sợ nó đứt tay!

Nguyên - vong
của chúng tôi

CHÚNG tôi chỉ mong muốn nước Pháp để chúng tôi có những cái tự do quan hệ cần dùng cho cuộc sanh tồn tấn hóa: ngôn luận, lai vãng, hội xã, nghiệp đoàn v.v... về mặt hành-chánh, thì chúng tôi trông nước Pháp mở rộng quyền tự-trị cho chúng tôi hay nói là đào-tạo gấp lên cho nước chúng tôi thành một thuộc địa tự-trị (dominions) cũng như những thuộc-địa tự-trị Australia, Egypte, Canada, ... của nước Anh. Rồi người Pháp, đầu sanh để ở đây hay ở Pháp qua đây

cũng vậy, hãy coi nước Nam như quê-hương của mình, chung với người Nam lo-liệu lấy vận-mạng sanh-tồn cho xứ này. Người Pháp phải thiết tình yêu mến cái quê-hương này của họ cũng như chúng tôi phải yêu mến quê-hương Pháp.

— Nhưng cái tình « yêu » làm thế nào cường được?

— Có khó gì đâu. Miền là người Pháp thành thật tỏ lòng yêu xứ này bằng một cái tinh-thần cao-thượng, bằng một cái độ lượng khoan-hồng của một đứng « trượng-phu » cư-xử với « vợ » cho chúng tôi « noi gương » theo.

Mà tỏ lòng yêu bằng cách nào?

Thì nâng cao trình độ chúng tôi lên mở rộng quyền-hạn từ việc chính-trị, xã-hội... tới việc vũ bị cho chúng tôi cũng được đồng-đẳng, đồng bàn tham-dự chỉ trừ cái quyền tối-cao như chức toàn-quyền, thống-đốc, thống-sứ.

Chúng tôi xin đặt câu hỏi này: « Như vậy cái chủ quyền của nước Pháp ở xứ này có tồn-hại không? » — Không. Chúng ta có thấy người Anh mất chủ-quyền họ ở Australie, ở Egypte và ở Canada, bao giờ không?

Tại sao chúng
tôi muốn vậy?

KHÔNG như kẻ thù phụng, động nói đến nước Pháp. một gọi Mẫu-quốc, hai gọi Mẫu quốc. (Mẫu-quốc, tôi vẫn hiểu, thường dùng là tiếng có một nghĩa khác. Nhưng đây tôi muốn dùng xác nghĩa của nó là Mẹ, đối với Con, được phát-biểu một cái lý riêng dưới đây).

Tôi muốn gọi nước Pháp là « Chồng » (đứng « trượng-phu » tiếng tôi có dùng ở trên), còn nước Nam là « Vợ ». Đôi vợ-chồng ấy gặp gỡ nhau vì một cuộc hôn-nhơn cưỡng-bách. Có vợ ấy mặc dầu là một vị « khuê môn bất-xuất », là con một ông cự-phủ, hũ-ho lục-khụ, quê-mùa, nhận biết mình có tài, có duyên, có sắc, lại gặp được một ông chồng tấn - học cực văn-minh, cực thông-thái về đủ mọi phương - diện mà lại bắt ép mình từ sớm đến tối cứ giã-gạo, cho heo ăn, nấu cơm, ... ăn ròn cơm mầm, rồi ngồi lê đôi mách, trong khi những chị em chòm riêng được mặc áo tân - thời, đi bal, biết nhảy những bản Tango, Fox-trott, ngồi xe Peugeot 402 dạo chơi, vậy thì người vợ đầu hiền-đức gì cũng không khỏi sục-sục bắt như ý với đức ông chồng.

Lại mặc dầu đôi vợ-chồng ấy trước kia vẫn xung - đột nghi ngờ nhau mãi, nhưng lần hồi về sau đã quen hơi bén tiếng, đã « ăn chiu » nhau rồi, bây giờ chúng không thể nào vì một chút « bát xao trong sòng » mà li-di nhau được. Thế thì gây dựng sắp đặt cách nào cho chúng một cái gia-đình tử tế hòa thuận để chúng nắm giữ kỷ-cương ở đời với nhau chẳng phải hap-lẻ lắm sao?

Huống chi trong lúc mà các nước mạnh toan « nuốt » nước yếu, hay chà-đạp nó, như Ý chà đạp Á, Nhật chà đạp Tàu ngày nay, mà nước Pháp bảo rằng: Con, — hay nói mẹ con cũng được, — con hãy yên-tâm, bề gì có mẹ đây, đừng sợ, con của mẹ cũng không làm sao đừng muốn khóc được, nhất là con cũng có chút tâm tư tri-lự, nhất là con cũng từng có lai-lịch về-vang, có bộ-óc giàu kinh-nghiệm ngọt 2000 năm độc-lập.

Irao cho con một cây « súng » với Mẹ, để làm-thời con có thể tự cứu lấy, hay là hai Mẹ con ta

cũng cứ-hộ lẫn nhau, có hơn không? Mặc dầu Mẹ vẫn đinh-ninh với con rằng: Có mẹ, không sao đâu, con vẫn bình yên, con cũng cố nài xin cầm cho được vật « tự-vệ » cho con vững lòng. Mẹ nên hiểu rằng sức « tự-vệ » là thiêng-liêng hơn cả, đầu con yêu-mến mẹ không ai bằng. . .

« Thuốc uống tuy đắng nhưng mà hết bệnh, lời nói tuy trái lỗ tai, nhưng mà có lợi cho việc làm », tổ-tiên chúng tôi ngày xưa có dạy như thế.

Chúng tôi vẫn tin rằng lời nói này thẳng, đường-hoàng, không có nguy-hiểm cho nước Pháp. Có hại chăng là những lời nói úp-mở của một nhóm người cầu cạnh danh-lợi. Chính hạng người sau này làm cho bế-tắc sự hiểu-nhau giữa hai dân-tộc Pháp - Nam chọn chánh; chính họ làm ngòi cho bao nhiêu cái óc bất-đắc-chí phải làm vào tù-tội.

Chúng tôi chỉ muốn ngay-thật mà thôi.

NAM - QUI

BA CHUYỆN MỚI TRONG LÀNG VĂN

Một là cụ
thượng Phạm-Huỳnh

...Vào Saigon diễn-thuyết ở nhà hát tây tối bữa 5 Nov. rồi, về sự tích phi-công Đồ-hữu-Vị.

Một chuyện khó nói cho hay, mà cụ thượng ta khéo đem những triết-lý đạo nho, những luân-lý hiếu-dương cùng là những anh hùng trong lịch-sử ta như Lê Thái-tổ, Trần Hưng-đạo, Nguyễn Quang-trung ra so sánh, biện thuyết, tỏ ra có tư-tưởng cao - kỳ, văn - chương phong-phú. Ai nghe cũng lấy làm thích.

Đồng thời chúng tôi tiếp-được nhà in Đắc-lập ở Huế gởi vô tặng cuốn sách « Essais Franco. Annamites » dày trên 500 trang mà tác giả chính là cụ Phạm-Quỳnh. Bao nhiêu tư tưởng của cụ quan-hệ về quốc-gia, về chủ nghĩa Pháp-Việt thân thiện đều ung đúc ở trong đó.

Hai là ông
Ng. Phan-Long

...Lại ra làm báo, sau nửa năm im hơi vắng tiếng trong văn-dân báo-giới ta.

Lần này ông xuất bản tờ báo viết bằng Pháp-văn tựa là **Libre Parole** mỗi tuần ra hai kỳ.

Chúng tôi thấy số đầu, từ bài xã thuyết, trải qua bài Nhật-ký cho đến tiểu-thuyết, đều là bút tích của Nguyễn-tiên-sanh hết thảy.

Khỏi nói chắc ai cũng dự biết một tờ báo của tiên sanh chủ trương, đồng bào quốc-dân vẫn sốt sắng hoan nghinh luôn.

Ba là cô
Kiêm vu-quy

Phải, chúng tôi cũng như các bạn đồng-nghiep khác, đều tiếp-được tin mừng rằng ngày lễ 11 Novembre Đình - Chiến này, cô Nguyễn-thị-Kiểm thành hôn với ông Trương-tuấn-Cảnh, biệt hiệu Lư-Khê.

Cả hai đều người trong làng báo.

Cả hai đều là thi-gia. Là thi - gia có khác, nhè ngày thiên hạ làm lễ « Đình-chiến » mà kết-hôn!

Ngày 14 Nov. cặp thi-gia phụ-phụ này làm tiệc đãi anh em làng báo trong Cholon.

Hình như báo-giới ủy-thác ông Diệp-văn-Kỳ soạn một bài chúc - từ toàn dòng thơ mới. Nếu nghe không lầm, thì Diệp-quân đã nghĩ thảo được mấy câu mở đầu của bài chúc - từ bằng Thơ-mới đó như vậy:

Làng báo anhem đang thiệp
mời,
Bàn tính cùng nhau kiểm một
người
Thay mặt toàn thể đọc lời chúc
Túng đường họ phải chọn
thắng tôi.

Ra đi họ cần dặn:
Nói năng phải nhã nhặn;
Nhứt là đừng xô xiên!
Tha hồ cho khen tặng.
Về nhà nghĩ nghĩ một hồi lâu
Lãnh lời rồi phải tính làm sao.
Mừng khách tao-nhơn phải
ngâm vịnh
Phen này mình chắc rưng
hàm râu.

V... V...

THANH - TẤN NỮ' - CÔNG

54-56, RUE DE CANTON CHOLON

Chuyên rông các khoa
Nữ-Công và Nữ-Nghiep

THÊU - MAY - BÁNH MỨC - NẤU ĂN

TINH-THẦN ĐỒNG-CẢM CỦA BINH TÀU

800 đồng-sĩ cổ giữ một tòa nhà lầu ở Hạp-Bắc chống cự với đại đội Nhật-binh 5 ngày nhứt định không hàng không lui. Tướng-giới-Thạch truyền lệnh họ mới chịu lui ra.

HỒI ngào người ngoại-quốc vẫn cười binh lính nhà Thanh — nói chung là lính Trung-hoa — ra trận thấy bóng quân Nhật hay quân Âu-tây là chạy dài. Nhưng quân lính Trung-Hoa ngày nay khác hẳn rồi. Bây giờ người ngoại-quốc đã phải thay đổi ý-kiến và trở lại khen ngợi tinh thần đồng cảm của binh lính Trung-hoa, vì họ mới thấy một chứng cứ rõ ràng: 800 đồng-sĩ Trung-hoa cổ giữ một góc Hạp-bắc để chống với hàng muôn binh Nhật chứ không chịu lui.

Ngày 26 Oct. rồi, toàn-thể quân Nhật công-kích Giang-loan Hạp-bắc dữ quá, làm cho đại-dội Hoa-quân đánh bỏ hai nơi ấy mà lui về phòng-tuyến thứ nhì ở phía sau.

Nhưng còn lại một toán pháo-dội gồm 800 người, đóng trên một tòa nhà lầu là Từ-hàng Thương-khố, nhứt định ở lại liều chết đánh nhau với quân Nhật tới viên đạn sau chót. Mặc dầu nhà đương-cuộc Anh ở công-cộng to-giới khuyên họ nên lui vào to-giới (vì chỗ Từ-hàng Thương-khố ở giáp ranh to-giới) thì được binh-an vô sự, nhưng 800 người lính quyết tử ấy cũng không chịu lui. Họ quyết đánh nhau với Nhật tới chết mà thôi.

Bởi vậy mỗi người có viết sẵn sẵn một bức thư tuyệt mạng để lại cho gia-thuộc mình rồi sai người lên đem qua to-giới cậy lính Anh chuyển đạt dùm.

Nhiều người ngoại-quốc và người Tàu thấy vậy mà động lòng kính mộ bi thương, tìm cách gói vật dụng và thực phẩm tới Từ-hàng Thương-khố cho 800 tử-sĩ này. Một câu học sanh vui lòng hy-sanh tánh mạng để đem những vật dụng thực-phẩm ấy.

Nghĩ coi tất cả châu-thành Hạp-bắc đã vào tay Nhật binh, mà chỉ còn một xẻo đất, một tòa nhà với 800 tên lính «cô-thành kháng cự» như thế, Nhật binh không tức-giận sao được.

Nhưng mỗi lần Nhật binh muốn tới gần Từ-hàng Thương-khố thì bị 800 tử-sĩ trong đó bắn ra dữ dội, không sao công-hãm được. Nhật binh toan dùng phi-cơ thả bom xuống phá tan Từ-hàng Thương-khố, song bọn tử-sĩ đã dự bị trước, án-trị mấy khẩu súng cao-xạ ở trên mái nhà cao chót vót, chỉ đợi máy bay Nhật tới là bắn.

Trên chót mái nhà ấy vẫn còn phấp phới lá cờ Trung-hoa, trong khi toàn-thành Hạp-bắc đã treo cờ Nhật.

Tồn nguyên Lương là Tổng-chỉ-huy Hoa-quân ở mặt trận Thượng-hải có viết một bức thư rất cảm-động để khuyến-khích Dương doanh-trưởng,

Ta đoàn-phụ cùng là 800 bộ hạ đang hy-sanh tánh mạng làm về vang cho dân-tộc quốc-gia.

Từ ngày 26 cho tới 30 Octobre trước sau 5 ngày, nhiều lần Nhật-quân xông tới công-hãm Từ-hàng Thương-khố mà không được.

Nếu không có lệnh của Tướng-giới-Thạch bảo họ phải lui, thì chắc họ còn giữ Từ-hàng Thương-khố tới hôm nay không chừng!

Các nhà quân-sự ngoại quốc thấy 800 tử-sĩ Trung-hoa «cô-thành kháng cự» như thế, nếu kéo dài ra mãi, e Nhật bao vây tới tuyệt lương chết thì uổng mạng, cho nên ừ ừ đánh điện và Nam-kinh khuyên Tướng-giới Thạch hạ lệnh cho họ phải lui. Vì chỉ có Tướng-giới Thạch truyền lệnh thì họ phải nghe mà thôi.

Tướng-giới-Thạch sai người đem thư đến Từ-hàng Thương-khố ngợi khen 800 tử-sĩ, rồi khuyên họ nên lui, để lưu lại tấm thân quý báu về sau còn có dịp cống hiến cho quốc-gia, chứ bây giờ để chết ở Từ-hàng Thương-khố, thật là đáng tiếc.

Không dám trái lệnh của Toàn-quốc Quân-sự Ủy-viên-trưởng, ngày 31 Oct, 800 tử-sĩ phải lui vào to-giới, được người ngoại-quốc đối đãi tử-tế lắm.

Việc anh-hùng này khiến cho người ta nhớ lại chuyện ở thành Tolède nước Ý-pha-nho năm ngoái. Trên ngàn tường-sĩ cổ thủ trong trường võ-bị Alcazar trên 60 ngày, đến nỗi hết lương thực phải giết thịt ngựa mà ăn, chứ không chịu đầu hàng quân chánh-phủ Madrid. Họ chờ tới lúc quân đội Franco hạ thành Tolède mà cứu ra. Trong số ngàn người đã chết hết ba bốn trăm rồi. Vì trong lúc họ cố-thủ như thế, quân đội chánh-phủ Madrid công-hãm bắn phá nhiều lần, tuy họ chết nhiều nhưng vẫn không chịu hàng.

Những tường-sĩ đó với 800 tử-sĩ Trung-hoa ở Hạp-bắc bây giờ đều là bực đồng-cảm anh-hùng, đáng ngợi khen truyền tụng.

Chụp hình, rọi hình, họa hình

TẠI HƠN-QUẢN (THỦ ĐÀU MỘT)

Qui ngài ở các miền: Kratié, Budop, Snoul, Lộc-Ninh, Quan-lợi, Xacam, Xacát, Xatrach, mỗi khi có việc vui buồn, đưa đón quan chức, mà muốn có tấm hình làm kỷ-niệm, xin viết thư ngay cho M. Nguyễn-đức-Quý, Photographe à Hôn-quản, thì lập tức M. Quý đem máy chụp hình đến liền tận nhà qui ngài.

— 12 —

HITLER khôn ngoan 100 %

Không dự Hội-nghị Cứu-quốc và toan đứng ra điều-dinh cho Hoa-Nhật



MUSSOLINI và HITLER mới gặp nhau hôm rồi

HỒI nào Mussolini với Tướng-giới-Thạch tung bốc nhau, và có cảm-tình với nhau, đến nỗi họ Tướng viết thư chánh-thức khen ngợi Mussolini, và Mussolini gởi qua một ông con rể làm đại-sứ ở Trung-quốc và một chiếc phi-cơ cho Tướng-giới-Thạch.

Bây giờ Trung-quốc bị Nhật-bôn ức hiếp xâm-lược, Mussolini vui lòng cho Ý-quốc dự vào Hội-nghị Cứu-quốc ở Bruxelles, nhưng mà công-nhiên bày tỏ ý mình binh vực Nhật-bôn.

Việc đòi trắng đen lòng người âm-lạnh là vậy đó.

Sánh lại, Hitler hình như khôn ngoan hơn.

Phen này, Cứu-quốc Hội-nghị —khởi sự nhóm ở Bruxelles từ 3 Nov. — có mời Đức dự, nhưng Đức từ chối.

Một là vì Đức hiện tại không có lãnh thổ hay lợi quyền gì ở Viễn-dông mà phải lo lắng đến việc Hoa-Nhật. Huống chi với bên nào Đức cũng không muốn làm mịch lòng. Nếu binh vực Tàu thì e mịch lòng Nhật, vì Đức với Nhật đã ký hiệp-ước Đồng-minh bài Cộng mà bây giờ có Ý cũng mới ký tên

vào. Nếu binh vực Nhật thì sợ mất cảm-tình với Tàu, vì Đức đang muốn lần mò trở lại phương Đông, thị-trường nước Tàu sẽ quý báu cần dùng cho họ.

Đã vậy mà Hitler còn có ý đứng lên giảng hòa cho hai nước Hoa-Nhật hưu-binh bãi-chiến.

Có người nói Hitler muốn làm *pisteur de guerre* để làm ơn cầu lợi, cũng như mấy người làm « hit-tơ thầy kiện » để kiếm huê-hồng vậy.

Chẳng có ai dẫn mỗi thầy kiện mà không chủ kiếm huê-hồng, cũng như chẳng ai đứng ra giảng hòa một đám đánh nhau mà không có chút mưu lợi gì cho mình. Hitler muốn điều-dinh chiến-cuộc Nhật-Hoa bây giờ, chính là muốn mở đường cho Đức-quốc trở lại Đông-phương đó.

Chỉ có một nhà đại lý

TRANG-HIỆU-NGHĨA

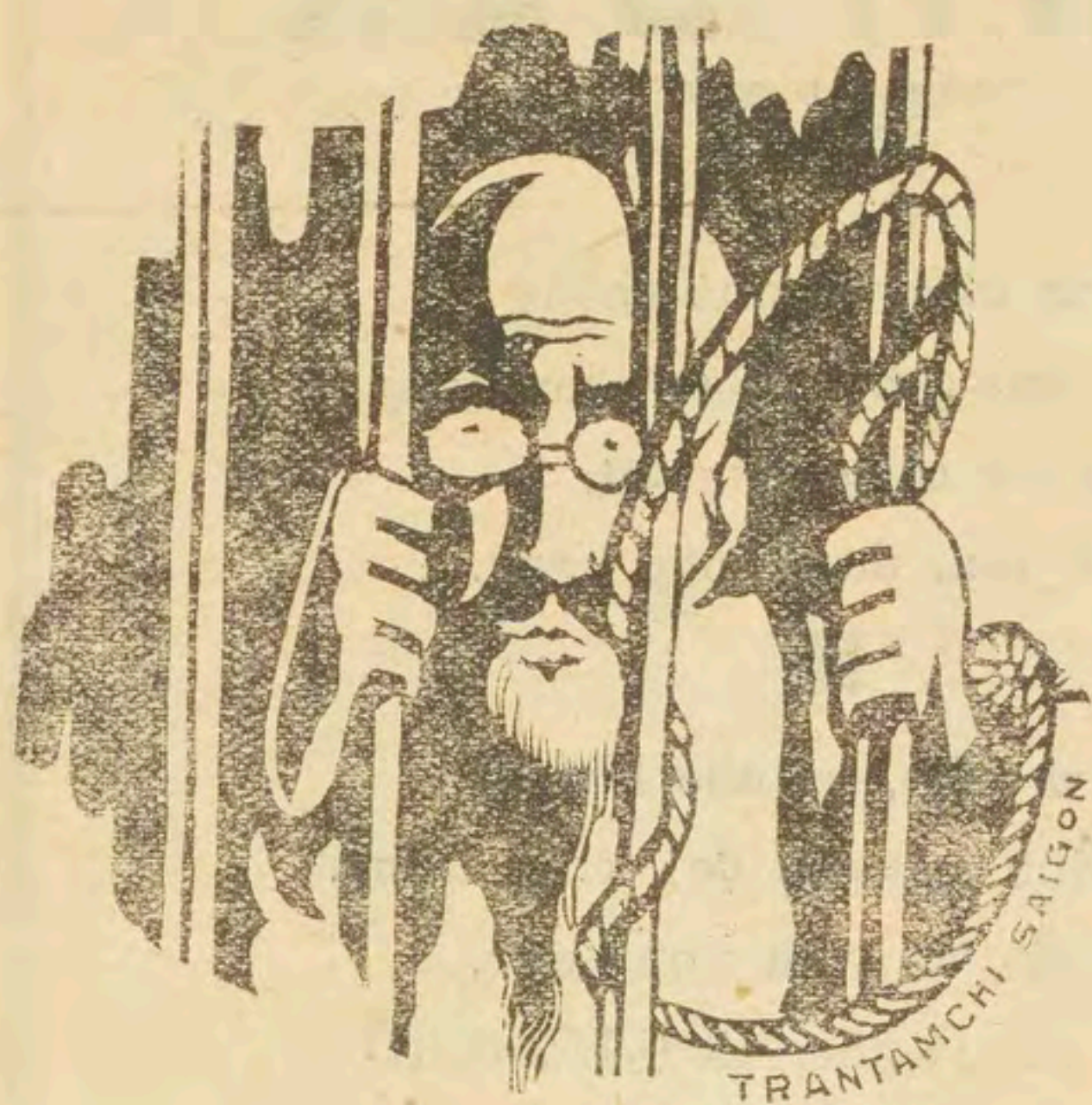
(gần tiệm cầm đồ)
60, Rue Lamothe de Carrier

Là nơi chuyên bán: đủ các thứ sách, tiểu-thuyết và báo-chi quốc-văn Trung, Nam, Bắc
Ngoài ra còn bán đủ các thứ đèn hiệu « Đông-Hoa » và đại-lý độc-quyền hiệu thuốc « Hồng-Khê » Hà-nội



BOURJOIS
PARFUMEUR PARIS

NGỤC-TRUNG-THU'



DÒI CÁCH
MẠNG CỦA
PHAN
SÀO-NAM

- 13 -

cuộc Xiêm, cầu họ giúp đỡ cho mình.

Hai quan đại-thần Lục-quân và Ngoại-giao Xiêm-quốc lúc ấy, hơi có ý muốn giúp đỡ cách-mạng ta, nhưng họ còn đang bàn tính với nhau chưa được nhứt-quyết.

Tôi lại nghĩ đến cách-mạng Trung-hoa, thuở nay rất thạo nghề mật chớ quân-giới, cho nên tôi lật đật từ giã Xiêm-kinh mà đi Nam-dương, yết kiến Chương-bình-Lân. Chính tay họ Chương viết một bức thư, giới thiệu tôi đi tìm kiếm một tay làm đầu đảng cách-mạng Trung-hoa để mưu với họ giúp sức cho mình.

Muôn chờ khí-giới về giúp Hoàng-Hoa-Thám

Ồi ! công việc cứu - quốc, không có gì cần kíp hơn là vun đắp nhơn-tài, mà vun đắp nhơn-tài, thì có cách tổ-chức ra đoàn học-sanh là hay hơn cả.

Nhưng chúng tôi gặp phải cảnh-ngộ này, không có tài sức nào tổ-chức được học-đoàn nữa. Duy có để cho anh em học-sanh bền lòng gắng chí, tự lo lấy cách tìm đường cầu học mà thôi.

Lúc bấy giờ có người chạy qua Bắc-kinh, như bọn Chung-hạo-Sanh, Hồ-học-Lâm. Có người tới Quảng-tây như Ng-Tiêu-Đầu (Bá-Trác), Ng-Siêu, Huỳnh-trọng-Mậu. Có người chạy sang Xiêm-la, như bọn Hồ-vĩnh-Long, Đặng-quốc-Kiều. Cũng có người vẫn lưu ở Nhứt, giả mạo làm người Tàu để cầu học, như đám Trần-trọng-Khắc, Hoàng-đình-Tuân. Chưn trời linh-định, ai lo thân nấy. Kể về tinh-thần, anh em ta vẫn là một bọn ái-quốc thanh-niên, nhưng về hình thức thì bây giờ họ là một lũ học-sanh bơ vơ trời nổi.

Lúc đó tôi làm thế nào ? Đối với cảnh ngộ chẳng may của những anh em học sanh chỉ thân chỉ ái, tôi chỉ đành vỗ ngực la trời, lấy một trận khóc để kết thúc vấn đề ấy thôi. Nhưng mà tấm thân 7 thước đã hứa hẹn với non sông, là thân tôi đây, không thể lấy gì che lấp trách nhiệm của tôi.

Đến nông nổi này, tôi không thể nào không chạy qua con đường bạo động cho được. Vẫn biết bạo động với tự sát đều là việc làm của những kẻ kiến thức hẹp hòi, không biết lo xa, nhưng nếu sự thế buộc tự-sát thì đành xoay ra bạo động mà chết còn hơn. Vì cứ bạo-động may ra còn trông được có chỗ thành công trong muôn một. Huống gì tôi đã suy đi tính lại lúc này, bỏ sự bạo động ra không còn có việc gì đáng làm hơn nữa!

Muốn học cách Thân-bao-Tư khất binh để cứu Sở, nhưng có chỗ nào là Tần-đình cho mình đứng khóc cầu viện binh. Muốn học cách Việt Câu-tiền nhin nhục báo thù Ngô, nhưng có nơi nào là Cối-kê cho mình nương thân để sắp đặt. Còn

muốn lấy văn-tự để cổ-động quốc-dân gọi là cho xong phận-sự đời mình đối với nước non, nhưng khôn thay văn-tự cũng không còn lựa chỗ đất nào để gieo rắc tuyên truyền nó được mới thăm. Chẳng những thế mà thôi đâu, cho đến những anh em đồng chí ở trong nước cũng đều có cái nguy sớm muộn bị tội bị tù bị đầy bị chém nữa kia. Than ôi! Con thú đến lúc cùng đường tưng thế nếu không phần đầu may ra có sống, thì tất phải chết.

Tháng 4 mùa hạ năm Kỷ dậu, đảng ta phải trải muôn

Sau khi bàn định việc này xong rồi, tôi đã tới một hãng tàu Trung - hoa, thương thuyết với họ về khoản tiền tổn-phí chuyên chở. Nếu dừng có việc trở ngại, thì cái ngày giờ chuyên chở quân-giới của chúng tôi đã định xong rồi.

Không ngờ đầu bụng mình tính một đảng, mà rồi việc làm trái đi một ngã. Trung tuần tháng 2 năm Canh-tuất, tôi ở Nam-dương trở về thì nghe tin nói Bảo-hộ ra tay công phá đảng ta dữ lắm. Người chủ-não của đảng ta ở trong nước là ông Ngư-hải đã bị tử nạn, đến đời



3 cái đầu của quân Đề-Thám

cay ngàn đảng mới quyền góp được một số tiền nửa gỏi ra, tôi đem trao hết cho một hiệu buôn Nhứt để cậy họ lên mua quân-giới cho mình. Vì chúng tôi muốn bạo động, thế nào cũng phải cần có nhiều ít quân giới vậy.

Quân-giới mua xong rồi, do Đảng-quân Tử-Mẫn bí-mật đem qua Hương-cảng. Lúc ấy là hạ tuần tháng 5, giữa lúc tôi cũng đang ở đó. Vừa nghe tin nước nhà đưa sang, nói rằng Hoàng Hoa-Thám tướng-quân đang giao-chiến với Pháp-binh gấp lắm. Chúng tôi thiết nghĩ việc cứu viện họ Hoàng là một việc nghĩa phải làm, không thể nào tri-huẩn được. Bởi vậy chúng tôi nghĩ cách làm sao vận-tải được khí-giới về nước cho mau.

Muốn chở quân-giới vào đất Trung-kỳ tất phải mượn đường Xiêm-la mới được. Vì đó tôi phải tức tốc lên đường đi tới Bàn-cốc, kinh đô nước Xiêm, tìm cách yết-kiến nhà đương-

việc đảng võ lỗ từ tung. Bao nhiêu quân-giới còn giấu dút ở Hương-cảng, vì sự đình-trệ lâu ngày thành ra tai tiếng thấu tới nhà đương-cuộc Anh ở Hương-cảng hay được. Cả thấy hơn mười hòm súng đạn đều bị chánh-phủ Anh tịch - thần hết ; ông Cảnh-lâm lại vì tội phạm-cấm đó mà bị hạ ngục.

Trời ơi ! tin hung-báo đó đưa tới, không khác gì con dao đâm một mũi tri-mạng vào trong cái kế bạo-động của tôi. Nhơn đó tôi có câu thì cảm khái như vậy:

« Ưu thế kỷ hồi thương hải
khấp,
« Kinh nhơn nhứt chỉ ngọc
sơn đồi.

憂世幾回滄海泣
驚人一紙玉山頽

Nghĩa là:
« Lo nước bao phen sa huyết-lê,
« Tin quê đưa tới luống kinh-tâm..

Lại còn một câu nữa:
« Khả vô mãnh hỏa thiêu sâu
khứ

BÌNH BẠCH-ĐÁI

Nếu quý bà, quý cô mắc phải chứng bệnh BẠCH-ĐÁI (Khi-hư) phải mau kiếm cho được thứ thuốc hiệu ĐẠI-AN giá 0\$ 60 mới có thể khỏi được, ngoài ra nhà thuốc ĐẠI-AN còn chế ra được thứ thuốc thật (bôn) và thuốc thoa ngoài do Nữ-Y-sĩ rành nghề chế ra rất sạch sẽ, các vật liệu toàn dùng bằng đồ tối tân. Vậy quý bà, quý cô nên nhớ kỹ:

MẮC BỆNH BẠCH-ĐÁI, UỐNG THUỐC ĐẠI-AN
(0\$ 60) MỚI CÓ THỂ KHỎI ĐƯỢC

Nhà thuốc ĐẠI-AN chuyên chữa bệnh cho quý bà, quý cô cam đoan sẽ khỏi hẳn.

Bán rất nhiều tại: **VỦ-LAI**
N° 303, Rue Paul Blanchy (Tân Định) SAIGON

N. T. Tiệm VỦ-LAI trữ bán đủ các đồ trang sức cho quý bà, quý cô.

LÊ - VAN - VINH

DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE NATIONALE
d'Horlogerie de Besançon

Réparation d'Horlogerie et Petite Mécanique:
Marchine à écrire, Phono, Compteur kilométrique,
Appareil Photographique etc...

VENTES: Montres de Besançon et Carillons Westminster
76a Rue d'Espagne, (Angle Catinat) SAIGON

GUỐC PHÙ-LƯU

ĐỦ KẼU TÂN-THỜI, NƯỚC SƠN
RẤT KHÉO, GIÀY CỦA CÁC VỊ
HOA - KHÔI. NHÀ CHẾ TẠO:



PHẠM-VAN-VIÊN

106, 111 Lagrandière Saigon

Được thưởng mẽ-đay ở Hội-chợ Nam-vang

Guốc Phù-Lưu bán lẻ tại Chợ-mới, ngang giấy Bom-bay số 90-127. Có xe hơi chở hàng đi khắp Lục-tỉnh.

Đủ mặt hàng hóa Bắc-kỳ: valises, cartables, giày giép tân thời.

« Thiên hữu cuồng phong
tổng hận lai

可無猛火燒愁去
偏有狂風送恨來

Nghĩa là:
« Đã không ngọn lửa thiêu sầu

« Lại có cơn giông thổi giận
thêm.

Ấy là những câu tả rõ tình-hình cảnh-ngộ của chúng tôi lúc bấy giờ vậy.

Từ tháng 3 năm Canh - tuất trở đi, tôi bước vào cái thời-kỳ hết sức thê-lương.

Tin tức nước nhà, có khi vắng bất mấy tháng trời, tôi không tiếp được mấy may nào. Vì Bảo-hộ thắng tay làm cái chánh sách khám xét thơ từ và tịch thu tiền bạc trong nước gởi ra ngoài cho chúng tôi.

Thỉnh thoảng có người làm dưới tàu tây qua đây nói một vài tin miệng cho mình nghe, đều là những tin tức kinh tâm động phách hết thảy. Nếu không phải là tin Đàm-quân Kỳ-Sanh bị bắt, thì cũng là tin Lê-quân Võ bị bắt. Những tin nói đảng-nhơn này đảng-nhơn kia bị bắt đầu bầm xác, thường thương theo tiếng còi tàu mà đưa qua đến lỗ tại

chúng tôi.

Là bởi hồi này người Pháp ttnh cách làm oai cho đảng-nhơn đang bỏ-đào bên ngoài phải sợ, cho nên chỉ để tiết lộ ra ngoài những tin hung-báo rằng đảng - nhơn nọ kia bên trong đã bị chém giết mà thôi. Thành ra những tin tức đau lòng đứt ruột, không ngày nào không quần quýt bên mình tôi.

Tôi dời về ở tỉnh - thành Quảng-châu, thế mà quan-quyền Pháp lại bỏ tiền mua chuộc bọn trính thám người Tàu để làm khó cho tôi. Đến đời tôi không dám lấy bút mực làm sanh kế nữa. Sớm tối, tôi chỉ nương dựa vào một bà nữ-sĩ nghĩa-hiệp trên 70 tuổi đầu, làm như bà Phiếu-mẫu, nuôi cơm cho tôi ăn. Than ôi ! Bà chiều-cổ tôi trong chỗ gió bụi linh đình, nuôi tôi ăn không biết bao nhiêu bữa cơm mà nói, mà không hề nghĩ tôi sự mai sau trông mình đền đáp gì hết. Thật bà Châu-mẫu x Việt-thành, khiến cho tôi chếtuống đất cũng còn mang ơn ngậm vành kết cổ vậy. Bà họ Châu, tên là Bạch-Linh.

(Còn nữa)

Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THÁI-PHONG

72% dầu - 186 Quai de Belgique - Saigon

HAI MƯƠI NGÀY VỀ
CHƠI ĐẤT BẮC
của THIẾU-SƠN
(Tiếp theo số 9)

- 14 -

gió, tôi lấy làm cảm-khích vô cùng. Tôi hỏi các ông sao biết tôi tới chuyện này mà đón thì các ông nói rằng chỉ phỏng đoán mà ra và nếu lỡ chuyển

CUỘC DIỄN THUYẾT Ở THÀNH NAM

Tôi đến tòa báo *Ngô-Nag* rắp mong được gặp những nhà nghệ-sĩ của Tự-lực văn-đoàn, nhưng rồi chỉ gặp được có hai người, còn các ông kia đi vắng hết. Hai người đó là ông Phạm-văn-Bình và ông Khái-Hưng. Tôi đến nhằm lúc tác-giả « *Hồn bóm mơ tiên* » đang bệnh. Có một mình ông Bình tiếp tôi trước rồi sau ông vào buồng nói với ông Khái-Hưng, nên ông này tuy đau mà cũng rán ra nói chuyện với tôi. Tôi nhận rằng đó là một cái nhĩ-ý riêng đối với bạn làng văn chớ nếu phải là một người « khác làng » thì ông cũng chẳng thất-công như thế. Tôi tưởng rằng ông này thế tất phải lấy việc mình làm vui vì sở trường của ông là viết tiểu-thuyết, thì ông vẫn được viết tiểu-thuyết, mà lại viết cho một tờ báo hàng tuần nữa! Nhưng theo ông thì viết hoài là hết thú, ông chẳng thích chút nào, ông nói nếu ông có tiền đủ ăn, đủ sống thì ông thôi, thôi ngay. Tôi đáp rằng ông phải viết nhiều nên ông muốn nghỉ. Nhưng tôi khi được nghỉ lâu thì ông lại có hứng muốn viết. Ông nói rằng lúc đó thế nào thì chưa biết, chớ bây giờ quả thiệt đã chán rồi.

Bỏ những nhà văn có việc làm mà không thích, tìm tới những nhà văn không việc làm thì cũng chẳng thú gì. Những ông này thường bị ma nghèo, ma đói nó hành, nên cũng không sẵn sóc được Năng-Thơ cho từ-tử; ở những cảnh khó-khăn muốn giữ giá-trị cho ngôi bút không phải là chuyện dễ. Những nhà xuất-bản phần nhiều đều có óc buồn bán và biết cách lợi-dụng. Họ mua bản-quyền bằng một giá rất rẻ, nhưng họ lại chỉ mua bản-quyền những sách công-chúng ra chớ không lựa mua những sách có giá-trị. Những cái thiên-hạ ưa thiếu gì, những cái nhảm nhí thấp-hèn, nếu mình cần cho vốn mình bán chạy để sống thì cũng chẳng thiếu gì cơ-hội cho mình phải viết ra những cái nhảm-nhi thấp-hèn đó. « Tập đứ tánh thành » ấy là sự truy-lạc của tinh thần không thể nào cứu-vãn được.

Gần đây này-nở ra biết bao nhiêu văn-sĩ có tài, nhưng ngó qua cái tình-hình như trên thì cũng đáng lo cho con nhà cầm bút.

Tuy nhiên, giữa bao nhiêu những nỗi khó-khăn đau khổ, tôi còn thấy có một điều an-ủi cho văn-nhơn ở Bắc-hà. An-ủi ở cái hoàn-cảnh « văn-vật » và ở cái không khí văn-chương. Ở Nam-kỳ tôi thấy làng văn biệt-lập xa hẳn những người ở các giới khác, như là hạng trưởng-giả và quan-lai. Nhưng ở Bắc-kỳ thì không thế. Lắm người có gia-tư, có nghề-nghiệp mà cũng yêu văn-

chương, mến văn-sĩ. Thường ra họ cũng chẳng giúp đỡ được mấy, nhưng tấm lòng tri-kỹ vẫn an-ủi lòng nhau. Chính tôi được nghe một viên quan-lai danh-giá và giàu-có nói với một nhà văn nghèo rằng:

— « Tôi tuy phong-lưu hơn anh về vật-chất. Nhưng ngoài cái sở làm của tôi nào còn ai biết tôi là gì đâu. Còn anh thì tiếng tăm lừng lẫy khắp nơi. Trong không-gian và thời-gian anh biết bao tri-kỹ. Tôi được may-mắn quen anh há chẳng là hạnh-ngộ lắm sao? »

Ở chơi Hanoi chưa được một tuần thì đã tới ngày phải xuống Nam-dịnh diễn-thuyết. Nguyên nửa tháng trước, ngày tôi về Bắc thì ông Nguyễn-công-Hoan vào chơi Nam có ghé thăm tôi.

Tôi có nói chuyện xin phép nghỉ về chơi nhà thì ông mời xuống Nam-dịnh chơi với ông ít bữa. Tôi nói ngày giờ eo hẹp sợ không tuân lời được thì ông bảo tôi dự - bị một bài diễn-thuyết ở hội Tri-tri tỉnh ông. Tôi từ chối vì muốn cho tâm-tri được thông-thả trong cuộc du-lịch. Ai ngờ ông về được ít ngày thì có thư của ông hội-trưởng Phạm-xuân-Đỗ mời nữa. Nhứt định từ chối thì phụ-lòng bạn văn-chương tri-kỹ nên tôi đành phải nhận lời, hẹn ngày thì bây 11-9 sẽ nói chuyện về « *Văn học Pháp trong vấn đề chương ta* ».

Nhận lời được ba ngày thì ra đi nên không có ngày giờ viết bài sẵn, nhưng cái đầu-dễ nghe lớn lối mà kỳ thiệt cũng dễ nói và có thể nói miệng được trên một tiếng đồng-hồ.

Tuy vậy nhưng vẫn không khỏi lo, khỏi nghĩ, càng gần ngày càng bận lòng hung.

8 giờ rưỡi tối mới diễn nhưng 7 giờ sáng tôi đã đáp autorail để ghé chơi Phủ-lý vài giờ vì muốn đến thăm ông thân của một người bạn thiết hiện đau nặng ở đó. Ảnh thấy tin nhà muốn về thăm-liền mà xin phép không được nên tôi muốn nhơn dịp về thay mặt cho anh, đầu chỉ ở trong một thời khắc ngắn ngủi cũng đủ an-ủi được một phần người bệnh trông con và làm vui lòng người hiếu tử xa nhà.

Trưa lại ra autorail nhằm Nam-thành trực-chỉ. Ở Hanoi tôi đã viết thư trước chớ hay rằng nội ngày 11-9 tôi sẽ xuống, không nhứt định vào giờ nào; vậy xin đừng ông nào đón rước làm gì, tôi đã biết địa-chỉ sẽ kiếm được tới nhà các ông.

Ai ngờ khi ở xe xuống thì đã thấy ông Ngô-ngọc-Kha, tác-giả sách « *Tin ở Nam-kỳ* » đứng chờ. Ông này tôi đã quen biết nên nhận ra liền. Kể ông giới thiệu người đứng cạnh ông: ông giáo sư Phạm-xuân-Đỗ, hội-trưởng hội Tri-Tri. Tôi thấy các ông đứng đó chờ tôi giữa cơn mưa

này không có thì chờ tôi chuyển sau hai giờ.

Đứng trước cái thái độ trân trọng đó tôi càng thêm áy-náy, càng thêm lo. Lo không biết cuộc diễn thuyết của mình, rồi có ra trò trống gì để đền đáp lại cái thanh tình nhĩ-ý của các bạn không?

Đã thế mà ngay khi mới gặp ở ga, tôi đã làm cho ông Hội-trưởng phải bận lòng mà rồi sau tôi mới biết. Nguyên ở trên xe xuống tôi vẫn mặc một bộ đồ tây xám, cũng một cái chemise nâu, không nơ, không cà vạt, coi hơi giống một anh chết. Vì bộ y-phục đó nên ở ga ra đã có anh xe kéo chào mời và kêu tôi là ông chủ. Ảnh lý chỉ gồm trong cái cặp-da; nếu trong cặp-da đó không có bộ quần áo nào thay đổi cả, mà cứ thế « ngai » đàng đàng diễn-thuyết thì cũng không lịch-sự cho lắm.

Khi đến nhà ông Kha, tắm rửa xong, tôi móc cặp ra để thay đổi một bộ quần áo khác, chemise khác, sạch sẽ hơn, dễ coi hơn. Ông thấy thế mới yên lòng và mới ngỏ cho tôi biết những nỗi không yên lòng của ông từ nãy đến giờ.

Trước khi tôi tới các ông đã ấn-dịnh một cái chương trình để tiếp đãi tôi một cách rất trọng hậu. Vì là ông Hoan có công giới thiệu thì bữa đầu chúng tôi phải dự tiệc của ông loàn/khoan đãi ở một khách-sạn Tàu. Mời một anh chết ăn cơm tàu, ầu cũng là một sự tình cờ thú vị.

Gần tám giờ tan tiệc. Đạo phố một hồi, tới hội-quán hội Tri-tri ở phố hàng Đồng thì đã gần tới giờ ra « sân khấu ».

Cũng may là hồi chiều trời mưa qua-loa một lúc rồi tạnh nên tối hôm đó thỉnh-giả đến nghe rất đông. Có tới trên 200 người. Lắm người không có ghế ngồi phải đứng; có người đứng trong phòng không được phải đứng tận ngoài hiên. Khi chúng tôi ở ngoài mới tới cửa thì đã thấy người ta bàn tán đến nhân-vật diễn-giả. Các ông cãi nhau: người cho Thiếu-Sơn là dân Nam-kỳ, kẻ bảo Thiếu-Sơn là người Bắc, nhưng hẳn ông nào cũng phải công-nhận rằng Thiếu-Sơn chỉ là người Annam vì sẽ nói chuyện bằng tiếng Annam và nói về lịch-sử tiến-hóa của văn-chương Annam dưới cái ảnh-hưởng của văn-học Pháp.

Ông Hội-trưởng ứng-khâu giới-thiệu một cách vắn-hoa trọng-hậu. Kể tôi lên làm cái việc của tôi mà tôi không ngờ rằng đã làm được trót lọt trong một giờ 15 phút. Tôi nói thể nghĩa là tôi đã chịu trận được cho đến cùng, chớ tôi không dám bảo rằng đó là một sự thành công rực rỡ.

(còn nữa)

TÌNH BẠN

HỎI bạn xa xăm, có nhớ chăng?

Những khi chung bóng hẹn nhau rằng:

Dầu là cách trở sông cùng núi,

Vẫn giữ thề xưa, dưới bóng trăng.

HỎI bạn xa xăm, có nhớ không?

Dưới hoa vịnh nguyệt, đợi, chờ, trông.

Tiếng vàng gần vô tình non nước,

Rồi lại bảo nhau: uống CỬU-LONG. (1)

HỎI bạn xa xăm, có nhớ lời:

Nhủ rằng: thuốc ấy tiếng đời nơi,

Dặn đây, đây nhớ, ai còn nhớ?

Xin nhắc đầu đuôi, nỗi khúc nói.

MỘNG-VĂN.

(1) CỬU-LONG-HOÀN là một thứ thuốc vừa trị bệnh, vừa sức lực, của nhà thuốc VÕ-ĐÌNH-DẪN Chợ Lớn. Nhiều người đã tặng nó là vua thuốc Bỏ ở Viên-đông. Giá 1 hộp 2 hoàn 1 \$ 10.

Ông Trạng-Sư DƯƠNG-VĂN-GIÁO, năm trước, có tặng cho thuốc CỬU-LONG-HOÀN bốn chữ « TẾ-NHƯỢC PHỒ-CƯỜNG » chạm trong băng son thép vàng.



BÌNH PHONG-TÌNH

LÀ NGUYÊN-NHƠN LỚN
GÂY RA BÌNH DIỄN

Một vị Bác-sĩ đã nói với những vị cựu-sinh-viên trường Sư-phạm rằng : « Bình phong-tình là cái nguyên-nhơn lớn gây ra bình diễn. » Ông Bác-sĩ nói rất đúng.

Bình phong-tình mà trị không nhằm thuốc, gốc độc nhập cốt làm cho khí huyết suy nhược, tâm thần không tương giao, tình thần hao kém, não giác dần dần lú ngày làm cho con người hóa ra như mất trí. Thời-kỳ ấy bệnh diễn rất dễ mắc.

Muốn kiếm một thứ thuốc hay, trừ dứt bình phong-tình chắc chắn, không hai sanh dục, khỏi trừ căn, quý ngài hãy dùng thuốc BẠCH-ĐỘC-HOÀN ĐAI-QUANG. Bình nặng uống ba bốn ve là dứt tuyệt, nhẹ chỉ uống hai ve. Đây là một phương thuốc trị bệnh linh-nghiem, thuốc này trị được chứng Bạch-đái-hạ dần bà nữa; Kinh nguyệt không đều, khi trời khi sục, kinh huyết đỏ bầm, hoặc vàng đục, nước da vàng mét, dùng thuốc này thì khí huyết sung túc, kinh huyết đúng kỳ, không đau bụng, nước da hồng hào. Một trăm người dùng đều hết bệnh cả một trăm.

THÔI-NHIỆT-TAN ĐẠI-QUANG

Trị các chứng cảm mạo, nhức đầu, ban trái Trẻ em nóng mình, đêm ngủ đổ mồ hôi, khát nước, quí bà hãy cho em uống thuốc này, nửa giờ sau em sẽ mát ngay. Em có ban có trái mà làm nóng sáng mê man, cho uống thuốc này nửa giờ sau cũng mát. Quý ngài nên để sẵn trong nhà vài gói thuốc này phòng khi nửa-đêm nửa hôm, trong nhà có ai nóng lạnh, nhức-đầu hoặc trẻ em cảm sốt; dùng trong lúc nửa đêm rất tiện.

Nhà thuốc ĐẠI-QUANG
N° 27 Bd Tổng-Đốc Phương
CHOLON. Télép: 30.055

N° 29 Rue des Cantonnais,
HA NOI. Télép: 305

Những tiệm thuốc và
những nhà Đại-lý Annam
đều có bán đủ thứ thuốc
Đại-Quang, khắp nơi.

NƯỚC LỤT

I

Điền chủ là có ai thấy không?
Trời Nam một giải nước mênh

mông.

Mọi loài vi-độc đen đầy đất,

Năm giống liệu-sinh trắng cả

đồng.

Ăn hại biết bao phường đồ-

quắc,

Nuốt sâu chỉ có bọn lao-nông.

Vạch trời toan hỏi trời cho

biết;

Có tội tình chi giống Lạc-Hồng?

II

Có tội tình chi giống Lạc-Hồng,

Ba kỳ lưỡng chịu nạn long

đong.

Tai trời vẫn thấy luôn không

ngớt.

Nạn nước toan trừ mãi chẳng

xong.

Mỗi mắt bình-dân nhao đứng

ngóng.

Đành lòng Đại-vô tịch ngồi

trống

Thôi ta liệu cứu cho ta lấy,

Không nữa rồi ra nước đến

mông

III

Không nữa rồi ra nước đến

mông,

Bấy giờ ai cứu được mà trông

Kêu trời chỉ thấy trời xa tit,

Bởi đất thành ra đất sạch

không.

Kinh-tế đã nhường người lũng

đoạn.

Sanh-tồn lại hồng nghiệp canh

nông.

Thôi đừng trách lẫn trời cao

thấp.

Khuyh phúc tài bởi lý rất

công.

Nguyễn-quan-Toàn

Cao-lãnh

KHUYÊN AI GIÀ KÉN

Biết đâu vàng thắm biết đâu

thau?

Quá lứa ai ơi, ít kẻ cầu!

Chớ kể môn đăng cùng họ đối;

Miền sao ý hợp với tâm đầu.

Phải duyên phải kiếp thời

theo lấy,

Chê ông chê eo có được đâu!
Rồi cứ mỗi năm thêm một tuổi,
Coi già sông-sộc nó theo sau.
Đào Thạc Hộ

THÔN-THỨC

Hồi đó anh còn tuổi thanh

đương,

Gặp em, anh mới biết yêu-

đương.

Anh vì sinh-kế nơi xa-thẳm,

Nên phải ra đi... biệt cố-

hương.

Trước bữa anh đi, em đến

thăm,

Mặt buồn rĩ-rượi lệ chan-

dầm.

Cùng nhau kể-lẽ niềm ân-ái,

Dưới bóng trăng thu tối bữa

rằm...

Em âu duyên mới hưởng

giàu sang,

Chả sá gì anh sống dở-dang.

Hôm nọ thẹn-thuởng anh lại

thấy,

Em ngồi xe đạp với linh-

lang.

Xe chạy... Anh còn đứng

ngó theo,

Vội bao nỗi tức, nỗi buồn

teo.

Tiếng chim thỏ-thẻ trên cành

liều,

Như nhủ lòng anh bết quạnh-

hiu.

Anh muốn nhớ hoài hình-

ảnh em,

Bởi em tốt-đẹp tự nàng tiên.

Nhưng không muốn thấy em

lần nữa,

Vì thấy, anh càng thôn-thức

thêm.

Em đẹp, lại là gái của quan

Thảo nào em chả lấy chồng;

sang.

Giờ anh chạnh nghĩ ngày

vui ấy,

Như áng mây chiều lạnh-

lẻo tan.

Phan-văn-Di

Bài tu'a khôi hài

Của Tùng-Lâm đề tựa cuốn thơ khôi-hài của Đầu-Tiếp

Thế-giới buổi hiện-tại,
Xuất-biên nào những người;
Mạnh yếu, sức đấu sức,
Chết sống, tài đua tài,
Tàu lặn, lặn tột biển,
Máy bay, bay tận trời,
Hào-kiệt, tri óc võ,
Chi-sĩ, tâm-huyết sôi,
Phong-trào lời cuốn mãi,
Đông-Tây trào khắp nơi.
Thế nào mà đất Nam-Việt,
Lại có kẻ lạ đời:

Ấy là ông Đầu-Tiếp,

Tréo máy ngâm thơ chơi!

Ngụ vào ý trào-phúng,

Soạn ra văn khôi-hài,

Gọi là thơ « Trạng Hối »,

Trước sau một trăm bài.

Trộn bộ sắp xuất-bản,

Một phần đăng báo « MAI ».

Có người bảo « ngông-nhi! »

Mà tôi cho là vui.

Lại người bảo « gàn-nhi! »,

Mà tôi lại thích coi.

Có lẽ đồng sở-kiến,

Ý ông như ý tôi.

Ngủ rằng: đời thấm thoát,

Quanh-quần không mấy hồi,
Tội gì nhọc xác thịt,
Không tìm thú thanh-thời?
Nào thánh-hiền, ngu-tri,
Nhắm mắt, ai hơn ai?
Chi bằng lếu lạo vậy,
Thông thả qua ngày thôi.
Buồn ai, thêm một bụng,
Giận ai, thêm hao hơi,
Buồn giận đều vô-ích.
Ích chăng là truyện cười!

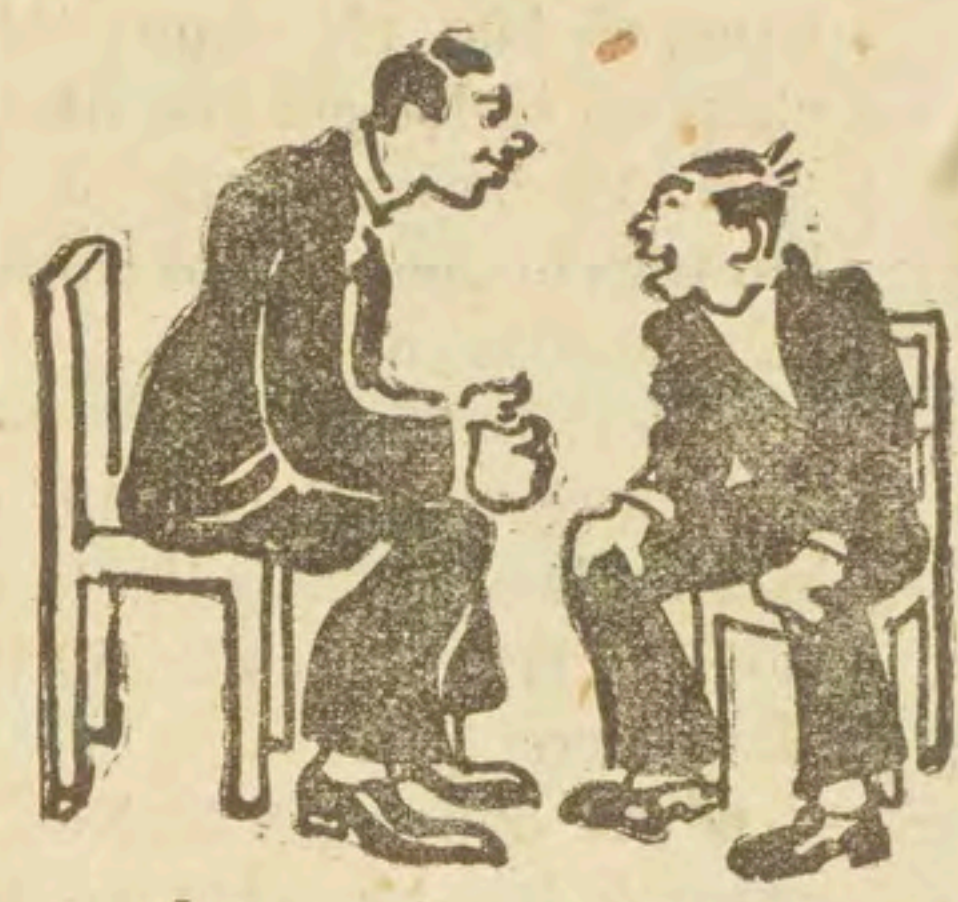
TÙNG-LÂM

tức « Tú-Nộp »

NÊN ĐỀ Y

Những bệnh ngứa ngăm ngoài
da, chỉ dùng thuốc « Phong ngứa
QUANG-MINH » là dứt tuyệt.
Thuốc thiết hay, dám cam đoan.

Bán tại: NHON-HOÀNG, 15,
Amiral Courbet Saigon; BACH-
LOAN, 300, Rue des Marins,
Cholon.



CHUYỆN lát GỪNG

CUỘC hôn-nhơn của
Cò Kiềm với ông
Lư-Khê đáng là một câu chuyện
giai thoại trong dân văn làng
báo ta.

Nhứt là làng thơ.

Vì ông bà đều là thi-sĩ cả.

Một đảng sinh thơ tây (!), một

đảng chủ trương thơ mới.

Vậy mà người xưa họ than

rằng:

— « Tài-tử giai-nhơn tể ngộ

nan! »

NGƯỜI ta nhớ lại

cuộc hôn-nhơn

của cô Tô Tiểu-muội, em ruột

Tô-Đông-Pha, với Tần Thiệu-

Du, cũng là một cặp vợ chồng

thi-sĩ, nổi tiếng đương-thời.

Đem đầu, động-phòng huê-

chúc, Tần Thiệu-Du nóng ruột

như chết, mà cô Tô Tiểu-muội

còn làm bộ, đóng cửa phòng

lại để thử tài lang-quân, nếu

đổi được câu đối của cô ra thì

mới mở cửa cho vô.

Thiếu chút nữa Tần Thiệu-

Du hụt mất đêm đầu ân-ái,

nếu như không có ông Tô

Đông-Pha đứng ngoài « tá-gà »
dùm cho tàn-lang họ Tần sanh
ra văn từ, mới đổi được câu
đối Tiểu-muội vừa ra.

Ấy là chuyện trong « Kim cô
kỳ-quan », nhiều người không
lạ.

Vợ chồng thi-sĩ họ rắc rối
với nhau vậy đó.

MỘT người trong
đám anh em
chúng tôi có tánh khôi-hài,
nhơn sự nhớ lại câu chuyện
xưa lý thú trên đây, bèn nẩy
ra sự phỏng-đoán:

— Chẳng biết bữa 11 Novem-
bre thành hôn rồi, cô Kiềm có
thứ tài ngăm vịnh của Lư-Khê
như kiểu Tô Tiểu-muội kia
không?

Bỗng dưng, anh ta vỗ tay
cười xòa:

— Thôi có lẽ phải rồi. Có
lẽ cô chỉ bắt buộc Lư-Khê phải
nói thật chuyện này: « Minh
có được phần thưởng thi thơ
(Jeux Floraux) ở quận Drôme
thật không? ».

Tiệm thuốc bắc THÁI-BÌNH

HƠN-QUẢN (THỦ-DẦU-MỘT)

Chủ-nhơn là ông LÂM-VĂN-HẠP, được Chánh-phủ ban cấp-
bằng Y-học-sĩ và Bảo-chế-sư.

Từ ngày ông LÂM-VĂN-HẠP, đến Hồn-quản đến nay, ông đã
cứu rất nhiều bệnh vạn-tử nhưt sanh, nên có nhiều thân chủ
ở các sở: Budop, Lộc-Ninh, Snoul, Xacam, Xacát, Xatrach,
Quan-lợi, Hồnquản, gởi thơ cảm ơn cứu bệnh.

Ngoài các thứ thuốc: Cao, Đon, Huồn, Tán, trị bệnh cho già,
trẻ, đàn ông, đàn bà, ông HẠP đã chế một thứ thuốc rượu rất
hạp cho những người: tinh-thần bất hảo, ăn ngủ không thường,
thần minh gây yếu, và tẻ-bại. — Một số đông người dùng rượu
thuốc này, thấy hiệu-nghiem vô cùng, nên đã đề lời khen tặng
ông HẠP. Đã có nhiều người lãnh làm đại-lý thứ rượu thuốc này.

Vậy xin mạch với bà con, ai có bệnh, không cần đi xa, tốn
tiền. Các ngài cứ lại nhờ ông Y-sĩ LÂM-VĂN-HẠP chủ tiệm thuốc
THÁI-BÌNH, điều trị, thì tránh khỏi cái nạn tiền mất tật còn.

Các nhà thảo dược danh tiếng trong xứ như
Chim, Hương, Ngân, Lợi, và chiến tướng
hội Jean Comte đều có dùng:

TONIKOLA

VUA THUỐC BỔ

Ai cũng công nhận Tonikola là một thứ thuốc hay vô cùng.
Có trữ bán ở các hiệu bào chế thuốc tây ở Saigon, và lục
tỉnh; nhứt là ở: PHARMACIE DAKAO, 106, Bd. Albert 1^{er}.
Là nơi phát ve nhỏ Tonikola để giúp anh em thí nghiệm thử

ÉCOLE PASTEUR

103-107, Rue Chaigneau - Saigon
(GẦN CHỢ CÚ)

Trường dạy: 1^{er} ban ngày: từ lớp chót tới lớp nhất
2^o Ban đêm: a) lớp dạy chữ tây cho người lớn
b) lớp luyện Pháp-văn cho các trò đi thi sơ học hay
vào trường Trung-học Pétrus Ký về niên khóa 1937-1938

MỘT MÓN THUỐC TIỀN

AI HO?

mà uống thuốc nào
cũng không hiệu nghiệm,
không dứt tuyệt, thì nên
uống thuốc của

GIA BƯU-ĐƯỜNG
N° 90, Tổng đốc Phương
CHỢ LỚN

Có thuốc ho rất thần-
hiệu. Bất cứ đàn bà, con
nít, ho gió, ho đàm, hoặc
lâu hoặc mau, uống thuốc
nước này hết bệnh liền.

Người đang mạnh uốn
thuốc này cũng bổ tinh
thần khoẻ khoắn.

HỆ THÂN HU'

tức nhiên phải đau lưng

Người già cả trong mình suy yếu bạc
nhược, thân-thủy không dâng sung túc đầy đủ,
tức nhiên hay đau lưng, mỏi gối, một nhọc và
ăn uống không ngon cơm, đêm lại ngủ rất
ít, hay mắc đi đái đêm, lổ tai lưng bưng, mắt
hay lòa, hay chân vón xây xẩm, tình thần lờ yếu
hãy dùng ngay thứ thuốc bổ khí huyết và bổ
thận kêu là SÂM-NHUNG BÔ-THẬN-
TINH hiệu MÈ CỎN của Phức-Đáng, 130,
rue de Paris - Chợ Lớn, trong một ve Op.60 sẽ
thấy hết bệnh trên đây, thuốc hết sức hay và
dạng công hiệu vô cùng lại trị người thanh-niên,
chơi bởi sắc dục vô chừng sanh ra bệnh di-tính
bột-linh cũng hoàn toàn là linh nghiệm.

Thuốc này dùng hòa với rượu uống xen lộn
vào bữa ăn rất ngon thơm đẹp miệng bổ khỏe vô
cùng, chẳng những trị người già có cơ bệnh trên
đây công hiệu vô cùng lại trị người thanh-niên,
chơi bởi sắc dục vô chừng sanh ra bệnh di-tính
bột-linh cũng hoàn toàn là linh nghiệm.

Saigon bán tại Nhon-Hoàng số 15, Amiral
Courbet, Cholon Bạch-Loan 300, rue des
Marins.

CUỐN SỔ
THỜI ĐẠI
CỦA «MAI»

Vendredi 5 Nov.

◀ Lối 500 cu-li vận-tải hàng hóa ở bến tàu Saigon rữ nhau làm reo, để phân đối người chủ mướn bạc đãi, và anh cấp rằng tây hay hung dữ đánh đã người ta. Vì do mà các tàu đậu bến Saigon phải trễ nải không nhỏ neo được. Bởi không ai chuyên chở hàng hóa lên xuống.

Việc đình-công này kéo dài đến nay chưa xong.

◀ Đại - hội - đồng Kinh - tế Đông-dương năm nay nhóm tại Hanói. Ngày khai hội đã nhứt định là ngày 2 Décembre. Năm nay nhà nước cho đại-biểu báo-giới Tây Nam được vào hội-trưởng làm phận-sự thông tin.

Samedi 6 Nov.

◀ Viện Nhon-dân Đại-biểu Bắc-kỳ năm nay lại ông Phạm-huy-Lục được đa số tái-cử làm nghị-trưởng.

Còn viện Nhon-dân Đại-biểu Trung-kỳ thì chức vụ nghị-trưởng năm nay về cụ H.Đ.Đ.

trong số báo rồi chúng tôi có chép, có lẽ độc-giã còn nhớ.

M. Piccard nói ông đã bồi-thường cho mấy người bất-hạnh kia rồi. Bao nhiêu?

Thưa : 5p.00. Sao mạng người Annam rẻ quá. Hai cô thiếu-nữ bị chết đều là gái tơ 18, 20 tuổi, mỗi cô đáng giá có 2p.50 thôi. Bằng 5 con gà!

◀ Kể đến ngày 3 Nov. số người ở Bắc-kỳ chết về bệnh dịch-tả : 3.961 người.

Lundi 8 Nov.

◀ Chiếc tàu «Félix Roussel» chạy từ Hồng-kong qua đây, lúc đi giữa biển, bỗng mất tâm tích một người khách hạng nhứt, là L. T. làm tùy-viên thương-mại ở dinh đại-sứ Pháp tại Thượng-hải. Người ta không hiểu rằng ông này đã lên bến Hong-kong hay là đã nhào xuống biển. Trong phòng ông ta dưới tàu, thấy có bức thư để lại, ngỡ ý muốn tự-tử.

◀ Phiên nhóm Hội - đồng Quản-hạt bữa thứ bảy rồi, đại biểu ta kịch liệt xoi ông Michel làm chủ sở coi đồ lậu, về vấn đề nước mắm. Ông Michel nói nhiều tiếngra bộ quan trên bị đại-biểu ta trả đũa lại một cách chua chát.



Quân Nhứt ở Hoa-Bắc

◀ Hôm qua, ông quan ba Phạm-công-Bình và thứ - phu-nhơn đã ra tòa về vụ ông bà chứa bạc lấy xâu bị bắt. Quan Phó biện-lý Bouin có đem trình tòa một bức thư của một ông cô viết cho tòa hay từ năm 1935 rằng ông Phạm-công-Bình nói với hết thấy tay chơi cờ bạc, rữ họ cứ việc tới nhà ông mà chơi, không ai dám tới xét bắt mà lo. Lúc đó quan biện-lý Serruau có đòi ông Ba-Bình ra nói cho ông coi chừng.

Thứ sáu 12 Nov. tòa nói xử vụ cờ bạc danh giá này, chắc có lắm chuyện hay.

Dimanche 7 Nov.

◀ Vụ máy bay của M. Piccard hôm tuần trước hạ xuống sân Bình - lâm ở Phan - thiết, đựng nhăm chiếc xe thổ-mộ, làm chết 2 người con gái và một bà già bị thương nặng,

◀ Một chủ hiệu buôn khách trú ở Banam bị người làm công cạy tủ sắt lấy 9.400\$ rồi trốn đi. Linh cảnh sát đã bắt được tên khách gian nhơn đó và lấy lại được 9 ngàn.

Mardi 9 Nov.

◀ Quân Nhứt đã bao vây tỉnh thành Thái-nguyên và sắp hãm được sớm tối gì đây thôi. Mặc dầu Phó-tác-Nghĩa và một muôn quân Tàu cổ-thủ, nói rằng liều thân sống chết với thành. Phó-tác - Nghĩa nói có thua, thì cũng hũy nát Thái-Nguyên mới rồi để cho Nhứt lấy.

◀ Con trai lớn của Mussolini là Bruno Mussolini qua Y-phanho làm phi-công, trợ chiến quân-đội cách-mạng của Franco đã bị quân chánh-phủ bắn ngã hay sao mà hai ngày nay biệt tích.

Mình - tạ - lương - y

Tài trị bệnh của Y-học-sĩ: LÂM-VĂN-HẠP ở Hớn-quản (Thủ-dầu-một)

Vợ tôi là Trần-thị-Ngưu, có chứa được 4 tháng, thỉnh linh phát bệnh mẹ sảng và thổ-tả tới 6 ngày, không ăn uống gì được hết. Đã rước nhiều thầy điều-trị, song rốt cuộc tiền mất bệnh còn. Chỉ còn một nỗi chờ chết.

Sau tôi nhờ Y-sĩ LÂM-VĂN-HẠP, chủ tiệm thuốc bắc « THÁI-BÌNH » ở Hớn-quản, hỏi cho trước sau chỉ có 6 thang thuốc, mà hiện giờ, vợ tôi lành mạnh như xưa, ăn uống được nhiều.

Với ơn cứu-tử của danh-y LÂM-VĂN-HẠP, vợ chồng tôi không biết lấy chi đền đáp cho xứng. Vậy xin tặng ít lời trên mặt báo để tỏ lòng biết ơn ông HẠP. Và nhơn tiện, tôi xin giới-thiệu với bà con có bệnh ngặt nghèo, cứ lại cầu ông HẠP trị cho, thì khỏi ngay.

TRẦN-VĂN-DƯƠNG
Chaufeur plantation Quan-lợi.

Mercredi 9 Novembre

◀ Hồi khuya rồi, những tù chánh-trị ở nhà thương Cho-quán la lối dữ lắm. Không biết vì lẽ gì.

◀ Quân Nhứt đã hãm được tỉnh thành Thái-nguyên. Diêm-tịch-Son và Hoàng-thiệu-Hùng đã chạy đi Tây-an từ mấy hôm trước.

◀ Cả nhà chết cháy. Đêm 31 Oct. có bọn cướp 40 đứa vào cướp nhà M. Hoàng-dinh-Diên ở gần huyện Quế-dương, nổi lửa đốt nhà lầu, làm M. Diên và gia-quyển 6 người bị chết thiêu hết.



Xá-gia

TIN BUỒN

Ông TRẦN-VĂN-THÀNH Giáo-sư hồi hưu Phó-sư đạo Cao-dài đã từ trần tại thánh. thất Tây-ninh, ngày 2 Novembre 1937. Định ngày 12 Novembre sẽ an táng ngài nơi thánh địa Long-thành Tây-ninh. Cầu xin linh hồn ngài được siêu thoát nơi miền cực lạc.

Một cựu môn sanh của ông
Trần-văn-Thành

TIN MỪNG

Ông Lư-Khê Trương - tuần - Cảnh cũng có Nguyễn-thị-Kiểm, lịnh-ái của quan tri-huyện tri-sĩ Nguyễn-dinh-Trí, đã làm lễ thành hôn ngày 11 Novembre.

Chúng tôi chúc mừng hai họ Trương Nguyễn bá niên giai lão.

Chắc muôn thử xem viên đạn Nhứt bắn có đau không?

M. Nguyễn-Tứ-Kim xin Lãnh-sự Tàu ở Saigon cho mình qua Thượng - Hải đánh giặc. Nhưng...

Hôm tháng rồi các báo Nam Bắc đều đăng tin một người ở tỉnh Bắc-ninh, làm đơn gởi lên quan Thống-sứ Bắc-kỳ cho phép mình sang nước Tàu để đánh Nhứt. Anh ta trước có đi lính sang Pháp hồi Âu - chiến. Lâu nay thất-nghiệp vô - liệu, nên mới có cái tư-tưởng sang Thượng-hải đầu-quân.

Giờ có một người khác cũng muôn như thế.

Báo «Trung-quốc Nhứt-báo» ở Cholon hôm tuần rồi đăng tin rằng có một ngoại-nhơn - chắc là Việt-nhơn vì xem cái tên thì biết - tên là Nguyễn-tứ-Kim vừa rồi gởi đơn tới Lãnh-sự-quân Trung - hoa ở đường Somme, ngỡ ý muôn vì Trung-quốc liệu-lực.

Nhưng Lãnh-sự Trung-hoa đã trả lời từ tạ, nói rằng hiện thời Trung - quốc đang có đủ

Mừng cô Nguyễn thị Kiềm lấy chồng

Nghe nói cô Kiềm sắp có chồng,

Gõ theo làng báo tiếng mừng chung,

Bó hoa Đà-lạt để thơ mới
Chiếc áo Lơ-muỵa buộc giải đồng,

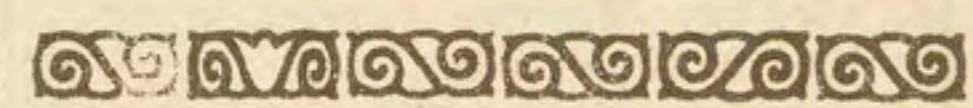
Trót đã đình-ninh lời thập-nguyên

Thôi đừng phân đối thuyết tam-tùng.

Cầu cho trong ấm ngoài-êm được,

Còn chuyện «Binh-quyển» hời đực ông

TÙNG-LÂM



người hộ-vệ quốc-gia, nên chi không muôn làm phiên lụy tới người ngoài v. v...

Chúng tôi chắc ông Nguyễn-tứ-Kim nào đây cũng như ông ở Bắc-ninh kia, vì thất nghiệp không biết làm sao, nên mới nảy ra khi-khải anh hùng muôn đem thân ra chống đỡ dùm quốc gia người, trong khi mình không còn quốc gia mà chống đỡ.

Hay là muôn thử xem viên đạn của Nhứt-bắn bắn có đau không?

DĨA MỚI - DĨA MỚI
DĨA BÈKA MỚI TRÔNG VÀNG

Cánh ĐẠI PHƯỚC CƯƠNG : giá 2 \$ 50
(lựa rút Đào, Kép hay như : có năm Phở, M. năm Châu, có bảy Nam, M. bảy Chiều, có Ai Liên.

TUÔNG TÚY HOA VƯƠNG NỮ (bộ 5 đĩa)
512 1/2 - ca Bần tàu, Hành vân,
513 1/2 - Xuân tình, Kim tiền.
514 1/2 - Vọng cổ.
515 1/2 - Lý Huế, Giao duyên, Kim tiền.
516 1/2 - Văn thiên tướng.

HAT GIONG TÂY
524 1/2 - J'ai suivi tout mon bonheur
Mama luez Rum. a.
525 1/2 - Tango mystérieux
Chanson pour Nina.

ĐỜN HÒA của Tài tử Radio, giá 2 \$ 30
TUÔNG GIÓ BẠC LẠNH LÙNG
544 1/2 - Vọng cổ (Violon - Tranh)
545 1/2 - Vọng cổ (Cò Kim)
547 1/2 - Xuân tình (Violon - Tranh).
549 1/2 - Bình bán chẵn (Cò - Tranh).
538 1/2 - Tranh, Kim, Violon (Vọng cổ).
542 1/2 - Violon (Tây thi, xuân nữ).
543 1/2 - Kim (Hội ngươn tiêu).
550 1/2 - Tranh (Lý chuẩn chuẩn, Tứ đại).

PHỤNG-HẢO : giá 2 \$ 50
có Phụng-Hả, có ba Huôi, có tư . ang
M. Tiên, M. Thạch, M. bảy N o
TUÔNG UYÊN ƯƠNG BẠC GIÓ
(bộ 4 đĩa)

557 1/2 - Khóc hoàn thiên, Xang xir.
558 1/2 - Kim tiền, Xang xê.
559 1/2 - Vọng cổ.
560 1/2 - Trương tư, Nam xuân.
HÁT THEO ĐIỀU TÂY
566 1/2 - Adieu Hawai
Pourquoi quand je te dis.
TUÔNG HIẾU TÌNH KHÓ XỬ
570 1/2 - Vọng cổ.
THAN THÂN

571 1/2 - Vọng cổ.
ÁI TÌNH GIAI CẤP
572 1/2 - Mâu tâm tử, Tứ đại, Hồi thủ.
GÁI TRON NGHĨA TÌNH
(bộ 2 đĩa)
574 1/2 - Vọng cổ.
575 1/2 - Lưu thủy, Khóc hoàn thiên.

HÁT BỘ : giá 2 \$ 30
551 1/2 - Cô năm H. Trí Phú lối Ai, Nam.

Mời qua kỳ đầu có ít, hãy gởi mua trước kéo hết. Cứ biên số theo đây thì chúng tôi sẽ gởi tới lập tức theo contre-remboursement

ĐẠI LÝ :

J. KELLER, Importation
72, Rue Mac-Mahon, Saigon

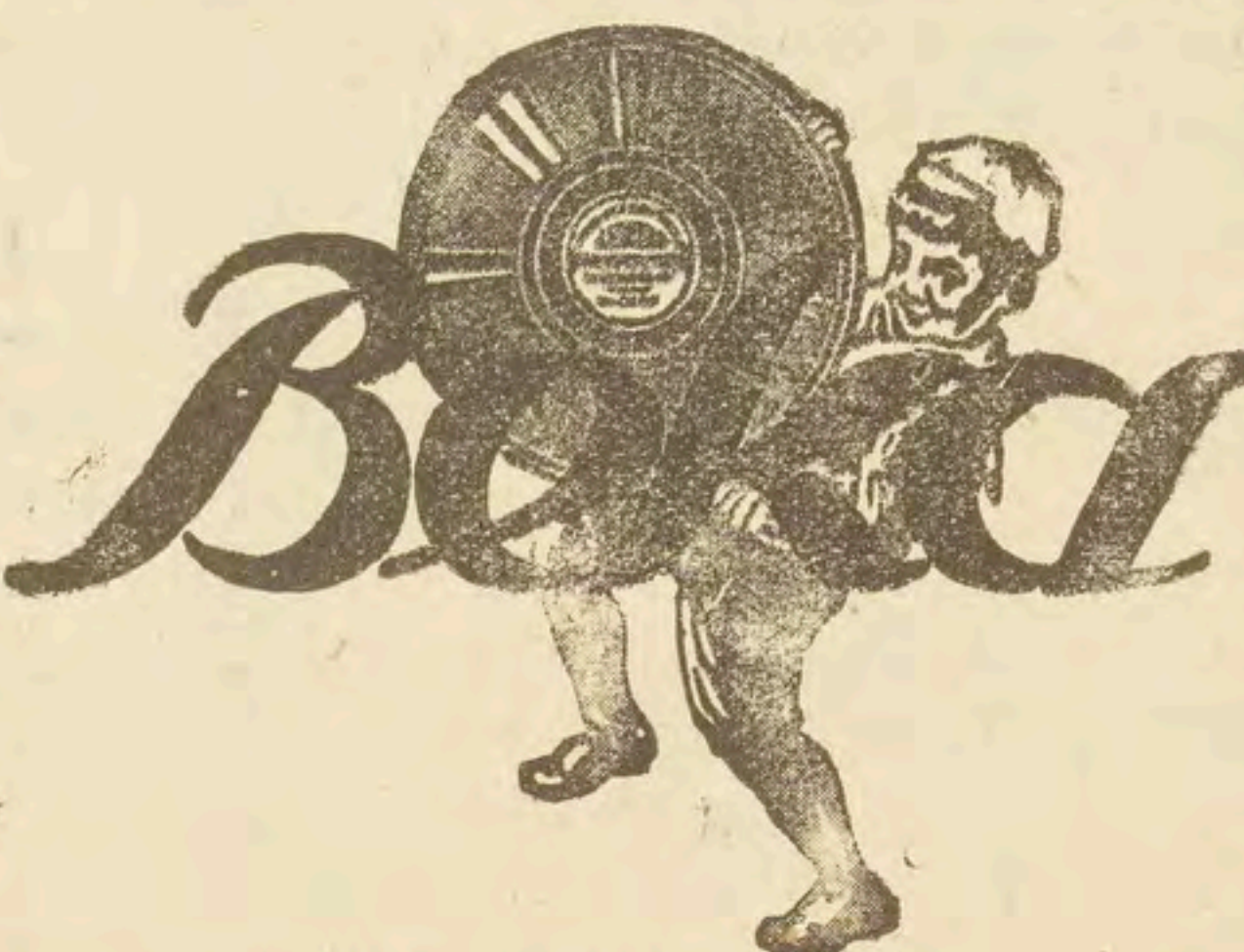
DĨA HÁT

HÁT TIẾNG RỎ

VÀ BỀN HƠN

CÁC THỦ BẢO

KIỆT CHẮC CHẮN



MÁY HÁT

MỚI CHẾ NHIỀU

Kiểu ĐẸP NHÚT

CHẠY KHÔNG

NGHE

TÂN - TÂN HIỆU

Tiệm bán các thứ kiến thường, kiến bông, tráng thủy, mai cạnh, và đủ thứ khuôn. Có máy riêng mài kiến

Tél: 21.096. 103, Boulevard Charner, SAIGON

Tệm ngành: Càn thờ, đường Mé Sòng
Pnompenh, đường Ohier.

M. NGUYỄN - HỮU

CHIROMANCIEN (Coi tay theo tây)

21, Rue Verdun - SAIGON

Thời-vận, làm ăn ái-tình, kiện thưa, đời mình có trũng số được không? Chẳng những biết mấy điều vừa kể trên, ngoài ra còn biết được bịnh. Muốn biết tương lai chắc chắn anh chị em nên đến M. NGUYỄN-HỮU mà hỏi, mai sau khỏi thất vọng

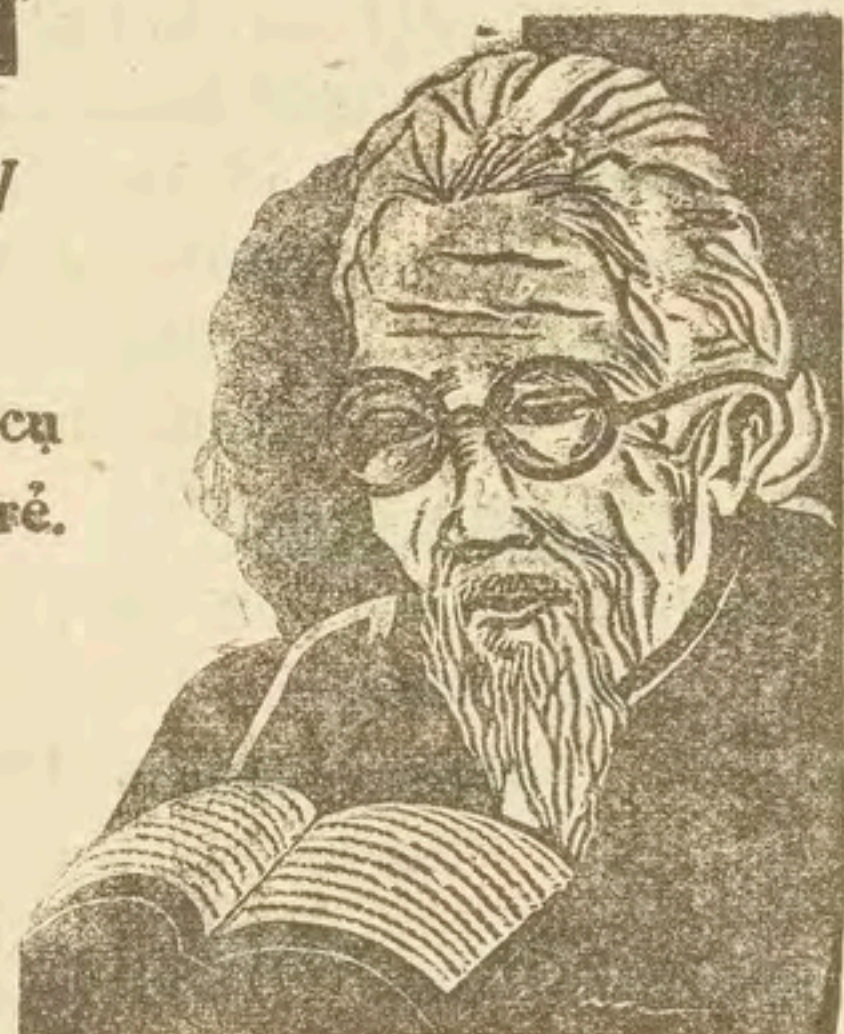
TRẦN-NGUYỄN-CÁT

N° 81, Bd Charner - SAIGON

Bán đủ thứ kiếng rất tốt cho các cụ già, và kiếng dưỡng mục cho người trẻ.

Sửa máy đánh chữ. — Bán viết máy. — Sửa viết máy. Khắc dấu đồng, làm mộ bia.

Nhà đáng tin cậy



DOCTEUR NGUYỄN-VĂN-QUAN

Ancien INTERNE LAUREAT de l'hôpital Foch de Paris
Ancien Chef de L'INSTITUTO de DERMOPUNCTURA de Barcelons (Espagne)

CHUYÊN MÔN KHOA CHÂM-CỨU (Acupuncture)

Trị đủ các chứng bịnh — Chuyên trị diếc tai, phong tê nhức mỏi, bịnh thuộc về đường tiêu tiện (thận, huyết trắng vân vân. Chẩn Điện chữa bịnh và khám bịnh. Thủ nước óc, đàm, máu, nước tiểu vân vân.

213-CATINAT trên lầu (1^{er} étage Escalier B) gần.
Téléphone: N° 21.916 Thương thơ ngan vườn con nít

Khán bịnh từ 8 giờ tới 12 giờ; từ 3 giờ tới 7 giờ
Mở phòng từ 1^{er} Juillet 1937

Hiệu đồng-hở

NGUYỄN - CHÁNH - TRƯC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7 Amiral Courbet - SAIGON

Lãnh sửa đủ hiệu đồng hồ. Chuyên môn sửa compteur xe hơi, máy chụp hình và máy đánh chữ v. v.

CHU-VAN-HAI

AUTO ECOLE

BREVET GARANTIS

Transports et demenagements

45 Colonel Grimaud SAIGON

Trưởng dạy thi xe camion

Torpedo motocyclette.

Bảo lãnh chắc có giấy thi

đầy đủ máy xe hơi máy điện

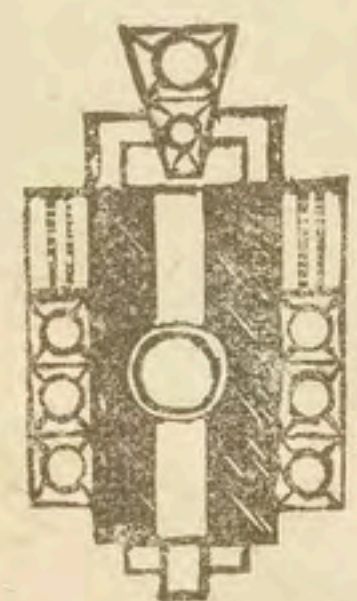
Có cho mượn xe camion

Chờ hàng hóa và dọn nhà.

PENDENTIFS

da đen nước.

Nhiều kiểu pendentifs đã nước vỏ bạc pha vàng y (argentor) có giấy bảo kiết không đen, nhận hột xoàn tấm mới thiếp đẹp dùng theo kiểu áo tân thời giá từ 12p.00 đến 15p.00



một miếng không giây, gỏi lãnh hóa giao ngân, Cờá bông tai đá đen khoan lỗ ngay giữa hột đá đen nhận hột xoàn mới vỏ thật

khéo. Chúng tôi nhận lãnh làm vỏ bằng vàng, bạc, tùy theo ý muốn đầu kiểu khó, tiền công phải chăng.

Quý bà quý cô muốn mua sắm đồ nữ trang kiểu lạ, viếng nhà QUẬN CHÙA sáng kiến chế và làm đồ nữ trang thật khéo, khỏi lầm giá, hột xoàn mới không chet nước đổi màu, có giấy bảo kiết 15 năm.

QUẬN CHÙA

Bán hột xoàn mới

21 Rue Amiral-Courbet SA

TRƯỞNG THỂ THẢO của "MAI"

Trước khi sắp đặt chương-trình các cuộc đua

« MAI » xin bày tỏ ý kiến với 2 ông WEIL và MICHAUD

Trong phiên nhóm của Tổng-cuộc xe đạp vừa rồi, có đem ra bàn bạc nhiều vấn đề mà trong đó chúng tôi thấy có 2 chỗ quan hệ đáng để ý tới.

1' Dự-định cuộc đua 200 vòng trong vườn ông Thượng có phần thưởng của ông Cancelleri.

2' Sắp đặt chương-trình các cuộc đua năm tới do hai ông Michaud và Weil.

Vấn đề thứ nhất chúng tôi tạm để lại trong một số báo tới sẽ nói, giờ chúng tôi xin nói cái ý kiến riêng về khoản thứ nhì; bởi nó trọng yếu hơn.

Nói cho phải, gần đây Tổng-cuộc xe đạp làm việc được người ta để ý tới lắm. Tuy là trong quỹ không tiền nhưng Tổng cuộc cũng nhờ đầu này giúp, đầu kia tiếp, mà tổ-chức được nhiều cuộc đua có phần thưởng xứng đáng. Chúng tôi xin có lời khen sự sốt-sắng của các ông Tổng-cuộc đối với nền thể-thảo xứ ta.

Trước khi Tổng-cuộc giao cho hai ông Weil và Michaud dự-định một chương - trình có các cuộc đua năm tới, chúng tôi tưởng nên đem cái ý kiến sau này để bày tỏ với 2 ông.

Lâu nay xứ Nam-kỳ được tiếng là một xứ, bất cứ về môn thể thao nào cũng ăn lộc hết các xứ khác ở Đông - dương, về môn đua xe đạp cũng thế. Há các bạn không còn nhớ là mấy lần rồi, Nam-kỳ đã nắm chức vô-địch Đông-dương về phần mình đó sao?

Nhưng tình lại mà coi từ bao giờ ở đây không thấy tổ chức một cuộc đua nào lớn lao hết.

Mỗi năm có « cái » Cap-Xuân-loc-Saigon và « cái » Saigon-Lagna-Saigon mà thôi, đường trường của hai cuộc đua này không quá 210 cây số.

Một xứ có nhiều anh tài, một xứ có nhiều cua-rơ mà chỉ có hai cuộc đua gọi là lớn mỗi năm như vậy có phải đáng nên mừng đâu. Coi như ở Nam-van, cua-rơ không quá 50 người, anh tài cũng kém, vậy mà mới đây người ta tổ chức được cuộc đua vòng quanh Biển-hồ phân làm 5 chặng.

Xem cái gương đó, chúng tôi dám chắc Nam-kỳ cũng có thể dự sức làm nên những chuyện to vậy chứ. Chúng tôi còn nhớ trước đây bạn đồng - nghiệp ĐIỀN-TÍN có định hiệp cùng một hãng buôn nọ tổ-chức cuộc đua vòng-quanh Nam-kỳ, dưới quyền tán trợ của hội U. V. C., nhưng xét vì công phu nhiều quá không thể thiết hành được nên lại buông xuôi, rất ửng.

Kể đó bạn đồng-nghiep SAI-GON cũng hô-hào cổ-động cuộc

đua này, rồi hình như gặp những khúc cây to cản đường nên đành bỏ hổng.

Cuộc đua vòng quanh Nam-kỳ đáng phải có và thế nào rồi đây cũng sẽ có; người đứng ra tổ-chức không phải sợ không có phần thưởng, nhưng e nỗi không đủ sức tổ-chức cho hoàn bị đó thôi.

Đã đành sự thế nó như vậy, thật là điều đáng tiếc, song hội U. V. C. bây giờ có thể tổ-chức một cuộc đua khác cũng long-trọng và nó sẽ mới mẻ hơn những cuộc đua lâu nay. Chúng tôi muốn nói cuộc đua vòng quanh các tỉnh Tiền - giang (E. Cochinchine) phân làm 3 chặng.

Công cuộc tổ-chức cuộc đua này không đến nỗi khó mà Tổng - cuộc không thiết-hành nổi. Đến như phần thưởng thì lại là một chuyện phụ thuộc đó thôi, vì nếu hội U. V. C. rần thêm một chút thì làm gì chẳng được một món tiền, một số đồ đạc làm phần-thưởng xứng đáng cho anh em cu-rơ.

Trong số báo tới chúng tôi còn trở lại vấn đề này nữa.

—Y. M.—

XE ĐẠP

ARCHAMBAUD

phá kỷ lục chạy một giờ

Có tin ở milan cho hay hôm 2 Novembre này, cua-rơ Pháp Archambaud đã phá mất kỷ-lục hoàn-hải về cỗ chạy một giờ của anh Hòa-Lan Slaates giữ với 45 cây số 558.

Archambaud chạy 1 giờ 45 cây số 840 hơn anh Hòa-Lan những 282 thước. Cũng một dịp chạy này Archambaud phá luôn cả kỷ - lục từ 30 tới 45 cây số.

Nên nhắc cho anh em nhớ trong vòng một tháng nay các tay đua không để yên cho kỷ-lục ấy, vì đến Archambaud là người thứ ba đã đánh rơi nó vậy.

Nhưng có một điều mà người ta còn ngờ-ngẩn không biết ủy-ban quốc-tế xe đạp có nhìn nhận những kỷ - lục ấy hay không, vì theo chạy đề phá kỷ-lục tính giờ này thì người ta có định rõ là khi phát đi nên chạy tự-nhiên, song mấy năm sau này thì lại được có người nắm yên « đẩy » đi.

Nếu Tổng-cuộc xe đạp quốc-tế « bắt » cách phát-hành đó thì kỷ-lục chạy một giờ còn của Michaud với 44 cây số 777 thôi.

TIN VĂN

Cũng như bên ta, hiện giờ các đội banh bên Pháp đang tranh chức vô địch năm 1937—38. Hai hội banh nhà nghề Sète và Sochaux đang dẫn đầu cũng như ở Namkỳ Police và Jean Comte vậy.

Nước Nhật đã tuyên bố chánh thức rằng năm tới đây họ có tổ chức cuộc Viên-động Vận-động Jeux Olympiques d'Extrême-Orient) tại Đại-bản (Osaka)

Có lẽ tới đó Namkỳ sẽ dự trong những môn đá banh, đua xe máy, lội bơi, và đánh ten-nít.

Ngày lễ Đình-chiến rồi trong các cuộc chơi về thể thao chỉ có cuộc đua đi bộ của báo Đ. T. và nhà thuốc Ô. I. tổ-chức là được công chúng hoan-nghinh nhiệt liệt hơn hết.

Cuộc đua vòng quanh Biển-hồ như chúng tôi đã tuyên bố trong số báo trước coi phần đặc thắng thấy trước về ê-kíp Bécé Sport.

Vì trong lúc chúng tôi viết mấy hàng này thì đã đua xong chặng thứ 3 rồi mà Già 2 lần-đoạt giải nhất và Chiến giải nhì, 2 người đều đi hiệu xe nói trên.

Ê-kíp Sterling có Hương được về nhất 1 lần và nhì một lần. Còn Sâm, Nhung v. v. là tương nhờ cây của hiệu đồ nhưng mấy chặng trên đều mất hạng cả.

NGÀY CHÚA NHẬT 14 NOVEMBRE

ĐÁ BANH

SÂN ỒNG THƯỢNG

Electro Thudaumột
Stade Police

SÂN LAREYNIÈRE

Jeancomte Etoile Giadịnh
Saigon Sport Télépost

SÂN C. I. A.

A. Biênhoa U. S. Mytho

SÂN RENAULT

U. S. Cholon Etoile du Sud
Auto-Hall Stella

Kết quả những
cuộc chơi trong
ngày lễ 11 Nov.

ĐI BỘ

Nguyễn-văn-Phiêu ở Chodui
và nhất rất hay.

ĐUA XE ĐẠP

Hạng nhất Nguyễn-v-Nhi
Hạng nhì Campo
Hạng ba Nguyễn-v-Côn
Hạng tư Đoàn-v-Thâm
Hạng năm Huỳnh-công-Thơ

BỨC THƠ TUYỆT-MẠNG

truyện ngắn

CỦA
NGOC-DANH
và
HOANG-VINH

Nhứt thất tức, thành thiên cổ hận
Tái hồi đầu, thị bách niên thân.
THƠ XƯA

DÀM mưa chiều vừa giút hột. Đèn điện 2 bên lề dọi xuống mặt đường trắng nhưa, phản chiếu những ánh sáng nặng nề mà mát mẻ. Anh xa-phu đương lăm lăm chạy, bỗng cất tiếng hỏi người ngồi trên xe:

Thưa cô định về đâu?

— Về đường Huỳnh-quang-Tiên.

Ba tiếng Huỳnh-quang-Tiên mà Liên, một cô đào hát trứ danh, vừa mới thốt ra một cách tự nhiên, đã đem lại trong trí nhớ cô biết bao kỷ-niệm đã qua: những giờ phút êm đềm những hình ảnh đẹp đẽ của một cảnh gia đình yên vui rực rỡ gây nên bởi cái ái-tình rất nồng nàn đậm ấm của cặp vợ chồng trẻ trung: Liên và Hảo.

Ngậm ngùi đưa tay lên vén mé tóc mai phất phơ trước trán, Liên lăm lăm một mình:

— « Ăn năn thì đã muộn! »

Rồi bỗng một tiếng thở dài, Liên tự thấy trong lòng chán nản, cặp mắt mơ màng nhìn những khách đi đường, ai nấy như vô-tư vô-lự.

Một bóng người mặc âu-phục thoáng qua, giống hệt như Hảo, làm cho Liên bỗng nhớ lại sự gặp gỡ Hảo hồi 5 giờ chiều, tại bến xe đò, sau khi nàng ở trên chuyến xe Nam-vang—Saigon vừa bước xuống. Rồi Liên thấy những nỗi bưng-khuàng lo sợ lạ thường. Lo sợ vì cái vẻ mặt thần nhiên điềm-tĩnh của Hảo trong lúc gặp nàng và nhứt là cái thái-độ lăm lăm đi thẳng của chàng, chẳng buồn để ý những lời ăn năn thú tội và cầu khẩn thiết tha của Liên. Vì đối với Hảo, Liên không những là một tên học trò bội nghĩa, mà còn hơn nữa, là một người vợ hết sức bạc bẽo. Trót một năm rồi, Liên bỗng dưng bỏ nhà ra đi, phụ-tình Hảo một cách bất ngờ, đau đớn, để cùng theo với tình nơn là kép Hoàng-Anh, học trò của Hảo.

Cuốn phim dĩ-vãng đương lần hồi quay lại trong trí-nhớ Liên bỗng biến mất đi, vì mấy tiếng kèn và ánh đèn pha của chiếc auto phía sau chạy tới. Liên vội vàng nhìn kỹ vô lễ đường rồi bảo anh xe kéo ngừng lại. Vì đã gần tới nhà Hảo mà cũng là nhà của Liên trước kia.

Sở dĩ Liêng không chịu ghé ngay trước cửa, là tại nàng không muốn phải gặp Hảo một cách đột - ngột như lúc ban chiều. Và lại ý nàng cũng chưa biết có nên gặp Hảo một lần

nửa hay không, mặc dầu từ lúc lên xe nàng chỉ có cái định-tâm để tới đây tìm Hảo.

Tuy vậy, chơn nàng vẫn bước, bước mãi cho tới thêm nhà mà chưa hay. Chừng nghe có tiếng động ở trong Liên mới định trí ghé mắt trông vào, hai cánh cửa mở hé, nàng thấy Hảo ôm lưng ngồi viết bên bàn. Nhẹ nhàng, Liên nín hơi rón gót lên vào, núp sau một chỗ tối chờ xem...

Năm phút, 10 phút, rồi 15, 20 phút đã qua.



Hảo cứ viết mãi.

Liên ngáp ngừng vừa muốn lên tiếng, bỗng thấy Hảo buông mạnh cây viết xuống bàn, rồi cầm tờ giấy đưa lên mà đọc một mình nho nhỏ.

— « Ngọc Liên em ơi! »

Bỗng dưng nghe gọi đến tên mình, Liên đứng núp đó hết sức ngạc nhiên, kinh-dị, song nàng lại trấn-tĩnh được ngay. Vì Liên đoán biết đó là một bức thơ mà Hảo vừa viết cho nàng, nên lại lặng lẽ đứng yên để chờ nghe tiếp, Hảo rút khăn tay ra lau giọt nước mắt, không biết vì cảm-động hay vì oán trách mà trào ra, rồi với cái động đau đớn ngậm ngùi, chàng đọc tiếp bức thơ:

« Ngọc Liên em ơi! »

« Qua đoán biết rồi đây, thế nào em cũng tìm tới cho gặp mặt qua, để tỏ bày lòng hối-hận. Nhưng khi ấy, qua sẽ không còn là người ở thế-gian này nữa, vậy nên qua xin lưu lại một bức thơ tuyệt mạng này, cho em rõ thấu nỗi niềm tâm sự của qua.

« Ngọc Liên em ơi! »

« Vẫn biết chiếm được trái tim của một thiếu-nữ ngày-thơ, thật - phác, là một việc hết sức dễ-dàng; mà trái lại, mua được tình-yêu của một ả-giang-hồ lẳng-mạng, đó mới thật là điều khó khăn như chuyện và trời lấp biển.

« Bởi thế, hai ta từ gặp nhau nơi Đại-Lục-Lữ-Quán, biết nhau bởi lời giới-thiệu của

« bạn Hoa - Đường, gần nhau trong khi em bước vào kịch-giới và hết sức yêu nhau giữa lúc em đã thành ra ngôi sao sáng trên chốn hi-trường, thì cái hạnh-phúc chung của đôi ta về ái-tình, về mỹ-thuật, đã đem đến cho qua biết bao

« mỗi hy-vọng tương-lai, cùng những nỗi vui mừng chan-chứa. Khiến cho tâm-hồn qua rất nơn - thơi nhẹ-nhàng, tựa-hồ đã vượt qua đám mây xanh kia mà lên tận chín tầng trời cao ngất. Ôi! lạc-thú ái-tình! Ôi gia-đình hạnh-phúc!!

« Ôi! tài-tử với giai-nhơn!!!

« Thật, tấm lòng hân-hoan khoái-lạc của đôi ta bấy giờ, không còn biết lời lẽ gì mà hình-dung cho được?

« Thế mà, Ngọc-Liên em ơi! « nào qua có ngờ đâu tại số-kiếp chẳng may, tại căn phần đã định, hay là tại oan-trái xui nơn, mà giữa buổi gia-đình đương êm-ấm như trời xuân, ái-tình đương nồng-nàn như chiều hạ, cuộc đời đương lẳng-lẽ như hồ thu, bỗng chốc sóng dậy đất bằng, lưng trời sét đánh, trong một đêm kia thanh-vãng em nở dành lạnh-lùng, giút áo ra đi! Đi chẳng chút lưu luyến đoái hoài, đi chẳng được cùng qua nửa lời phải trái cho qua biết coi nong-nổi ấy vì đâu. Ôi! đau đớn xót - xa! Ôi! ngậm-ngùi tức tủi! Nát hết trí khôn, qua tìm không ra duyên-cớ. Rồi qua tưởng, có lẽ em đối với qua là « ân-tình », nghĩa là do nơi ân-nghĩa mà ra sự hữu-tình; còn đối với Hoàng-Anh là chỗ « ái-tình », nghĩa là do « luyến-ái » mà hóa ra hữu-tình. « Mà ái-tình thì bao giờ cũng hết sức thương-yêu, âu-yếm và muốn cho gần-ũi với nhau

« luôn. Vì thế mà em nở dành « để cho qua ôm chiu cái cảnh « chim lẻ bạn, nhận lạc bầy, « sớm tối âm thầm với giọng « huyết-lệ tự bấy lâu nay.

« Mà, Ngọc-Liên em ơi! chớ « chỉ cái khổ-cảnh của qua đây « chỉ có ngần ấy, thì qua cũng « còn có thể tự hào mà cho « mình là người có phước hơn « hơn đám thanh-niên thất vọng « vì tình. Cái này Tạo-hóa mãi « ghét ghen, cố bắt cho hai ta « phải bước vào vòng tương- « phản. Hề em vui duyên mới « thì qua muốn tình xưa; em « bước vào gành mới mà được « khán giả hoan-nghinh thì qua « phải lia bỏ gành xưa mà bị « chủ nơn hạc-đãi; em được « tiền vô trâm vạn thì qua thiếu « nợ muôn ngàn. Rồi vì đó mà « tấm thân trở nên vất-vã, vất- « vã cho đến đôi mắt hết phẩm « cách của một nhà soạn-kịch « trứ danh mà rồi những kẻ đi « đòi nợ mượn cho người kia « dám gọi ngay qua là anh chàng « trốn nợ. Ôi! tình cảnh của anh « tui nhục biết là bao!

« Mà thôi đã đến thế, thì « cứ để cho qua yên thân như « thế đi. Cái này không. Hình « như bao nhiêu những cảnh « éo-le gay-gắt trong cõi đời « này, hùa nhau mà đưa đến « cho qua, bắt phải dầm-nấm « cho đủ mọi mùi cay đắng mới « là ứng-cho. Trong đám đào « kép thọ nghiệp với qua, lại « có làm chi những đứa như « Hoàng-Anh cùng sáu Lương: « Một đảng nhờ qua dạy dỗ mà « nên, đến lúc thành nghề, trở « cướp vợ thầy mà đáp nghĩa; « một đảng chỉ ghien với gục, « trước sau chẳng thuộc một « câu, đến lúc có tiền, lại tìm « tới mà đền ơn. Những điều « trở trêu chua chát ấy, khiến « cho qua đã đau đớn é-chê « rồi, thêm còn đau đớn bằng « hai!

« Thật vậy, nhưng nào bằng « sự phải đau-dớn vì em? Thôi « em, em đã đành phụ-tình, « vong nghĩa, đoạn-tuyệt với « qua mà đi, sao chẳng đi luôn « đi cho biệt tích, cho qua chỉ « biết có một sự ai-oán trong

« lòng mà gương sống đến cùng, « với những tháng ngày vô « phước??? Có sao, Ngọc-Liên « em ơi! Có sao em còn quây « đầu trở bước lăm chi?? Tìm « lại người xưa cảnh cũ làm « chi? Tổ lòng ăn-năn hối quá « làm chi???

« Em làm cho tâm-hồn qua « phải bâng-khuàng, tri-não qua « phải bối-rối, thần hình qua « phải đứng giữa một cảnh- « trạng hết sức lừng-lo, không « biết đối với em, giờ này phải « nên thương hay là nên giận...

« Thì ra trong lúc em đi, qua « đã hết sức khổ tâm, vì đến « khi em về,qua lại càng bực trí. « Thế thì, Ngọc - Liên em ơi! « cái đời của qua nó vô phước « làm sao!!! Đường ấy, ngày « nay, tuy em quyết chí ăn- « năn tuy qua sáng lòng tha « thứ, nà, Ngọc-Liên em ơi! « cái chén nước kia đã úp, ta « vô phương hốt lại cho đầy, « hỡi em!

« Thôi thôi:

« Cảnh ngộ ấy, tình thế ấy, « cuộc đời đã thế ấy, chớ mà « chi, vợ mà chi, nơn nghĩa « nữa mà chi.

« Thà là qua mượn chén « thuốc độc này mà: Giã cõi đời « tuyệt-vọng phui hai tay; Hủy « thân sống vô duyên, về chín « suối là xong. »

Giút lời, Hảo để bức thơ xuống bàn, với tay bưng chén thuốc độc kê vào miệng, thì lạnh như cắt, Liên nhảy lại chụp tay Hảo và la lên:

— Trời ơi! chớ tôi tự tử! mình ơi! dầu sao em cũng cúi lạy xin mình, mình hãy sống, sống vì còn nhiều nghĩa-vụ làm trai; mình chưa nên chết, chết ích kỷ, em biết cùng ai đền tội lỗi.

Rồi gục đầu vào ngực Hảo, Liên nức nở khóc.

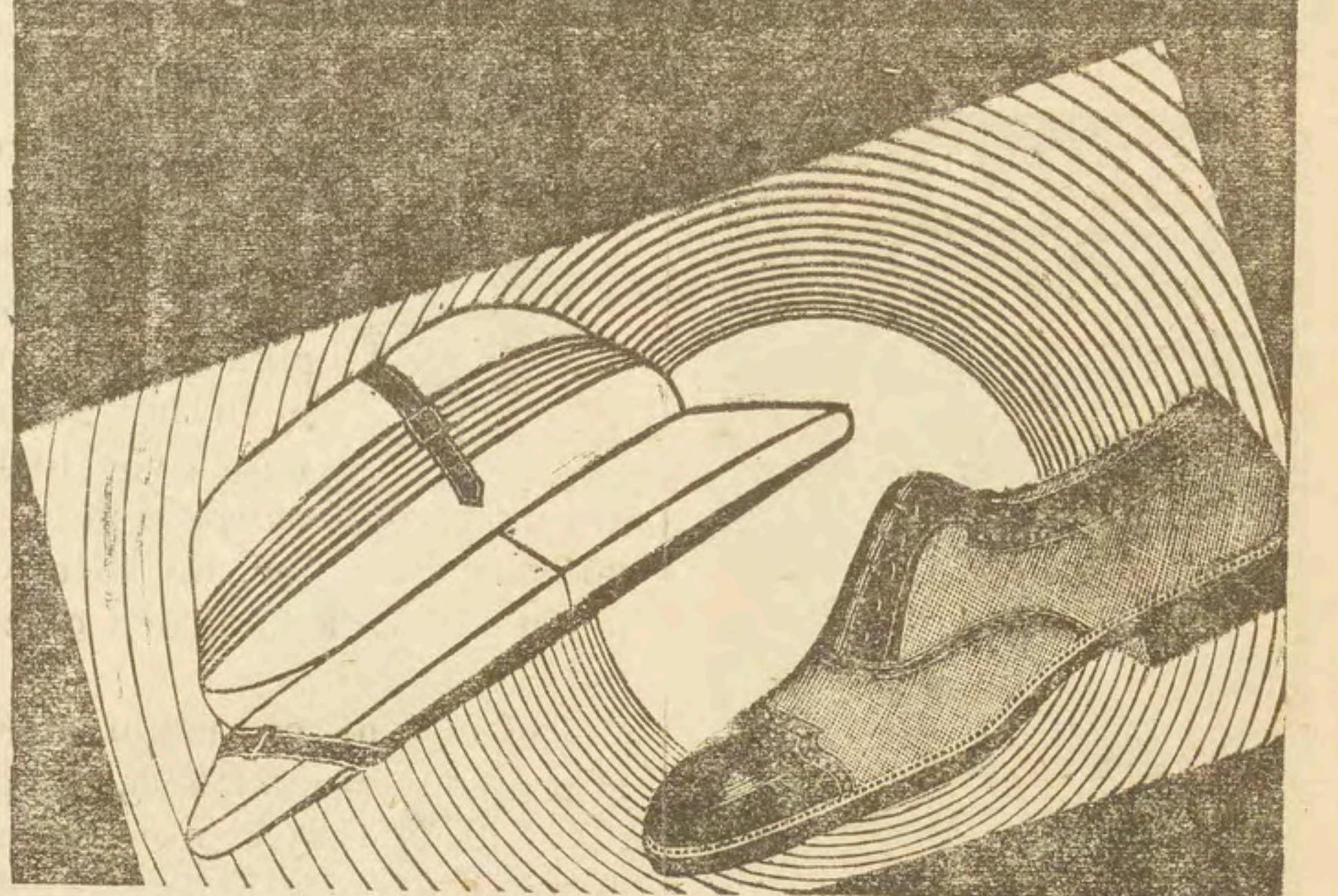
Chén thuốc độc rơi từ tay Hảo xuống gạch bể tan, Hảo đưa mắt nhìn Liên một cách đau thương mà tức giận và lăm lăm:

— « Ái-tình hay là oan-trái? »

(Hưng-Diễn, mùa thu năm 1937)

AU COQ d'ANNAM

108 Boulevard Bonard Saigon



CHỊ EM MUỐN CÓ MỘT BỘ ĐỒ
HẠP THỜI THÌ ĐI NGAY LẠI TIỆM

LIÊN-HOA

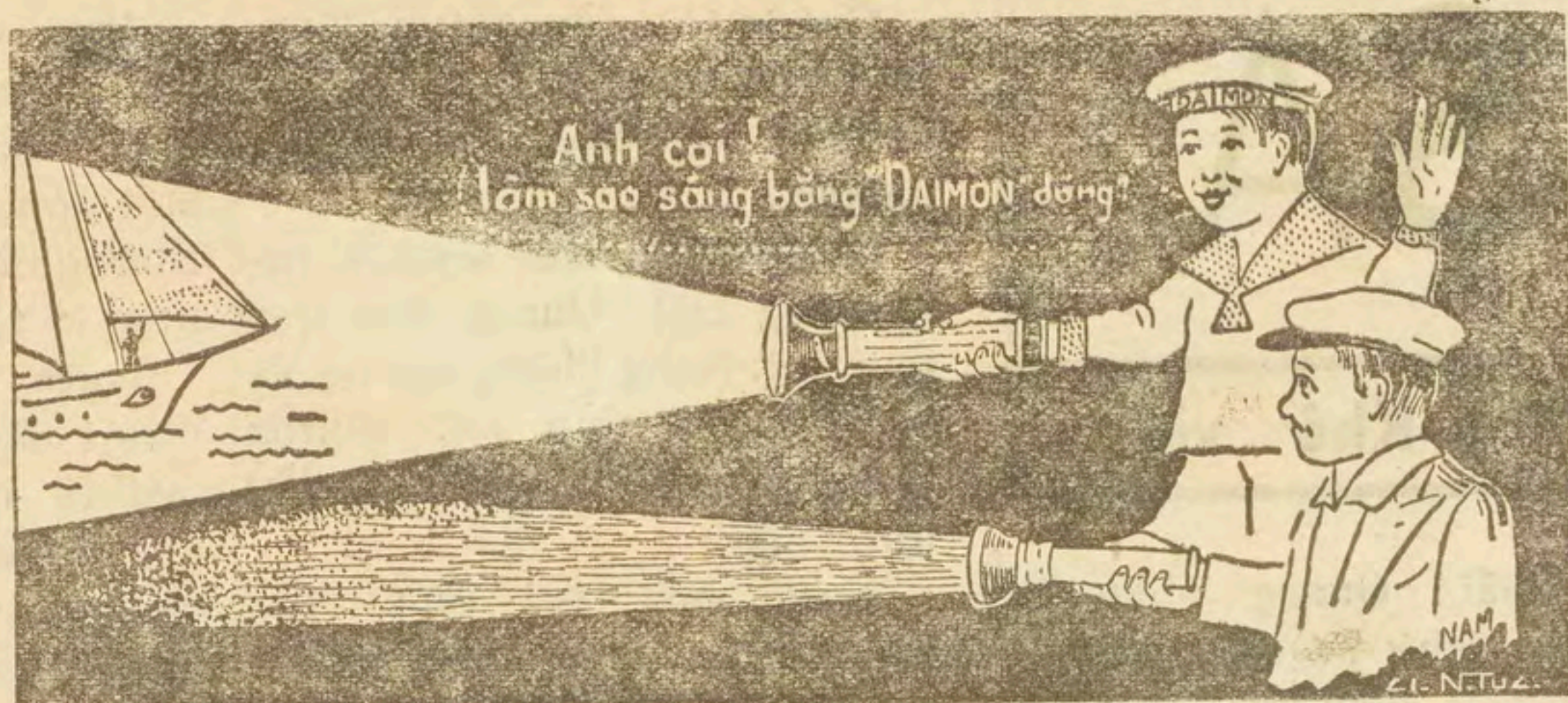
110, RUE LAGRANDE

SẼ ĐẶNG VỪA Ý. CÓ BÁN CHEMISES
THÊU NHIỀU KIỂU RẤT MỚI RẤT ĐẸP

Qui vì khi mua đèn thì xin nhớ nài cho rằng hiệu DAIMON của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÔNG cũng phải nài cho đăng hiệu DAIMON vì rất bền lâu, dùng được lâu.

Cần dùng đèn cốt là đăng sự sáng tỏ rõ, mà nhưt là sáng cho thật xa; thì QÚI VỊ nên chọn DAIMON thì sẽ đăng vừa lòng và không uổng tiền vậy.

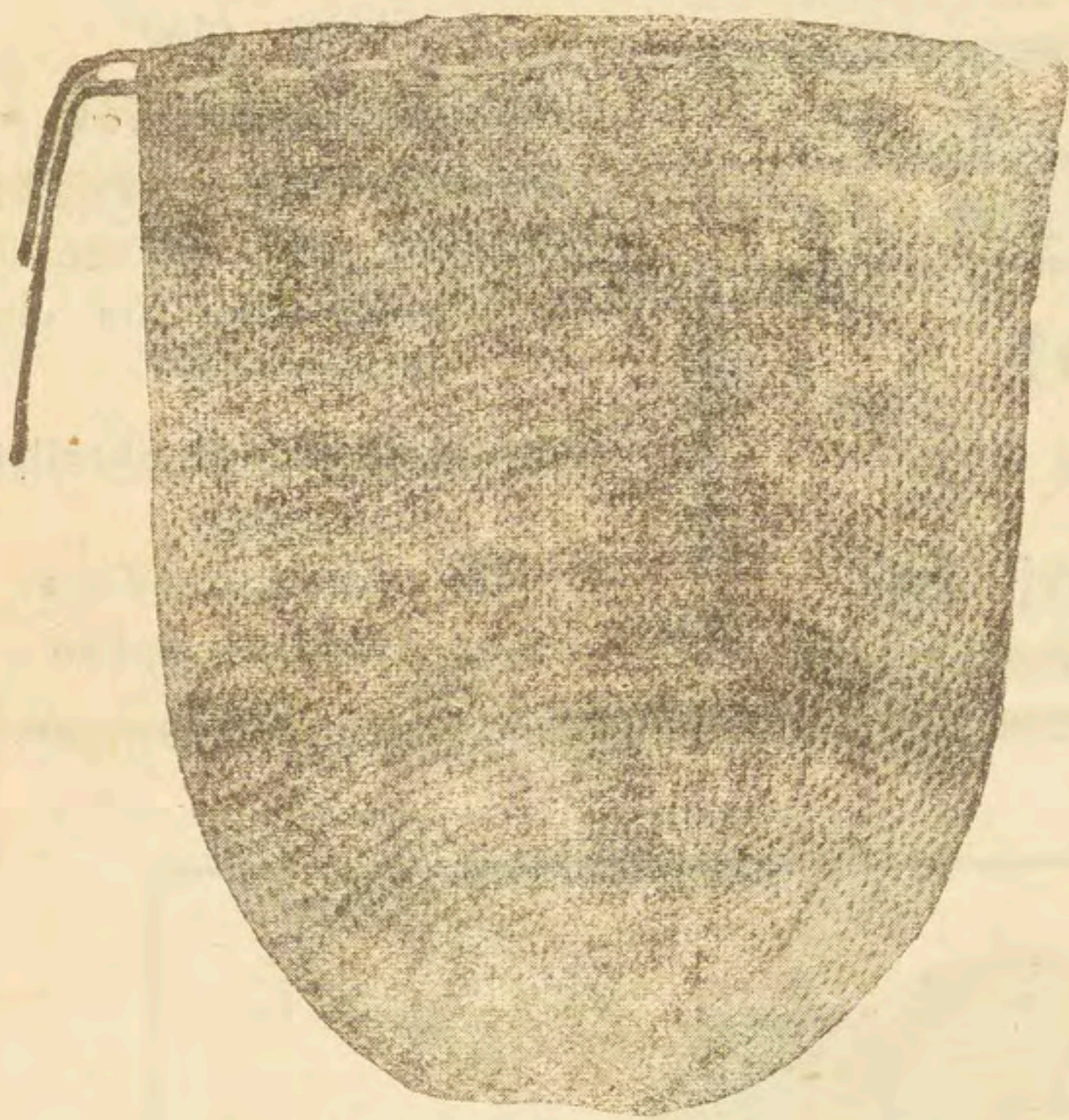


Có bán lẻ khắp các Bazars ở Đông-Pháp

Và bán sỉ tại Chợ lớn: Đại-Tân, Vĩnh-Phát, Trung-Hưng, đường Gia-Long; Hạp-Tak, Boulevard Gaudot và tại Sài Gòn: Nguyễn-văn-Hoa, Boulevard Bonard (Chợ-mới) Cam-Nguyên, đường Georges Guynemer (Chợ-củ); Lê-ngọc-Lựu, Hố-môn

MANCHON C I D

Autoform Soie GARANTIE. KIỂU 81/3716 BÁN LẺ 0\$ 25
Importé d'Allemagne



Sáng, Bền, Rẻ
Tháp đèn Noel
Succès Aida
Continental

V. . . V. . .

EXCLUSIVITÉ
E^{ts} F. Van-Vovan
164, Rue Colonel Boudonnet
SAIGON
Tél: 21.475
SUCCURSALES: BENTRE ET MYTHO

KHẢO CỬU TÙNG THO

Phan-văn-Hùm
BIỆN-CHỨNG-PHÁP
PHỒ-THÔNG

Dào-trinh-Nhật
VIỆT - NAM
TÂY THUỘC 80
(1 nguyên-do)

EDITIONS

ĐỒ PHƯƠNG QUẾ
41, Boulevard
Tổng-đốc-Phường
CHOLON

124 trang 0\$ 50

150 trang 0\$ 60

QUÝ KHÁCH MUỐN CÓ TẤM
HÌNH ĐẸP, XIN MỜI ĐẾN

ARTISTA PHOTO
74, Boulevard Bonnard

ALLO - ALLO - ALLO

NÊN TỚI VIẾNG ÔNG GIÁO-SƯ ĐẠI-TÀI H. H. A. AMIL
164, Rue Mac Mahon, SAIGON

Đoán vận mạng — Coi chỉ tay — Các khoa học kín
Quý ngài có thể làm cho đời mình được sung sướng hạnh phúc, nếu muốn nhờ ông giáo-sư AMIL giúp hộ cho
Các việc — Hôn-nhơn — Lập nghiệp — Gia tài
Những sự bí mật của xứ Ấn-độ sẽ giúp cho quý ngài được người mình thương yêu. Trong trường tình, ông giáo-sư AMIL sẽ là người dắt đường chỉ nẻo chắc hơn hết (việc vẫn giữ kín)
Quả khứ — Hiện tại — Vị lai (lời tiên đoán không sai lầm)
Muốn được mạnh, chiến thắng và đạt được mục đích: BUA chế theo cách thức ở Ấn-độ

Tiếp khách: mỗi ngày, nghỉ ngày Chúa nhật
Sớm mai: từ 8 giờ tới 11 giờ. Chiều: từ 3 giờ tới 7 giờ
hững người nào bận việc không đến được ba ngày, xin mời lại nhà từ 9 giờ tối sắp lên và trong tuần, ngày Chúa nhật không tiếp khách.

XIN GIỚI THIỆU

TRƯỜNG TƯ HỌC

ĐẠO THẠO VỸ

32-34, Roland Garros

Dạy từ lớp nhứt trở xuống. Thầy giáo toàn là bậc mô phạm chuyên môn. Ai có trẻ nhỏ nên cho học trường này tấn tới mau lắm

...Hỡi các ngài! muốn trong gia đình quý ngài được mạnh khoẻ và vui vẻ thì hãy uống

SÂM NHUNG DƯỢC TINH

hiệu THIÊN-THẦN là một thứ thuốc bổ thượng hạng, có hiệu quả tức thời cho những người lao tâm lao lực, mất máu, đau mới mạnh, đàn bà thai nghén hoặc sau khi sanh đẻ, hoặc ăn ngủ không được. Mỗi ve . . . 0\$ 60

...Nều các ngài! muốn tránh chứng bệnh ho lao không xảy ra trong gia đình thì hãy uống

PHÊ SANH KÝ

là một thứ thuốc có những chất bồi bổ phổi và ngừa lao tòn, công hiệu lạ lùng cho những người mới ho hay ho đã lâu ngày như: ho đàm, ho gió, ho khan, tẻ ngực, ho siên, ho lao v. . . v. . . Mỗi ve . . . 0\$ 40

Tổng phát hành: WALIN DƯỢC PHÒNG
40, Rue Viérot - Saigon

SƯU - ĐỘC - BÁ - ỨNG - HOÀN

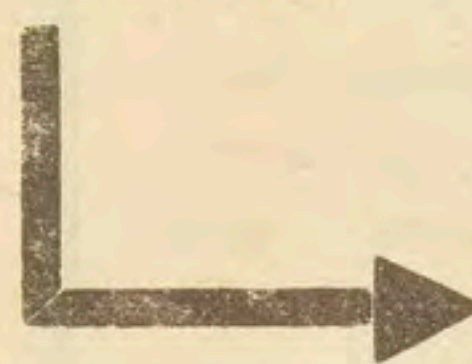
HIỆU

ÔNG - TIÊN

CÓ TRỊ ĐANG TẬN GỐC TUYỆT NỌC CÁC
CHỨNG BỆNH PHONG - TÍNH KHÔNG

Xin coi nguyên văn bức thơ của:

QUAN NHỊ - PHẠM
HỒNG - LÔ - TỰ - KHANH
Ở TRIỀU-ĐÌNH HUẾ



« Tôi và gia quyến tôi thường dùng
« thuốc ÔNG-TIÊN quả có nhiều thứ
« hiệu nghiệm. Như thuốc Ho. Thổi
« nhiệt Tân, thuốc Tiêu-xổ, v. v... mà
« nhưt là thuốc SƯU-ĐỘC-BÁ-ỨNG-
« HOÀN tôi lại thường mua giúp cho
« người thân thuộc tôi dùng quả hiệu
« nghiệm như lời quảng-cáo ».

NGUYEN-XUAN-THANH
NHỊ - PHẠM - HỒNG - LÔ - TỰ - KHANH

Bao nhiêu đây, quý Ngài thấy rõ sự công hiệu chắc chắn của các thứ thuốc hiệu ÔNG-TIÊN mua dùng khỏi lầm lạc

Có bán lẻ khắp nơi chi-cuộc ÔNG-TIÊN Saigon, 228 Rue d'Espagne, Chợ lớn, 59 Bd Tổng-đốc-Phường, Dakao, 186 Bd Albert 1^{er}, Phnompénh, 57 Ang-Dương

HẠT MƯA SA

MOT TRUYỆN THẬT TRÊN RỪNG

Tào-Khe viết

Một ngọn gió lướt qua, uốn mình mấy ngọn lau bên đường cong lại và thổi vào mình tôi lạnh-lạnh, tôi vội gài nút cái áo ngoài cho kín.

Bỗng ở đằng xa, tiếng con bíp-bíp nổi lên kêu vang một hồi, thay cho tiếng trống thu không và tiếng chuông triêu mộ.

Thoạt nghe, tôi có một cảm tưởng buồn rầu chán ngán. Tôi dừng chơn lại, sững-sờ nhìn khắp nước non : một cái lặng-lẽ âm-thầm ở chốn rừng vắng làm lòng tôi bàng-khuàng thốn-thức.

Tôi nhớ nhà, tôi nhớ quê-hương, tôi nhớ lại những việc đã qua, rồi lòng tôi tê-tái. Vì đâu mà tôi phải lên tới chốn đại-ngàn, làm bạn với nước non, cây cỏ ?

Rồi vì đâu, tôi lại gặp Quang, là một người đương đau thương với số phận, để cho vì nàng mà tôi cũng lắm lúc phải hùi-ngùi ? Thực là những sự cot-nhả của tình-cờ, khéo đem những cái phiền-phức đến quấy lòng người muốn yên tĩnh.

Thế rồi bỗng-nhiên tôi thấy tôi có một phận sự thiêng-liêng là làm cho Quang khỏi, hay bớt đau khổ, vì đâu sao Quang cũng đã xem tôi là một người mà Quang tỏ hết những điều thống-hận trong lòng, tôi không ngờ có một giả-tâm là lấy sự thống-hận của người ta mà làm một cuộc tiêu-khiển, một cuộc khảo-sát, thí nghiệm của mình được.

Nhưng làm thế nào ? Tôi không hề nào nhân-tâm chia rẽ một gia đình bằng một lời xiêm-xúc, bằng một việc làm táo-bạo được. Bớt sự đau khổ cho Quang, tôi chỉ biết lấy lời khuyên - giải và yên - ủi nàng thôi. Nhưng tôi lại biết rằng những lời khuyên giải, yên-ủi suông lâu lâu sẽ mất công hiệu đối với mỗi đau thương thực-hiện.

Thế thì, đã không làm trọn phận sự thiêng-liêng ấy, tôi chỉ đành từ giờ trở đi không nghe không biết đến điều thống hận của Quang nữa cho xong.

Nghĩa là tôi sẽ phải làm lạ với Quang đi.

Vẫn là một sự buồn lòng cho tôi, khi tôi nghĩ đến điều chia rẽ. Nhưng tôi sẽ phải làm, tôi sẽ phải nói cho Quang biết rõ cái ý định của tôi.

Đương còn mê-mải suy nghĩ, tôi bỗng tỉnh lại khi nghe tiếng động ở sau lưng. Tôi ngảnh lại, thấy Quang xăm-xăm chạy đến rồi tươi-cười mà bảo tôi :

— Anh đi đâu làm em kiếm mãi. Thôi chúng ta đi về đi.

Tôi gượng cười mà đáp :

— Thấy trời nắng, đi dạo một vòng. Hãy ngồi đây chơi lát rồi sẽ về.

Nói rồi, tôi ngồi bó gối xuống bên đường. Quang cũng ngồi theo và hỏi :

— Anh làm sao thế ?

— Không, có làm sao đâu.

— Nói chuyện đi cho em nghe.

— Có chuyện gì đâu mà nói. Ngại-ngùng, Quang hỏi :

— Anh có giận em điều gì không ?

Tôi lại cười mà đáp :

— Không giận điều gì cả.

Quang nhìn tôi một chặp nửa rồi cười với tôi, nhưng cười một cách ái-ngại. Tôi cũng gượng mỉm cười. Quang nhẹ giọng bảo tôi :

— Anh hôm nay sao có vẻ buồn.

Rồi nhẹ-nhàng nàng nói luôn :

— Trước kia anh hay nói chuyện, bây giờ nói nửa cho em nghe với.

Ngần-ngừ một lát, tôi đáp :

— Chuyện thì vẫn có, nhưng muốn nói mà lại không muốn nói.

Lấy làm lạ nhìn tôi, Quang hỏi :

— Sao lại thế ?

— Vì tôi nói ra, sợ Quang gận tôi.

— Anh cứ nói, em không giận đâu.

Tôi ngồi lại gần Quang, cất giọng buồn rầu mà nói :

— Tôi biết Quang là người có số long đong, nên tôi đem lòng ái-ngại, chắc Quang cũng biết sự ái-ngại của tôi đó là thành-thực nếu Quang mới sẵn lòng kể những điều thống-khổ cho tôi nghe. Hai chúng ta vì thế mà một ngày lại thêm mật-thiết. Tuy vậy, đứng trước cái cảnh đáng thương tâm của Quang thật tôi không biết có cách gì mà giúp Quang được, trừ ra những lời yên ủi ra thôi. Nhưng tôi chắc là nếu tôi cứ yên-ủi Quang-mãi vậy mà không làm được việc gì hơn nữa, thì có lúc Quang sẽ chán những lời yên ủi suông đó của tôi. Như thế, đối với Quang, tôi thật là vô vị. Người ta hay nói "yêu nhau xin liệu cùng nhau" tôi với Quang khã-đi gọi là yêu nhau rồi đấy, mà có liệu được gì cho Quang đâu nào ? Đã chẳng liệu được cho Quang thì chớ, huống chi tôi lại còn có hại cho Quang nữa. Nếu một ngày kia, chồng Quang biết rằng tôi và Quang yêu nhau, lẽ tất nhiên là sẽ hành-hạ Quang đến mực. Con người ấy vốn sẵn tính hung-tàn, nếu vì ghen tương mà đánh Quang, thì có lẽ đánh cho đến chết. Quang thử nghĩ có phải vậy không ?

Quang lóng tay nghe, vừa có ý suy nghĩ. Nghe tôi hỏi nàng thành-thực đáp lại :

— Anh nói phải.

Tôi tiếp :

— Phải ! Quang nhận th^ế là phải chớ ? Quang thật là người biết điều lắm. Vậy thì, tôi nói ra câu này, mà bao giờ Quang cũng nên biết cho tôi là vì sự thành-thực đối đãi mà nói xin Quang chớ cho tôi là một người tệ bạc nhé !

Quang bỗng ngược mắt lên nhìn tôi, vẻ mặt ngờ-ngác, sợ hãi như biết có việc không hay xảy đến. Tôi mỉm một nụ cười chua xót, ấp đầu Quang vào ngực tôi, vuốt-ve nàng một lúc rồi lạnh-lùng nói tiếp :

— Yêu nhau như thế thì sẽ hóa ra phụ nhau. Bởi vậy, chúng ta sẽ làm lạ với nhau từ nay mà đi thì hơn.

Tôi nói dứt lời, Quang se-se

cất đầu ra khỏi ngực tôi, sẽ đưa mắt nhìn tôi một cái, rồi ngảnh mặt ra chỗ khác.

Chúng tôi đều thình lặng. Một bầu không-khí tĩnh-mịch, nặng-nề bao - bọc khắp chung quanh.

Hồi lâu, tôi mới lấy tay từ từ nâng mặt Quang day qua phía tôi. Nàng không cưỡng, và cứ đăm-đăm nhìn tôi, nhưng trong cặp mắt đã lấp-lánh đầy nước mắt.

Nước mắt rơi thành hai giòng hai bên má, từ-từ chảy xuống, rồi tiếp đến hai giòng khác rơi theo.

Bỗng cái miệng Quang mấp-máy, mấp-máy, rồi đột - nhiên Quang cúi gục đầu xuống, lấy hai tay bưng mặt và oà lên khóc to.

Tôi ngẩn-ngờ, tri-não bàng-hoàng, nhưng cũng gượng-gượng nói tiếp :

— Sau khi chúng ta đã làm lạ nhau rồi, Quang đừng có trách tôi, và những lời tôi đã ăn - cần khuyên - bảo Quang, Quang đừng có quên đi nhé.

Cổ nín khóc, Quang vừa nức nở vừa đáp :

— Vâng, em không trách anh

đâu. Những điều anh đã căn dặn em, em xin ghi nhớ. Nhưng mà...

Chưa dứt lời, nàng đã cúi mặt xuống, tấm-tức tấm - trối khóc nức. Một lúc tiếng khóc một lớn và một thăm đậm. Những tiếng nức-nở, thồn-thức như tỏ biết bao nỗi đau lòng.

Trước những giọt lệ của người đàn bà, tôi phân - vân, mắt cả quyết định. Rồi như không muốn bị xui dục bởi một sự thương - cảm tự nhiên, tôi vô nhẹ-nhe trên vai nàng và nói :

(còn nữa)

nhà vẽ hình

nguyên van khuong

440 QUAI DE CHOQUAN 440

TRUOC GARE JACKARBO CHOLON

KHÔNG GIỒNG GỖI TRẢ LẠI

hình nửa thân 0250x0260 màu đen 3.50

hình nguyên 0260x0280 màu đen 9.00

ở xa gọi (C) không lĩnh liền gọi

Mặc bộ đồ tốt quá !! ... mà CHEMISES không khéo; thì chưa gọi hoàn toàn.

Chỉ có hiệu

« LE SPÉCIALISTE »

Làm Chemises — Pyjamas. Thiết khéo giống như bên Tây, kiểu khéo léo, giá vừa phải.

CAO-TRÍ-LÝ

ancien coupeur Mon Chemisier

Directeur

« LE SPECIALISTE »

105, Albert 1^{er} Dakao

MAY MAU

CẮT KHÉO

GIÁ RẺ

LÀM KỸ

NHÀ NAM

TAILLEUR MODERNE

16, Amiral Courbet - SAIGON

Có nhiều hàng tốt mới lại

SỮA CON CHỈM



TỐT NHẤT